TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
Số 168 tháng 7/2023
JOURNAL OF FIRE
ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 76 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ (27/7/1947 - 27/7/2023)



KỶ NIỆM 61 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN (20/7/1962 - 20/7/2023)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN
UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
Số 168 tháng 7/2023
JOURNAL OF FIRE
ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 76 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ (27/7/1947 - 27/7/2023)



KỶ NIỆM 61 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN (20/7/1962 - 20/7/2023)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN
UNIVERSITY OF FIRE PREVENTION AND FIGHTING - MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

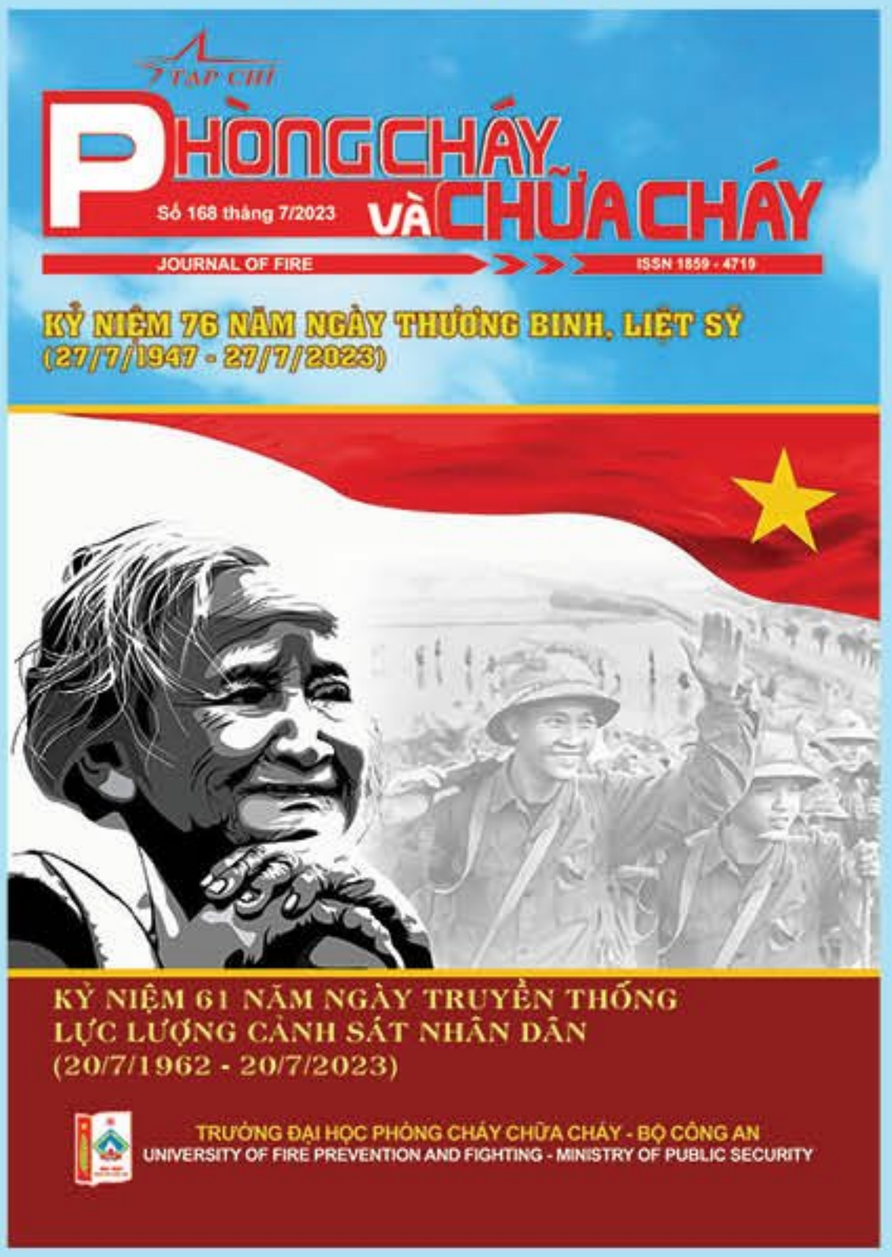


Thiếu tướng, PGS, TS Phạm Văn Long - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC cùng đoàn công tác thăm hỏi động viên cán bộ Công an xã bị thương khi làm nhiệm vụ tại xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. *Ảnh: PV*



Hội nghị tổng kết công tác lấy ý kiến phản hồi đối với hoạt động giáo dục, đào tạo của Trường Đại học PCCC giai đoạn 2019 - 2023.
Ảnh: Hồng Vân

ISSN 1859 - 4719



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP
PGS, TS. LÊ QUANG BỐN - Chủ tịch
TS. PHẠM VĂN NĂM - Phó Chủ tịch
PGS, TS. PHẠM VĂN LONG - Ủy viên
PGS, TS. LÊ QUANG HẢI - Ủy viên
PGS, TS. NGUYỄN THANH HẢI - Ủy viên
TS. LÃ XUÂN LỰC - Ủy viên
TS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - Ủy viên

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giấy phép xuất bản số 457/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 27/11/2013.

Ảnh bìa:
Kỷ niệm 76 năm
Ngày Thương binh, Liệt sỹ
(27/7/1947 - 27/7/ 2023)

TRONG SỐ NÀY

SỐ 168, THÁNG 7/2023

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. NGUYỄN PHÚ TRỌNG: Tạo tâm thế mới để tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vinh quang, vẻ vang được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.
8. LÊ QUANG BỐN: Hiệu quả triển khai các nhiệm vụ cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo sau kiểm định tại Trường Đại học PCCC gắn với trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và quan hệ phối hợp.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
11. LÊ MINH PHƯƠNG: 114 Thành phố mang tên Bác với phong trào "Tương thân, tương ái".

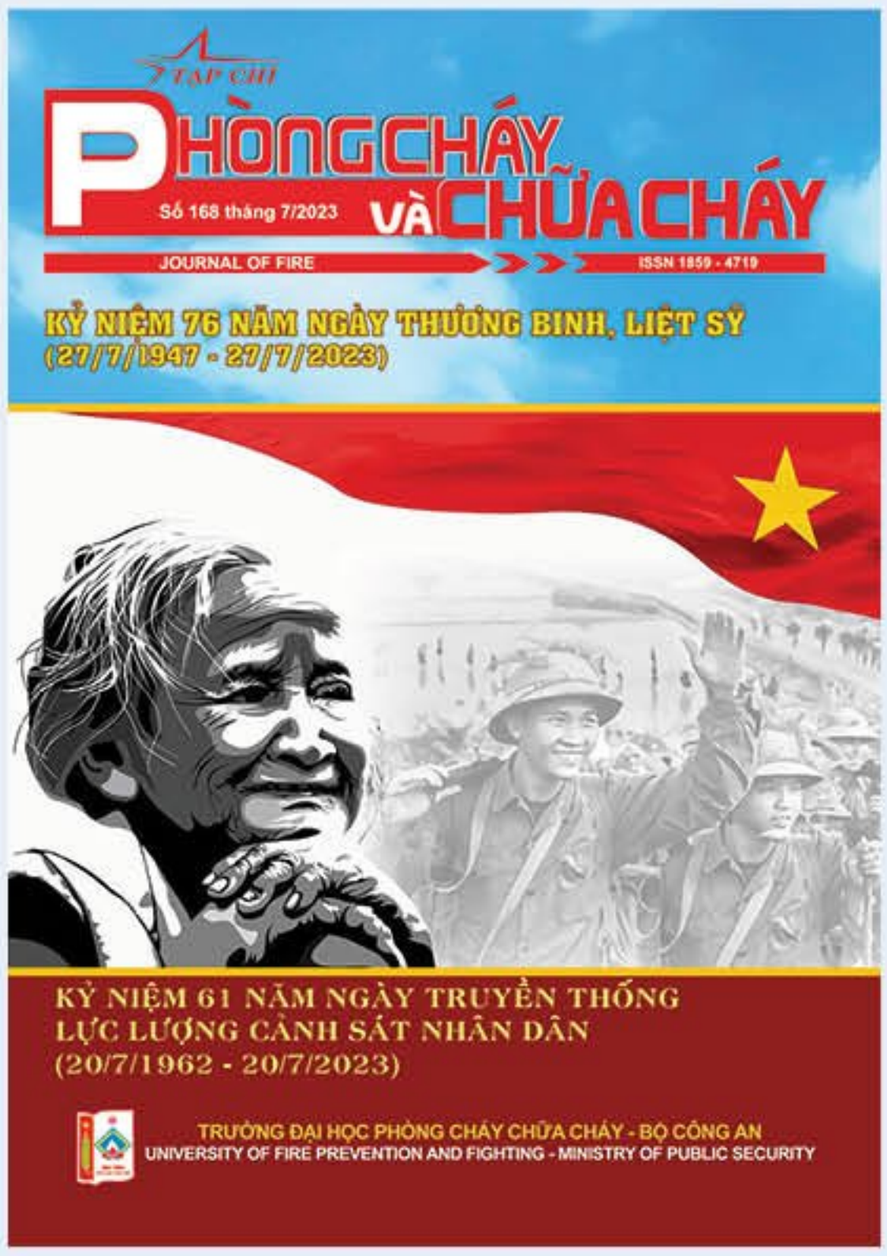
PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
14. TRẦN HUY NGHỊ: Quảng Ninh - Vì một mùa du lịch an toàn, ý nghĩa.
16. NGUYỄN VĂN NHẬT: Công tác bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
19. NGUYỄN VĂN LỘC: Đẩy mạnh công tác PCCC&CNCH mùa nắng nóng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
21. NGUYỄN ĐỨC VIỆT: Đảo đảm an toàn về PC&CC đối với hệ thống, thiết bị điện trên địa bàn TP Hà Nội theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.
24. NGUYỄN VĂN PHONG: Xây dựng lực lượng Phòng cháy chữa cháy cơ sở đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
27. NGUYỄN THÀNH LONG: Một số bài học kinh nghiệm về công tác phòng cháy sau 20 năm thực hiện Luật PCCC, 10 năm thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật PCCC.
31. NGUYỄN TUẤN ANH – NGUYỄN VĂN CẦN: Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.
34. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH: Một số lưu ý về cấp không khí bù khi thẩm duyệt thiết kế giải pháp bảo vệ chống khói cho nhà và công trình.
37. NGUYỄN ĐỨC DŨNG: Tổ chức hoạt động chữa cháy và CNCH trong ngõ nhỏ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
40. NGUYỄN TẤT ĐẠT – NGUYỄN VIẾT HÙNG: Một số yêu cầu thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy đảm bảo QCVN 06:2022/BXD.
43. NGÔ MẠNH THẮNG: Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC.

DIỄN ĐÀN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
46. HUỲNH QUANG TÂM: Xây dựng phiếu chiến thuật thông minh từ bản đồ số phục vụ chỉ huy chữa cháy.
48. ĐỒNG MINH TÂM – ĐẶNG XUÂN KỲ: Thiết bị hỗ trợ công tác bảo dưỡng thường xuyên máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU VC52AS và VC82AS.

ISSN 1859 - 4719



EDITORIAL DIRECTING COUNCIL
Assoc. Prof., Dr. LE QUANG BON – Chairman
Dr. PHAM VAN NAM – Member
Assoc. Prof., Dr. PHAM VĂN LONG – Member
Assoc. Prof., Dr. LE QUANG HAI – Member
Assoc. Prof., Dr.NGUYEN THANH HAI – Member
Dr. LA XUAN LUC - Member
Dr. NGUYEN DUC ANH – Member

DEPUTY EDITOR
EDITORIAL SECRETARY
Dr. PHAM THI THOAN

OFFICE
No. 243 Khuat Duy Tien Str. Thanh Xuan Dist. Ha Noi
Tel/Fax: (024) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.bocongan.gov.vn

DESIGNER
THANH THI PHUONG NHUNG

Printed at Sao Viet Company
No. 9/40 Nguy Nhu Kon Tum
Nhan Chinh - Thanh Xuan - Ha Noi

Publishing License
No.457/GP-BTTTT date 27/11/2013

Cover image:
Marking 76th anniversary of War Invalids and Martyrs Day
(July 27, 1947 - July 27, 2023)

INDEX Issue no 168, 7/2023

NEWS - POLITICS
4. NGUYEN PHU TRONG: Willingness to fulfill all glorious tasks entrusted by the Party, State, and People.
8. LE QUANG BON: Effectiveness of implementing tasks to improve education and training quality following the accreditation at the University of Fire Prevention and Fighting in relation to leadership and coordination.

STUDYING AND FOLLOWING PRESIDENT HO CHI MINH'S THOUGHT, MORALITY AND LIFESTYLE
11. LE MINH PHUONG: The Fire Force of City named after Uncle Ho with the movement of "humanity and compassion".

ALL PEOPLE'S ACTIVE PARTICIPATION IN FIRE PRENVENTION AND FIGHTING
14. TRAN HUY NGHI: Quang Ninh: For a safe and enjoyable tourist season.
16. NGUYEN VAN NHAT: Ensuring the fire and explosion safety at industrial parks and economic zones in Quang Ninh province.
19. NGUYEN VAN LOC: Strengthening fire and rescue work during the summer in the Ha Tinh province.

IMPROVING THE EFFICIENCY OF STATE MANAGEMENT OVER FIRE PREVENTION AND FIGHTING
21. NGUYEN DUC VIET: Guaranteeing fire safety for electrical systems and equipment in Hanoi city according to the function of the Fire and Rescue Police.
24. NGUYEN VAN PHONG: Development of grassroots fire forces to meet the requirements of fire and rescue for petrol and oil tanker vehicles on inland waterways.

RESEARCH – EXCHANGE
27. NGUYEN THANH LONG: Lessons learned from fire service following 20 years of implementing the Fire Law, and 10 years of implementing the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Fire Law.
31. NGUYEN TUAN ANH – NGUYEN VAN CAN: Research and application of science and technology in fire and rescue of the Fire and Rescue Police.
34. DANG NHU DINH: Recommendation on design appraisal of makeup air solution for building smoke control system.
37. NGUYEN DUC DUNG: Organization of fire-fighting and rescue operations in narrow alleys of Thanh Xuan district Fire Police Force – Hanoi Municipal Police.
40. NGUYEN TAT DAT – NGUYEN VIET HUNG: Design requirements for make-up air systems in combination with smoke extraction systems in case of fire in accordance with QCVN 06:2022/BXD Technical Regulation.
43. NGO MANH THANG: Research to develop standards for assessing the speed of movement in hitting the ball for male members of the University of Fire Prevention and Fighting's student table tennis team.

SCIENCE AND TECHNOLOGY FORUM
46. HUYNH QUANG TAM: Developing smart tactic cards from digital maps to support firefighting command.
48. DONG MINH TAM – DANG XUAN KY: A device to support the regular maintenance of TOHATSU VC52AS and VC82AS fire pumps.

TẠO TÂM THẾ MỚI ĐỂ TIẾP TỤC HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ VINH QUANG, VẺ VANG ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN GIAO PHÓ*

GS, TS NGUYỄN PHÚ TRỌNG
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Tóm tắt: *Ngày 15/6/2023, tại Hà Nội, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đến dự và có bài phát biểu chỉ đạo quan trọng tại Hội nghị Đảng ủy Công an Trung ương 6 tháng đầu năm 2023. Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư.*

Từ khóa: *tâm thế mới, hoàn thành, xuất sắc, nhiệm vụ, vinh quang, vẻ vang.*

Abstract: *On June 15, 2023, General Secretary Nguyen Phu Trong attended and directed a conference of the Central Public Security Party Committee to review the first six months of 2023. The following is the General Secretary's full text of the directing speech.*

Keywords: *willingness, fulfill, successfully, tasks, glorious.*

Thưa đồng chí Bí thư và các đồng chí Đảng ủy Công an Trung ương!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Hội nghị của Đảng ủy Công an Trung ương (CATW), một Hội nghị có ý nghĩa rất quan trọng (được xem là Hội nghị giữa nhiệm kỳ của Đảng ủy CATW) với nội dung đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và bàn nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; đồng thời nhìn lại kết quả công tác từ đầu nhiệm kỳ đến nay; đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến hết nhiệm kỳ. Hội nghị được tổ chức ngay sau khi Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII vừa tổ chức thành công Hội nghị giữa nhiệm kỳ (Hội nghị Trung ương 7), cho nên càng có ý nghĩa quan trọng. Theo Chương trình làm việc, hôm nay chúng ta bàn và cho ý kiến về một số vấn đề lớn: *(1)* Cho ý kiến vào dự thảo Báo cáo của Đảng ủy CATW đánh giá kết quả công tác từ đầu nhiệm kỳ đến nay; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến hết nhiệm kỳ. *(2)* Cho ý kiến vào dự thảo Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy CATW nửa đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025. *(3)* Đánh giá tình hình công tác Công an 6 tháng đầu năm, định hướng công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Bộ Công an. *(4)* Kiến nghị những nội dung mới, chủ trương mới trong tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; và một số công việc quan trọng khác.

Nghiên cứu một số tài liệu các đồng chí gửi trước, tôi thấy các đồng chí đã chuẩn bị rất công phu, bài bản, có chất lượng tốt. Tôi cũng nhất trí, tán thành và đánh giá cao các ý kiến đã phát biểu, đặc biệt là ý kiến của đồng chí Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng, đồng chí Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính. Thời gian không có nhiều, tôi chỉ xin góp ý, nhấn mạnh thêm một số vấn đề; làm rõ và gợi mở để các đồng chí nghiên cứu, tham khảo, triển khai thực hiện nếu thấy phù hợp.

Trước hết, nói về kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2023; và nhìn lại nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ CATW lần thứ VII.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại Hội nghị Đảng ủy Công an Trung ương 6 tháng đầu năm 2023. Ảnh: PV

Nhìn lại nửa nhiệm kỳ vừa qua, đất nước ta đã trải qua nhiều khó khăn, thách thức; trong bối cảnh, tình hình thế giới và trong nước có những diễn biến mới, nhanh chóng và phức tạp, gây ra không ít khó khăn, thách thức lớn hơn so với dự báo, nhưng do có sự lãnh đạo sáng suốt, sát sao, kịp thời của Đảng; sự đồng hành và giám sát có hiệu quả của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, bài bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành; sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta đã thực hiện thắng lợi, khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả. Riêng ngành Công an của chúng ta, tôi cho rằng cũng là khoảng thời gian các đồng chí hoạt động rất vất vả, song cũng rất đáng tự hào, để lại nhiều dấu ấn tốt. Dưới sự lãnh đạo của Đảng; sự quản lý, điều hành của Nhà nước, Đảng bộ CATW, Bộ

**Đầu đề do Ban Biên tập đặt*

Công an, cấp ủy, chỉ huy các cấp đã luôn đoàn kết, thống nhất; chủ động, sáng tạo; bám sát thực tiễn; đề cao trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ đạo toàn lực lượng Công an nhân dân (CAND) phấn đấu hoàn thành khá toàn diện các mặt công tác Công an, trong đó có nhiều nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc. Tôi xin điểm lại có mấy điểm nổi bật như sau:

Một là, Đảng bộ CATW đã làm tốt vai trò là tham mưu, lực lượng nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Trong điều kiện rất đặc biệt, trước bối cảnh tình hình chúng ta phải ứng phó với rất nhiều khó khăn, thách thức về kinh tế - xã hội, về an ninh chính trị, tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp; các thế lực thù địch, phản động, số đối tượng cơ hội gia tăng chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng ủy CATW đã tham mưu với Đảng, Quốc hội, Chính phủ giữ vững thế chủ động chiến lược, có hàng nghìn báo cáo được gửi lên Trung ương; nhiều nội dung được Trung ương; Bộ Chính trị, Ban Bí thư đánh giá cao, góp phần hoàn thiện các định hướng lớn, chủ trương, quyết sách quan trọng về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, lợi ích và an ninh quốc gia; hơn 2 năm qua (nửa nhiệm kỳ), Đảng ủy CATW, Bộ Công an đã ban hành 16 Nghị quyết, 194 Thông tư, 10 Phương án, 33 Đề án, 28 Chỉ thị, 24 Chương trình, 1.439 Kế hoạch, 6 Quy chế phối hợp công tác và 4.610 báo cáo lên Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ. Đồng thời, triển khai đồng bộ, kịp thời các mặt công tác Công an; giữ vững ổn định chính trị, xã hội, tạo môi trường hoà bình, ổn định, an ninh, an toàn, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mở rộng quan hệ đối ngoại của đất nước (đây là kết quả bao trùm và quan trọng nhất trong 6 tháng đầu năm 2023 và nửa nhiệm kỳ vừa qua).

Hai là, Đảng bộ CATW đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh quốc gia.

Duy trì bảo đảm an ninh từ xa, đã chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ; tích cực tham mưu với Đảng, Nhà nước trên các lĩnh vực, từ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, phòng, chống dịch COVID-19; không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trong nước. Công tác phòng, chống tội phạm đã đạt và vượt nhiều chỉ tiêu Quốc hội, Chính phủ đề ra, kéo giảm tội phạm; hầu hết các loại tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đều giảm; trật tự, an toàn xã hội có chuyển biến tích cực; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí, tạo môi trường an ninh, an toàn, lành mạnh, được nhân dân đồng tình, ủng hộ cao.

Ba là, tiếp tục phát huy, làm tốt công tác vận động quần chúng, xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Lực lượng Công an đã phát huy vai trò nòng cốt, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Phát huy vai trò là đội quân công tác, Công an là một trong những lực lượng đi đầu, xung kích trong phòng, chống đại dịch COVID-19; các đồng chí cũng đã chủ động phối hợp với các Ban, Bộ, Ngành, địa phương, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội; trực tiếp đóng góp, thực hiện chủ trương hỗ trợ, xây dựng, sửa chữa hàng nghìn ngôi nhà cho các hộ nghèo, nhà bán trú cho học sinh tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, còn nhiều khó khăn; đặc biệt là những địa bàn, địa phương bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, bằng nguồn vốn xã hội hoá (xây dựng, cải tạo, sửa chữa được 12.880 ngôi nhà với số tiền 508 tỉ đồng), được các cấp ủy, chính quyền và nhân dân nhiều nơi ghi nhận, đánh giá cao.

Bốn là, lực lượng Công an đã phát huy tốt vai trò là đội quân chiến đấu, một trong những lực lượng nòng cốt chủ động phát hiện, ngăn chặn đấu tranh có hiệu quả với các thế lực thù địch, cơ hội chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta: phối hợp chặt chẽ với các cơ quan khối nội chính trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; có bước tiến mới trong việc điều tra, khám phá nhiều vụ án lớn; đã khởi tố mới, điều tra nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội rất quan tâm xảy ra trong những lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động khép kín, có sự đan xen giữa khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước mà từ trước đến nay chưa xử lý được (dân gian hay gọi là các Đại án), như: các vụ án liên quan đến Công ty Việt Á; vụ án xảy ra tại Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao); các vụ án xảy ra tại Tập đoàn FLC; Tân Hoàng Minh; Công ty AIC; vụ án xảy ra tại Ngân hàng SCB, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, Công ty An Đông…; xử lý nhiều bị can là cán bộ cấp cao, cả đương chức và nghỉ hưu; được cán bộ, đảng viên và nhân dân tin tưởng, đồng tình và ủng hộ.

Năm là, công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng tiếp tục được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đạt những kết quả tích cực.

Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an, cấp ủy và lãnh đạo Công an các cấp đã chủ động triển khai các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng CAND, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quyết định hàng đầu đối với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Đảng bộ Công an là một trong những Đảng bộ sớm xây dựng các chương trình để cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội VII của Đảng bộ CATW, các Nghị quyết Hội nghị Trung ương, Nghị quyết của Bộ Chính trị, nhất là Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của 6 vùng trên cả nước. Đặc biệt là Đảng ủy CATW đã chủ động hoàn thiện Đề án báo cáo Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 12 về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới". Tôi vui mừng nhận thấy việc triển khai đã đạt những kết quả rất tích cực; từng bước huy động được sự tham gia, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, việc quán triệt, triển khai đến cán bộ, chiến sỹ hoàn thành từ rất sớm; các đề án thành phần được xây dựng phù hợp, có lộ trình cụ thể, kế hoạch chi tiết để thực hiện. Vừa qua tôi đã nhận được cuốn sách do Đảng ủy CATW phối hợp với Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản với tiêu đề "Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất" để tuyên truyền trong toàn ngành, giữ gìn, phát huy truyền thống anh hùng của lực lượng CAND; xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh theo đúng tinh thần "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ".

Đến thời điểm hiện nay, có thể khẳng định, lực lượng CAND đã cơ bản hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, khẳng định được vai trò, vị trí của mình. Nhân dịp này, tôi xin thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, và với tình cảm cá nhân, chân thành cảm ơn, chúc mừng và biểu dương những thành tích, chiến công của Bộ Công an và toàn Ngành Công an nước nhà.

Thưa các đồng chí!

Bên cạnh những kết quả đáng ghi nhận nêu trên, trong các



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng các đại biểu trao đổi bên lề Hội nghị. Ảnh: PV

báo cáo tổng kết và báo cáo kiểm điểm của Đảng ủy CATW cũng đã thẳng thắn chỉ ra những tồn tại, khuyết điểm và phân tích những nguyên nhân cần phải khắc phục. Tôi đề nghị các đồng chí cần phân tích sâu sắc hơn, đầy đủ hơn, có tính chiến đấu cao hơn nữa đối với các tồn tại, yếu kém, nhất là những tồn tại trong công tác nắm tình hình, tham mưu chiến lược, và xây dựng lực lượng; xây dựng hình ảnh "CAND thực sự trong sạch, vững mạnh".

Về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 và việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ CATW lần thứ VII từ nay đến hết nhiệm kỳ.

Như trong báo cáo đã nêu, dự báo tình hình năm 2023 và những năm tới chúng ta còn phải tiếp tục đối diện với không ít khó khăn, thách thức lớn hơn; tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề phát sinh chưa có tiền lệ, khó dự báo. Cạnh tranh chiến lược nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột quân sự Nga - Ukraina có khả năng còn kéo dài; lạm phát tăng mạnh, xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khoá ở nhiều quốc gia dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ gia tăng; nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng, mất ổn định an ninh năng lượng ngày càng hiện hữu...

Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng, dầu, nguyên, vật liệu, các yếu tố đầu vào còn biến động mạnh, làm ảnh hưởng đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực; mặt khác dịch bệnh, thiên tai, bão lũ sẽ còn diễn biến phức tạp, gây nhiều khó khăn, thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân; các thế lực thù địch còn tiếp tục tranh thủ cơ hội này để chống phá chúng ta với các thủ đoạn thâm độc hơn, gay gắt hơn; công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội sẽ phải đối diện với nhiều thách thức lớn hơn.

Tôi cơ bản đồng ý với những phương hướng, nhiệm vụ mà các đồng chí đã nêu và các đồng chí đã phát biểu. Tôi chỉ xin lưu ý, nhấn mạnh thêm một số điểm sau đây:

Thứ nhất, Đảng ủy CATW cần chủ động nghiên cứu một cách cơ bản và tích cực chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương đề ra các chủ trương, chính sách, pháp luật, các đề án, kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, trật tự, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và mở rộng quan hệ đối ngoại.

Nắm chắc, đánh giá, dự báo sát tình hình biến động, tình hình thế giới, khu vực, tình hình Biển Đông từ sớm, từ xa, nhất là sự điều chỉnh chiến lược, chính sách của các nước lớn, các nước láng giềng có liên quan đến lợi ích, an ninh quốc gia của Việt Nam để kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương xử lý hài hoà mối quan hệ với các nước; tránh đối đầu, xung đột, để bảo vệ tối đa lợi ích quốc gia - dân tộc, nhất là vấn đề bảo vệ chủ quyền và biển đảo. Huy động sự vào cuộc và sức mạnh của cả hệ thống chính trị, quyết liệt thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục hồi kinh tế và chăm lo đời sống nhân dân bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Thứ hai, triển khai thực hiện đồng bộ hơn và có hiệu quả hơn nữa các chủ trương, giải pháp bảo đảm an ninh quốc gia, chủ quyền lãnh thổ. Chủ động xây dựng các phương án, giải pháp cụ thể để phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, số chống đối; nhất là hoạt động tình báo, gián điệp, thâm nhập, tác động chuyển hoá nội bộ, cài cắm nội gián, phá hoại; triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, phương án phòng, chống biểu tình gây rối, gây bạo loạn, khủng bố, bắt cóc con tin, "cách mạng đường phố", "cách mạng màu" và xử lý tình hình phức tạp liên quan đến vấn đề Biển Đông. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện chính trị, văn hoá, đối ngoại quan trọng của đất nước, các hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách, Hội nghị quốc tế tại Việt Nam.

Bảo đảm vững chắc an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hoá, tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, truyền thông, an ninh mạng, an ninh xã hội, tôn giáo, dân tộc và an ninh, trật tự các địa bàn chiến lược, thành phố lớn, trọng tâm là chủ động phát hiện, tham mưu ngăn ngừa, xử lý từ sớm, ngay tại cơ sở không để phát sinh "điểm nóng" về an ninh, trật tự. Đừng để xảy ra tình hình xấu như ở một số nơi ở Tây Nguyên vừa mới đây.

Thứ ba, cần quyết liệt, đồng bộ hơn nữa trong việc thực hiện các giải pháp phòng, chống tội phạm, vì cuộc sống bình yên của người dân.

Lấy phương châm phòng ngừa làm trọng, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa với quyết tâm tấn công, đánh trúng, đánh đúng các loại tội phạm theo tinh thần tích cực, khẩn trương, hiệu quả. Thực hiện thật tốt khẩu hiệu hành động của lực lượng CAND mà các đồng chí mới nhấn mạnh trong năm 2023, đó là: "Chủ động, nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả - vì sự bình yên, hạnh phúc của Nhân dân". Muốn vậy, toàn lực lượng CAND phải tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp công tác, đồng thời cải tiến công tác lãnh đạo, chỉ huy theo hướng sâu, sát cơ sở, nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, kế hoạch công tác đã đề ra. Bảo đảm tiến độ, nâng cao chất lượng điều tra, xử lý tội phạm, nhất là các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

Thứ tư, Đảng bộ CATW cần tiếp tục nỗ lực phấn đấu, gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý thật nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Cụ thể là, Đảng ủy CATW cần tập trung triển khai thực sự có hiệu

(Xem tiếp trang 10)

HIỆU QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO SAU KIỂM ĐỊNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY GẮN VỚI TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP

Trung tướng, PGS, TS LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá hiệu quả triển khai các nhiệm vụ cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo sau kiểm định tại Trường Đại học PCCC; đánh giá trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy và quan hệ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo sau kiểm định tại nhà trường; qua đó chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục trong thời gian tới.*

Từ khóa: *hiệu quả, nhiệm vụ, cải tiến, chất lượng, giáo dục, đào tạo, trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ huy, Trường Đại học PCCC.*

Abstract: *The article is aimed to evaluate the effectiveness of implementing tasks to improve education and training quality following the accreditation at the University of Fire Prevention and Fighting; discuss the responsibilities of leaders and the coordination in performing the task of improving education and training quality following the accreditation at the university; and point out the shortcomings, their causes, and solutions.*

Keywords: *effectiveness, tasks, improve, quality, education, training, responsibility, leaders, the University of Fire Prevention and Fighting.*

Ngày nhận bài: *13/4/2023;* ***Ngày thẩm định***: *10/5/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo là vấn đề đặc biệt quan trọng đối với sự tồn tại của mỗi cơ sở giáo dục đại học nói chung và các trường Công an nhân dân (CAND) nói riêng. Cùng với sự phát triển của các trường trong hệ thống giáo dục quốc dân, những năm qua, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) đã phấn đấu hoàn thiện các tiêu chí để đạt mục tiêu sớm trở thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của ngành Công an, tiến tới trở thành trường trọng điểm của quốc gia. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu này, Trường Đại học PCCC đã tăng cường triển khai, áp dụng nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo hướng hội nhập, trong đó đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao với nhiệm vụ cải tiến chất lượng trong chu kỳ đánh giá, chuẩn bị sẵn sàng cho chu kỳ đánh giá tiếp theo; chỉ đạo Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo chủ trì, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng trong và ngoài trường thực hiện tốt các nhiệm vụ cải tiến chất lượng.

2. Trường Đại học PCCC đã thực hiện 03 chu kỳ tự đánh giá, trong đó 02 lần tự đánh giá vào các năm 2009 và 2014. Năm 2019, nhà trường được đánh giá ngoài theo quy định và được công nhận đạt chuẩn chất lượng theo Quyết định số 3647/QĐ-BCA-X02 ngày 20/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an. Qua công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài, Trường Đại học PCCC đã chủ động tổng kết, đánh giá những điểm tồn tại, hạn chế trên các lĩnh vực công tác để xây dựng và ban hành kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đào tạo.

Nhiệm vụ cải tiến chất lượng của Trường Đại học PCCC được xác định trên cơ sở kết quả tự đánh giá, đánh giá ngoài và các mục tiêu chiến lược. Do vậy, trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết luận của Đoàn Đánh giá ngoài Bộ Công an, Trường Đại học PCCC đã chủ động ban hành Kế hoạch số 1179/KH-T06-P7 ngày 08/11/2021 về cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo của nhà trường giai đoạn 2021 - 2026 với 25 tiêu chuẩn và 82 nhóm công việc cần phải làm, phân công cụ thể cho các đơn vị với thời gian, tiến độ thực hiện cụ thể theo chu kỳ 05 năm.

Qua một nửa thời hạn cải tiến chất lượng, nhà trường đã đảm bảo tiến độ cải tiến chất lượng theo kế hoạch. Tính đến tháng 3/2023, trên cơ sở 82 nhiệm vụ cần cải tiến, có 29 nhiệm vụ đã hoàn thành (chiếm tỷ lệ 35,36%), có 51 nhiệm vụ gắn với từng năm học đang triển khai trong giai đoạn 2021 - 2026 chưa có đánh giá kết quả (chiếm tỷ lệ 62,19 %), 02 nhiệm vụ sẽ được triển khai khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Công an về hoạt động này (chiếm tỷ 1ệ 2,4%). Kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá của Trường Đại học PCCC đã đạt được trên các lĩnh vực như sau:

Một là, công tác đảm bảo chất lượng về mặt chiến lược. Sau hoạt động tự đánh giá, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo các đơn vị chức năng rà soát, xác định và tuyên bố tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu chiến lược bám sát vào vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường Đại học PCCC, phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục đào tạo của Bộ Công an, Luật Giáo dục đại học, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu chiến lược của Trường Đại học PCCC đến năm 2030 được nghiên cứu, xác định bài bản, phù hợp với các điều kiện, nguồn lực, định hướng phát triển trường, gắn kết với nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC&CNCH phục vụ chiến lược phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Hai là, công tác quản lý đào tạo. Trường Đại học PCCC đã tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng khai thác, sử dụng phương tiện dạy học hiện đại (bảng tương tác thông minh), thiết kế bài giảng điện tử và triển khai số hóa hồ sơ bài giảng cho giảng viên. Xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo vụ, đội ngũ làm công tác tư vấn tuyển sinh. Trong công tác tuyển sinh, nhà trường tăng cường triển khai kế hoạch truyền thông về công tác tuyển sinh, kế hoạch tư vấn tuyển sinh đại học chính quy, đại học PCCC hệ dân sự, trung cấp PCCC hệ dân sự, các lớp bồi dưỡng kiến thức PCCC&CNCH cho các doanh nghiệp theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ; triển khai phần mềm hỗ trợ công tác tuyên sinh. Nhà trường chủ trương tăng cường gắn kết hoạt động đào tạo với công tác thực tiễn PCCC&CNCH, liên kết hợp tác đào tạo với các nước trong khu vực, quốc tế theo chỉ tiêu được Bộ Công an giao với nhiều mô hình hiệu quả.

Ba là, công tác nghiên cứu khoa học. Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, dự án nghiên cứu khoa học của Bộ Công an giao. Thường xuyên nghiên cứu với các nội dung về chiến lược nghiên cứu khoa học, các chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học và viết bài đăng trên các tạp chí quốc tế. Tăng cường tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ xây dựng giáo trình, tài liệu, sáng kiến cải tiến, đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Tổ chức kiểm tra, rà soát đảm bảo nguồn tài liệu, giáo trình phục vụ tra cứu thông tin theo quy định.

Bốn là, công tác quản lý học viên, kết nối và phục vụ cộng đồng. Nhà trường đã xây dựng các quy trình công tác quản lý học viên để thống nhất thực hiện, tổ chức đa dạng các hình thức phổ biến quy chế học tập, rèn luyện cho học viên các hệ học ngay từ đầu khóa học, đầu các năm học. Thiết lập, triển khai nhiều chương trình, hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng phong phú, đa dạng về hình thức và nội dung, tăng cường về quy mô hoạt động, tạo sự gắn kết giữa nhà trường với địa phương. Xây dựng cơ chế, chính sách, tiêu chí đánh giá hiệu quả và thực hiện giám sát các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, qua đó tinh thần về hoạt động cộng đồng trong cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên được khơi nguồn, chủ động và tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng. Trường Đại học PCCC đã triển khai thực hiện một số chương trình thiện nguyện, phong trào quần chúng, nổi bật là: chương trình đưa sinh viên về thực tế chính trị - xã hội tại Nam Định đã thu được nhiều kết quả quan trọng, được nhân dân đánh giá rất cao; chương trình phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng, chương trình tặng quà từ thiện cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cho các em học sinh vùng cao, chương trình hiến máu nhân đạo.... Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường hoạt động trao đổi, liên kết với Công an các đơn vị, địa phương và các tổ chức xã hội như: tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng an toàn PCCC&CNCH tại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, khu dân cư ở các địa phương khác nhau trên phạm vi toàn quốc; nhà trường ký kết Quy chế phối hợp với Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Thành phố Hà Nội, Công an tỉnh Đồng Nai để đảm bảo an ninh, trật tự, tham gia công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn.

Năm là, công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế. Nhà trường đã và đang thực hiện tốt kế hoạch về đối ngoại, hợp tác quốc tế giai đoạn 2021 - 2026; phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công an tiến hành các hoạt động hội thảo bằng hình thức trực tuyến về công tác PCCC&CNCH với các nước tiên tiến như: Nga, Belarus; tiếp tục duy trì thực hiện và mở rộng các nội dung, chương trình hợp tác về giáo dục, đào tạo với các cơ sở đào tạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, các tổ chức quốc tế có uy tín trong khu vực và trên thế giới; chủ động rà soát thực hiện các biên bản ghi nhớ hợp tác, quy chế hợp tác giữa Trường Đại học PCCC và các đối tác quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nổi bật trên, quá trình triển khai cải tiến chất lượng giáo dục đào tạo tại Trường Đại học PCCC cũng gặp một số khó khăn, hạn chế nhất định như: *(1)* Các hoạt động cải tiến chất lượng sau kiểm định có quy mô lớn, kéo dài trong 05 năm nếu không có sự theo dõi sát sao, đánh giá định kỳ thì dễ dẫn đến hiệu quả không cao; không kịp thời phát hiện khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cải tiến để tham mưu với Ban Giám hiệu có sự điều chỉnh kịp thời. *(2)* Các đơn vị trong nhà trường vẫn chưa bám sát các nhiệm vụ đã phân công cụ thể theo kế hoạch; nội dung hoàn thiện các nhiệm vụ còn chung chung; một số minh chứng chưa phù hợp với nội dung cải tiến. *(3)* Việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo của các đơn vị chưa có sự đồng đều; lãnh đạo một số đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức, chưa xây dựng được kế hoạch cải tiến chất lượng và rà soát, giám sát việc cải tiến chất lượng liên tục. *(4)* Vẫn còn tình trạng các đơn vị, cán bộ, giảng viên và công nhân viên trong nhà trường chưa gắn các nội dung kế hoạch cải tiến chất lượng với nhiệm vụ công tác trọng tâm trong năm học.

3. Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo của Trường Đại học PCCC sau đánh giai đoạn 2021 - 2026 và những kiến nghị của Đoàn đánh giá ngoài Bộ Công an, để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, đào tạo, trong thời gian tới, Trường Đại học PCCC sẽ tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm cụ thể sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện tầm nhìn, sứ mạng, hệ thống các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng mà nhà trường đã xác định, nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường trở thành Học viện và là cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của ngành Công an, tiến tới trọng điểm của quốc gia, ngang tầm với một số trường đại học chất lượng cao ở Việt Nam, các trường đào tạo về nghiệp vụ PCCC&CNCH có uy tín trong khu vực và quốc tế. Nhà trường sẽ triển khai các hoạt động khảo thí, đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng phù hợp với đặc thù các trường CAND. Tập trung cải tiến, nâng cao chất lượng về chương trình đào tạo, chất lượng môi trường học tập; hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học; phát triển công tác nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn công tác PCCC&CNCH.

Thứ hai, tập trung phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong phù hợp với nhu cầu phát triển, tương thích với hệ thống đảm bảo chất lượng bên ngoài; hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm định, cải tiến chất lượng sau kiểm định; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác đảm bảo chất lượng; xây dựng bộ chỉ số đo lường kết quả thực hiện và thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả công tác; triển khai tự đánh giá và đánh giá định kỳ đối với công tác đào tạo theo quy định; xây dựng cơ chế sử dụng kết quả đánh giá để cải tiến chất lượng đào tạo thường xuyên, liên tục.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc lấy ý kiến phản hồi và sử dụng kết quả lấy ý kiến phản hồi để đánh giá, cải tiến chất lượng giáo dục đào tạo. Sau khi thông báo chính thức, công khai kết quả lấy ý kiến phản hồi, các đơn vị, cá nhân có liên quan cần tiếp nhận, nghiên cứu, tự đánh giá mức độ đáp ứng của đơn vị, cá nhân thông

qua kết quả đánh giá. Những đơn vị, cá nhân được đánh giá tốt cần được khuyến khích, động viên kịp thời. Bên cạnh đó, những đơn vị, cá nhân nhận được những phản hồi chưa tốt cần nghiêm túc nghiên cứu, xây dựng kế hoạch để khắc phục hạn chế, thiếu sót mà các ý kiến phản hồi nêu ra. Trên cơ sở các ý kiến phản hồi, nhà trường cần chủ động rà soát, đánh giá toàn diện kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục trên từng tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể để có kế hoạch và lộ trình thích hợp nhằm cải tiến chất lượng thống nhất, đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác giáo dục, đào tạo về PCCC&CNCH.

Thứ tư, tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của đơn vị chủ trì cũng như mối quan hệ phối hợp của các đơn vị trong nhà trường để công tác cải tiến chất lượng được thực hiện thống nhất, đồng bộ. Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên trong toàn trường về ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động cải tiến chất lượng giáo dục, đào tạo, nêu cao vai trò, trách nhiệm của mỗi đơn vị, cá nhân trong xây dựng, thực hiện các hoạt động giáo dục đào tạo của nhà trường, chủ động thực hiện đầy đủ quy trình trong làm việc, học tập, có trách nhiệm đóng góp ý kiến tích cực, thường xuyên để cùng xây dựng, phát triển môi trường làm việc, học tập chuyên nghiệp và chất lượng. Đồng thời tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị chức năng trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải tiến đã đề ra. Đưa nội dung cải tiến chất lượng vào nhiệm vụ công tác trọng tâm trong từng năm học của nhà trường và của từng đơn vị, xác định đây là chỉ tiêu công tác cần thực hiện và phải đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Thứ năm, tăng cường giám sát, đôn đốc, kiểm tra định kỳ đối với các đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải tiến chất lượng. Đối với các nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, yêu cầu các đơn vị bám sát tiến độ, có báo cáo tổng kết cụ thể để làm minh chứng cho nội dung này. Để có sự đánh giá chính xác việc cải tiến đảm bảo theo yêu cầu kiểm định, các đơn vị khi báo cáo tiến độ đều kèm theo minh chứng. Đối với 02 nhiệm vụ chưa triển khai, đơn vị thường trực Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo tiếp tục theo dõi các văn bản hướng dẫn để kịp thời triển khai theo quy định.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 01/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế".*

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.*

3. Bộ Công an (2014), *Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong CAND".*

4. Cục Quản lý chất lượng (2018), *Công văn 766/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học.*

5. Cục Quản lý chất lượng (2018), *Công văn 767/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 về việc hướng dẫn đánh giá ngoài cơ sở giáo dục đại học.*

6. Cục Quản lý chất lượng (2018), *Công văn 768/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 về việc hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học.*

7. Trường Đại học PCCC (2021), *Kế hoạch số 1179/KH-T06-P7 ngày 08/11/2021 về cải tiến chất lượng giáo dục đại học của Trường Đại học PCCC giai đoạn 2021 - 2026.*

TẠO TÂM THẾ MỚI ĐỂ TIẾP TỤC HOÀN THÀNH... *(Tiếp theo trang 7)*

quả Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới". Tôi tha thiết mong rằng, các đồng chí tiếp tục phát huy vai trò gương mẫu, tiếp tục coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt của cả nhiệm kỳ và những năm tiếp theo. Với tinh thần "Còn Đảng thì còn mình"; "Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất". Đồng thời, xuất phát từ vị trí, vai trò của lực lượng CAND trong công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, các đồng chí cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; đấu tranh chống "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ngay trong lực lượng CAND; phải thật sự là lực lượng nòng cốt đi đầu trong bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bảo vệ chính trị nội bộ đối với các ban, bộ, ngành, đoàn thể thuộc hệ thống chính trị, góp phần quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong toàn Đảng.

Thưa các đồng chí!

Từ nay đến hết nhiệm kỳ, chúng ta có rất nhiều việc phải làm. Thời gian không còn nhiều, chỉ còn 2 năm để hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ CATW lần thứ VII, kết quả của nhiệm kỳ này sẽ là tiền đề quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược của đất nước trong giai đoạn tiếp theo; đến năm 2030 (kỷ niệm 100 năm Ngày Thành lập Đảng); đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm Ngày Thành lập nước). Trong báo cáo của các đồng chí cũng đã đề ra 8 nhiệm vụ trọng tâm đến hết nhiệm kỳ, xác định 10 nhiệm vụ cần thực hiện ngay trong năm 2023. Như vậy, về phương hướng, nhiệm vụ đã rõ, mục tiêu đã cụ thể, vấn đề là quyết tâm chính trị thế nào, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo ra sao và tổ chức triển khai thực hiện, kết quả đạt được là gì? Do vậy, tôi đề nghị các đồng chí cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt thật sâu sắc trong toàn lực lượng CAND để cùng thống nhất nhận thức, quyết tâm, nỗ lực, cố gắng phấn đấu hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra với tinh thần "nửa nhiệm kỳ vừa qua đã nỗ lực cố gắng rồi, đã tốt rồi thì nửa nhiệm kỳ còn lại phải nỗ lực cố gắng hơn, đạt kết quả tốt hơn", để đến Hội nghị Đảng ủy CATW cuối năm 2023, chúng ta phấn khởi, vui mừng báo cáo với Trung ương về những kết quả đạt được, tạo tâm thế mới để tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vinh quang, vẻ vang được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Một lần nữa, tôi xin chúc các đồng chí sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin cảm ơn các đồng chí!■

114 THÀNH PHỐ MANG TÊN BÁC
VỚI PHONG TRÀO "TƯƠNG THÂN, TƯƠNG ÁI"

Đại úy LÊ MINH PHƯƠNG
Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá những kết quả trong thực hiện phong trào "tương thân, tương ái" của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh những năm qua. Đó là những việc làm ý nghĩa có sức lan tỏa về hình ảnh đẹp của người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng, chiến sỹ Công an nhân dân nói chung ở Thành phố mang tên Bác.*

Từ khóa: *114, Thành phố Hồ Chí Minh, "tương thân, tương ái".*

Abstract: *The paper presents the results achieved by the Fire and Rescue Police – Ho Chi Minh Municipal Police over the past few years in implementing the movement of "humanity and compassion". These activities are meaningful in spreading the prestige of the city's Police in general and Fire and Rescue Police in particular.*

Keywords: *Fire Force, Ho Chi Minh City, "humanity and compassion".*

Ngày nhận bài: *31/5/2023;* ***Ngày thẩm định***: *10/6/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

Tinh thần "tương thân tương ái" là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta bao đời nay. Trải qua nhiều cuộc chiến đấu chống thù trong giặc ngoài, đấu tranh với thiên nhiên khắc nghiệt đã hun đúc trong tâm hồn mỗi người dân tinh thần đoàn kết, đùm bọc, yêu thương lẫn nhau. Tinh thần "tương thân tương ái" đã trở thành đạo làm người thiêng liêng, cao cả của mỗi người dân Việt Nam. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn người cán bộ cách mạng phải: "Tận trung với nước. Tận hiếu với dân". Đối với Bác, trên đời này không có gì đẹp bằng tình yêu thương con người, yêu thương nhân loại. Tiếp nối truyền thống dân tộc và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh trong suốt nhiều năm qua đã triển khai nhiều hoạt động "tương thân tương ái', "thương người như thể thương thân", qua đó đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận.

Bên cạnh việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giúp người dân, doanh nghiệp an tâm sản xuất kinh doanh và phát triển, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã triển khai nhiều hoạt động tình nghĩa với mong muốn giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, những mảnh đời không may mắn vơi bớt đi phần nào vất vả trong cuộc sống mưu sinh hàng ngày, góp phần tô thắm thêm tình quân - dân khăng khít, gắn bó. Trong nhiều năm qua, Đảng ủy – Ban Chỉ huy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chỉ đạo Đoàn thể Phòng xây dựng, tổ chức những hoạt động tình nghĩa thiết thực, ý nghĩa, mang tính nhân văn sâu sắc, với những hành động, việc làm cụ thể như: trao tặng nhà tình nghĩa, trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, ủng hộ tiền cho người có hoàn cảnh khó khăn…

Theo đó, ngày 06/8/2022, đoàn công tác xã hội từ thiện của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh do Đại tá Huỳnh Quang Tâm - Trưởng phòng làm Trưởng đoàn đã đến ấp Lung Xình, xã Định Thành, tỉnh Bạc Liêu để dự Lễ bàn giao nhà tình nghĩa cho ông Nguyễn Văn Lý - nguyên cán bộ Công an xã Định Thành. Ông Nguyễn Văn Lý là một người có lối sống chan hòa, gần gũi, có nhiều đóng góp cho công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, được người dân và các đồng chí lãnh đạo Công an xã tin tưởng, yêu mến. Tuy nhiên, cuộc sống hàng ngày của ông còn gặp nhiều khó khăn, cả gia đình đang sinh sống trong căn nhà cấp 4 đã xuống cấp trầm trọng. Mùa mưa đến, nước mưa rẽ mái tranh dột ướt khắp nhà, mùa khô thì nắng nóng ngột ngạt, sức khỏe của vợ chồng ông nay đã già yếu. Qua trao đổi với chính quyền địa phương, biết được hoàn cảnh của ông, Đoàn thể Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tặng kinh phí 70 triệu đồng và phối hợp với địa phương để ông xây dựng mới lại căn nhà.



Đoàn công tác xã hội từ thiện của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đến ấp Lung Xình, xã Định Thành, tỉnh Bạc Liêu để dự Lễ bàn giao nhà tình nghĩa cho ông Nguyễn Văn Lý - Nguyên cán bộ Công an xã Định Thành.

Được khởi công xây dựng từ tháng 3/2021, nhưng do ảnh hưởng của dịch COVID-19 đã khiến quá trình xây dựng kéo dài hơn dự kiến, đến tháng 8/2022, căn nhà đã hoàn thiện, kiên cố. Tại lễ khánh thành, Đại tá Huỳnh Quang Tâm đã gửi lời chúc mừng gia đình ông Lý đã có căn nhà khang trang để sinh sống và tặng thêm quà là trang thiết bị cần thiết phục vụ cho sinh hoạt gia đình.

Sau đó đoàn tiếp tục đến xã Phong Thạnh (thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu), nơi đây còn nhiều hộ dân có hoàn cảnh khó khăn, cuộc sống quanh năm "bán mặt cho đất, bán lưng cho trời", việc kiếm sống khó khăn đủ đường. Qua đó, đoàn đã trao tặng 2 căn nhà tình thương và 3 căn nhà tình nghĩa (tổng trị giá 5 căn nhà là 210 triệu đồng) đến các gia đình chính sách và bà con có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Đồng thời, đoàn còn tặng 20 suất học bổng "Thắp sáng ước mơ - Tiếp sức đến trường" và nhiều phần quà là dụng cụ học tập cho học sinh chăm ngoan, vượt khó, học giỏi trên địa bàn xã.



Đoàn công tác xã hội từ thiện của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng 02 căn nhà tình thương và 03 căn nhà tình nghĩa, tặng 20 suất học bổng đến các gia đình chính sách và bà con, các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

Sáng 07/8, đoàn tiếp tục hành trình về xã Mỹ Thạnh (huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) để khánh thành cầu Kênh Láng Đìa Xè (cầu có chiều dài 15m, ngang 3,3m, trị giá 160 triệu đồng) tặng người dân nơi đây. So với những địa phương khác ở miền Tây Nam Bộ, cuộc sống của người dân tại nhiều huyện thuộc tỉnh Bến Tre còn khó khăn. Người dân phải đối mặt với tình trạng hạn hán và xâm nhập mặn. Xã Mỹ Thạnh là vùng sông nước, có nhiều kênh rạch, sông ngòi, việc đi lại giữa các hộ dân dọc hai bờ kênh bất tiện, phụ thuộc vào xuồng, ghe, cầu khỉ, hoặc phải đi vòng đoạn đường rất xa. Việc sinh hoạt của người dân và các em học sinh đến trường gặp nhiều khó khăn, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã trao tặng tiền kinh phí xây cầu cho chính quyền địa phương. Sau hai tháng xây dựng, chính quyền địa phương cùng lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hồ Chí Minh tổ chức Lễ Khánh thành thông xe cầu Kênh Láng Đìa Xề, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại. Tại Lễ Khánh thành, đoàn cũng đã trao tặng thêm 2.000 cuốn vở cho trẻ em tại xã, tiếp sức cho các em học sinh đến trường.

Đặc biệt, trong đợt dịch COVID-19 bùng phát trên địa bàn TP Hồ Chí Minh vào tháng 6/2021, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có nhiều hoạt động tương thân tương ái để giúp bà con vượt qua khó khăn trong cơn đại dịch. Đã có nhiều câu chuyện cảm động để lại cảm xúc xót xa trong lòng mỗi cán bộ, chiến sỹ, như trường hợp bé Quế Anh bị mồ côi mẹ trong đợt dịch COVID-19. Quế Anh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cha mẹ chia tay khi em còn rất nhỏ, bé sống với mẹ tại căn nhà trọ trong hẻm 258 Trần Hưng Đạo, quận 1. Mẹ bé Quế Anh - chị Nguyễn Thị Dạ Thảo (45 tuổi) mất vì nhiễm COVID-19. Quế Anh đã được cô Hồ Thị Chào - hàng xóm nhận nuôi. Qua nắm bắt thông tin, thương cháu phải sớm mồ côi, mất đi tình thương của ba mẹ, sáng 21/9/2021, Đại tá Huỳnh Quang Tâm đã mua nhiều quà cùng đơn vị qua nhà cô Hồ Thị Chào thăm bé. Tại đây, Đại tá Huỳnh Quang Tâm đã tặng quà, tiền và động viên bé cố gắng học tập thật giỏi, mong bé có một cuộc sống đủ đầy, ấm áp, hạnh phúc với gia đình thứ hai của mình, đồng thời cảm kích trước tấm lòng của người hàng xóm tốt bụng đã cưu mang cháu.

Trong đợt dịch COVID-19 bùng phát, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tăng cường hơn 300 cán bộ, chiến sỹ về các quận, huyện để hỗ trợ Công an địa phương phòng, chống dịch COVID-19, hỗ trợ nhân dân về nhu yếu phẩm và tham gia xây dựng các bệnh viện dã chiến trên địa bàn Thành phố… với tinh thần sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ của người Công an nhân dân: "Đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc, Đảng và nhân dân cần đến".

Sau thời gian trực chốt là cán bộ, đoàn viên cùng bắt tay vào công tác thiện nguyện, phân loại và phát quà cho nhân dân tại các khu nhà trọ công nhân khó khăn, phát sữa cho các cháu thiếu nhi với hơn 1500 phần quà gồm gạo, sữa, Vitamin C, khẩu trang…. Thăm và tặng quà với đội ngũ y, bác sỹ, bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện dã chiến số 4 tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh…

Ngoài việc trao tặng quà cho nhân dân, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, tổ chức Đoàn thể còn thăm động viên gia đình cán bộ, chiến sỹ, cán bộ, chiến sỹ có hoàn cảnh khó khăn và cán bộ, chiến sỹ tham gia tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 đang thực hiện nhiệm vụ trực chốt kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự và phòng, chống dịch bệnh tại các chốt trên địa bàn Thành phố Thành lập Tổ Cắt tóc cho cán bộ, chiến sỹ đang cách ly tại đơn vị; phát động 204 tin nhắn ủng hộ Quỹ COVID-19 qua tổng đài 1408 với số tiền gần 12 triệu; vận động ủng hộ gia đình cán bộ, chiến sỹ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhiễm COVID-19 với số tiền gần 88 triệu đồng; tiếp tế lương thực và nhu yếu phẩm cần thiết để bổ sung dinh dưỡng cho cán bộ, chiến sỹ diện F1 đang cách ly…

Trong thời gian qua, đơn vị đã có trường hợp cán bộ, chiến sỹ gặp bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng vẫn luôn cố gắng vượt lên nghịch cảnh, mạnh mẽ, tích cực chữa bệnh để sớm trở lại công tác và cống hiến cho lực lượng, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Phòng đã nắm bắt tình hình và tổ chức phát động đợt quyên góp để giúp cho các đồng chí có được nguồn kinh phí để chữa bệnh. Đó là trường hợp của Đại úy Đoàn Trí Dũng - Cán bộ Đội chữa cháy và CNCH bị u não ác tính. Đảng ủy Ban Chỉ huy Phòng đã quyên góp, ủng hộ 68 triệu đồng để đồng chí tiến hành mổ lấy khối u. Nhờ đó, Đại úy Dũng đã qua cơn nguy kịch, đến nay sức khỏe đã ổn định và đi làm trở lại. Một trường hợp khác là chị Nguyễn Thị Thanh - công nhân hợp đồng lao động bị bệnh hiểm nghèo teo cơ. Nhằm hỗ trợ kịp chị Thanh có kinh phí điều trị, Phòng đã vận động cán bộ,

chiến sỹ trong đơn vị quyên góp ủng hộ chị được hơn 23 triệu đồng và 8 triệu từ nguồn kinh phí của Công đoàn Công an Thành phố. Đã có 21 cán bộ, chiến sỹ được mua nhà ở xã hội và 30 trường hợp đang chờ duyệt, 03 đồng chí có hoàn cảnh khó khăn đã được trao tặng kinh phí sửa chữa nhà ở đã xuống cấp.

Đặc biệt, để động viên cán bộ, chiến sỹ có hoàn cảnh khó khăn nhưng đã lập nhiều thành tích đặc biệt trong công tác, không ngại gian khổ, nguy hiểm, đã mưu trí dũng cảm chữa cháy, cứu người, cứu tài sản cho Nhà nước, Nhân dân, Đảng ủy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức quyên góp, vận động mạnh thường quân mua nhà ở xã hội và ủng hộ tiền xây nhà tình nghĩa cho các đồng chí. Đó là trường hợp của Trung tá Nguyễn Chí Thành - Phó Đội trưởng Đội Chữa cháy và CNCH. Trung tá Thành là người lính chữa cháy, CNCH tận tụy, trách nhiệm, dũng cảm, giàu tình yêu thương…. Khi đến thăm gia đình Trung tá Thành, chứng kiến phòng trọ đang thuê của anh xuống cấp nghiêm trọng, không đảm bảo an toàn cho các thành viên trong gia đình sinh sống, Đại tá Huỳnh Quang Tâm - Trưởng phòng đã báo cáo xin chủ trương Ban Thường vụ - Ban Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc hỗ trợ tặng nhà ở xã hội cho anh.



Đại tá Huỳnh Quang Tâm - Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng căn nhà cho Trung tá Nguyễn Chí Thành - Phó Đội trưởng Đội Chữa cháy và CNCH.

Sáng 16/3/2023, Lễ trao tặng nhà cho Trung tá Nguyễn Chí Thành đã diễn ra ấm áp trong căn hộ nhà ở xã hội Lê Thành số 233 đường Lê Tấn Bê, phường An Lạc, Quận Bình Tân với diện tích 41,5m^2. Xúc động khi được tặng nhà, Trung tá Nguyễn Chí Thành nghẹn ngào: "Mình nghĩ cuộc đời mình mà mua được căn hộ này chắc xa vời lắm. Khi mình tới nhìn tận mắt rồi bước vào căn phòng đó thì cảm giác hạnh phúc tăng gấp đôi. Xin cảm ơn các nhà hảo tâm, trực tiếp là Đại tá Huỳnh Quang Tâm - Trưởng phòng của tôi. Vậy là vợ con tôi có chỗ ở ổn định rồi, tôi rất hạnh phúc".

Sáng 12/5/2023, Ban Chỉ huy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao số tiền 200 triệu đồng đến với gia đình Thiếu tá Nguyễn Hữu Đạo - cán bộ Đội Chữa cháy và CNCH Khu vực 1, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhằm góp phần hỗ trợ gia đình đồng chí sớm hoàn thành việc xây dựng căn nhà, an cư, ổn định cuộc sống. Thiếu tá Nguyễn Hữu Đạo có thâm niên gắn bó trong lực lượng PCCC&CNCH hơn 20 năm. Với sự nhiệt tình, trách nhiệm, xông xáo trên mọi mặt chống giặc lửa, CNCH, những năm qua đồng chí đã tham gia cứu chữa nhiều vụ cháy và cứu được nhiều người dân, trong đó đã trực tiếp cứu sống và hướng dẫn thoát nạn cho 50 người trong các vụ cháy. Đặc biệt, trong chuyến công tác quốc tế tham gia CNCH sau thảm họa động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ, Thiếu tá Đạo đã thể hiện tinh thần quả cảm, nhiệt tình, hăng hái trong công tác tìm kiếm CNCH, đã trực tiếp cứu sống được 01 người và tìm kiếm được 14 thi thể nạn nhân đưa ra ngoài.



Ban Chỉ huy Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hồ Chí Minh đã trao số tiền 200 triệu đồng đến với gia đình Thiếu tá Nguyễn Hữu Đạo - cán bộ Đội chữa cháy và CNCH Khu vực 1 nhằm góp phần hỗ trợ gia đình đồng chí xây dựng căn nhà để an cư, ổn định cuộc sống.

Phát biểu sau khi trao tặng nhà và tiền hỗ trợ cho hai đồng chí, Đại tá Huỳnh Quang Tâm mong rằng: "Sau khi nhận căn hộ và tiền hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, đồng chí Nguyễn Chí Thành và Nguyễn Hữu Đạo sẽ vươn lên vượt qua khó khăn trong cuộc sống, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tiếp tục cùng tập thể đơn vị thực hiện nhiệm vụ CNCH đầy khó khăn nhưng cũng đầy vinh quang, tự hào; góp phần bảo vệ bình yên và hạnh phúc của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ".

Tinh thần tương thân, tương ái như là một chiếc cầu nối để gắn kết tất cả cán bộ, chiến sỹ với nhau. Dù ở bất cứ đơn vị nào, ở vị trí công tác nào, mỗi cán bộ, chiến sỹ luôn quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau bất cứ khi nào gặp khó khăn. Trong Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy về tư cách người Công an cách mạng có lời dạy thứ hai đó là: *"Đối với đồng sự phải thân ái giúp đỡ"* là lời dạy thể hiện tính triết lý nhân văn sâu sắc, để làm chuẩn mực đạo đức cho mỗi cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên Thành phố mang tên Bác đã thấm nhuần lời dạy của Người và không ngừng đoàn kết, thân ái giúp đỡ nhau, nhằm xây dựng tổ chức, đơn vị vững mạnh, đảm bảo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.■

QUẢNG NINH:
VÌ MỘT MÙA DU LỊCH AN TOÀN, Ý NGHĨA

Thượng tá TRẦN HUY NGHỊ
Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh

Tóm tắt: *Sau thời gian dài bị gián đoạn do đại dịch COVID-19, năm 2023, lượng khách đến du lịch Quảng Ninh tăng mạnh, nhất là vào cao điểm ngày hè. Chính vì vậy việc đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho người dân có một một mùa du lịch ý nghĩa, trọn vẹn là điều mà lực lượng chức năng tỉnh Quảng Ninh, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh đang ngày ngày nỗ lực. Bài viết khái quát một số hoạt động và các kết quả đạt được của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh nhằm đảm bảo an toàn PCCC&CNCH cho du khách tới thăm địa phương.*

Từ khóa: *COVID-19, du lịch, hoạt động, kết quả, Quảng Ninh.*

Abstract: *Following the halt caused by the Covid-19 pandemic, the number of visitors to Quang Ninh has increased rapidly in 2023, especially in the summer. Therefore, ensuring security, order, and fire safety for an enjoyable tourist season is the target set by the functional forces including the Fire and Rescue Police. In this paper, several activities performed and results achieved by the Fire and Rescue Police – Quang Ninh Provincial Police in ensuring fire safety for tourists are discussed.*

Keywords: *the Covid-19 pandemic, tourist, results, Quang Ninh.*

Ngày nhận bài: *17/5/2023;* ***Ngày thẩm định***: *15/6/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

Hiện nay, Quảng Ninh có 4 trung tâm du lịch: Hạ Long; Uông Bí - Đông Triều - Quảng Yên; Vân Đồn - Cô Tô; Móng Cái. Trong đó trung tâm du lịch Uông Bí - Đông Triều - Quảng Yên với sản phẩm chính là du lịch tâm linh, văn hóa; TP Hạ Long và vùng phụ cận với sản phẩm du lịch cảnh quan, văn hóa, mua sắm, giải trí; Vân Đồn - Cô Tô với sản phẩm du lịch tâm linh, biển đảo, giải trí; Móng Cái với sản phẩm du lịch biển kết hợp biên mậu. Trong những năm gần đây, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Tỉnh đã thu hút nhiều nhà đầu tư xây dựng các hệ thống khách sạn 4-5 sao, resort và các sản phẩm du lịch quy mô lớn, thương hiệu đẳng cấp chất lượng cao như: Vinpearl Hạ Long, Công viên Đại Dương, Cảng tàu khách Quốc tế Hạ Long, Cảng tàu khách Quốc tế Tuần Châu, Cung Quy hoạch và hội chợ, triển lãm tỉnh, Bảo tàng - Thư viện tỉnh Quảng Ninh… Theo báo cáo của Sở Du lịch Quảng Ninh, hiện nay, trên địa bàn tỉnh có gần 2.100 cơ sở lưu trú du lịch với trên 35.800 phòng nghỉ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. Ngoài ra, còn có gần 500 tàu du lịch tham quan, lưu trú ngủ đêm trên Vịnh Hạ Long, cùng hàng trăm nhà hàng, cơ sở ăn uống phục vụ khách du lịch. Với nhiều cảnh quan thiên nhiên kỳ thú, các trung tâm vui chơi giải trí đa dạng, dịch vụ nghỉ dưỡng tiện nghi, phong phú, mỗi năm, Quảng Ninh thu hút hàng triệu lượt khách du lịch trong và ngoài nước. Chỉ tính riêng đợt nghỉ lễ 30/4 – 1/5/2023 vừa qua, Quảng Ninh đã đón khoảng 430.000 lượt khách tới thăm.



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra công tác PCCC&CNCH trên các tàu du lịch.

Bên cạnh những tín hiệu đáng mừng trong phát triển kinh tế và du lịch địa phương, sự gia tăng du khách tới thăm Quảng Ninh cũng kéo theo những vấn đề phức tạp trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn phòng chống cháy, nổ. Trên thực tế, tại Quảng Ninh đã từng xảy ra một số vụ cháy tại các cơ sở lưu trú và tàu du lịch, trong đó, điển hình nhất là: vụ cháy xảy ra tại tầng 1 khách sạn Helen (số 01 D8, khu đô thị Monbay, phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) vào ngày 22/3/2019. Tại thời điểm xảy ra cháy, trong khách sạn có 33 du khách người Trung Quốc đang lưu trú, trong đó có 5 người bị mắc kẹt bên trong. Khi nhận được thông tin, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã điều 2 xe chữa cháy cùng 15 cán bộ, chiến sỹ có mặt tại khách sạn, kịp thời triển khai lực lượng, phương tiện đưa 5 người bị mắc kẹt và toàn bộ tài sản của khách du lịch ra khỏi khu vực cháy, đảm bảo an toàn, đồng thời triển khai đội hình phun nước dập tắt đám cháy. Đến khoảng 6 giờ 15 phút cùng ngày, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. Nguyên nhân vụ cháy được xác định do sự cố ống dẫn gas trong bếp khi đang đun nấu gây cháy. Một vụ cháy điển hình khác xảy ra vào khoảng 13 giờ ngày 22/11/2021, hai tàu lưu trú ngủ đêm trên Vịnh Hạ Long của Công ty Cổ phần Du thuyền Đông Dương bất ngờ bốc cháy khi di chuyển từ Cẩm Phả về neo đậu tại khu cảng thuộc vùng biển ở phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. Hai con tàu bị cháy là Ngọc Rồng 03, ký hiệu QN-6218 và Công chúa, ký hiệu QN-5616. Khi xảy ra vụ cháy, tàu du lịch Ngọc Rồng 03 và tàu Công chúa đều không chở khách, chỉ có thuyền viên làm việc trên tàu. Ngay sau khi nhận được tin báo, các lực lượng chức năng đã có mặt trên biển để cứu hộ, cứu nạn tích cực thành công. Gần đây nhất, tối 22/12/2022, du thuyền Bhaya Classic 6 mang biển kiểm soát QN 4556 của Công ty TNHH Du thuyền Bhaya đang neo đậu trên Vịnh Hạ Long bất ngờ xảy ra cháy. Vụ việc không thiệt hại về người nhưng gây thiệt hại về tài sản, làm ảnh hưởng tới hình ảnh du lịch của Hạ Long.

Trước tình hình trên, nhằm góp phần giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn cho du khách tới thăm Quảng Ninh, với vai trò chủ công, hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã tích cực tham mưu UBND tỉnh, các ban, ngành, địa phương ra các văn bản đẩy mạnh công tác PCCC&CNCH đối với các tàu, thuyền du lịch và các cơ sở lưu trú, tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra PCCC các cơ sở lưu trú và tàu thuyền du lịch. Chỉ tính riêng năm 2022, đơn vị đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tăng cường quản lý, giám sát để đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ du thuyền, tàu du lịch hoạt động trên Vịnh Hạ Long, tham mưu Giám đốc Công an tỉnh ban hành 02 văn bản về việc tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long; và đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống cháy, nổ, trật tự đô thị, phòng chống dịch bệnh COVID-19, cứu nạn, cứu hộ và đảm bảo an toàn cho khách du lịch tại Khu thí điểm dịch vụ ăn uống trên tàu du lịch neo đậu tại bến thủy nội địa thuộc Cảng tàu khách Quốc tế Hạ Long. Ngoài ra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh cũng đã xây dựng, ban hành 32 văn bản khác về việc đẩy mạnh công tác PCCC&CNCH tàu du lịch.

Trong công tác tuyên truyền, đơn vị đã duy trì thực hiện mô hình dân vận khéo "Khéo tuyên truyền, khéo vận động, hướng dẫn tàu du lịch trên Vịnh Hạ Long đảm bảo an toàn PCCC"; phối hợp xây dựng, thực hiện tốt mô hình "Tàu du lịch tự quản an toàn về phòng cháy và chữa cháy", tuyên truyền, vận động 04 doanh nghiệp tham gia mô hình "Tàu du lịch tự quản bảo đảm an toàn PCCC". Đến nay, đã có 102 tàu thuộc 22 doanh nghiệp đăng ký mô hình. Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các chủ tàu, thuyền và những người làm việc trên các phương tiện trên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp tổ chức 81 lớp tuyên truyền miệng về PCCC&CNCH cho 1656 người làm việc trên các tàu thủy vận chuyển khách, thủy thủ làm việc trên các tàu cá trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tổ chức 07 lớp bồi dưỡng bổ sung hàng năm về nghiệp vụ PCCC&CNCH cho 338 người làm việc trên các tàu thủy vận chuyển khách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tổ chức 111 lớp tuyên truyền cho các doanh nghiệp kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn, và các cơ sở lưu trú, phát 1000 tờ rơi "Hướng dẫn phòng cháy và chữa cháy phương tiện thủy" cho các tàu thủy vận chuyển khách tại Cảng tàu khách Quốc tế Tuần Châu và Cảng tàu khách Quốc tế Hạ Long; 420 tài liệu tuyên truyền về PCCC cho ngư dân trên các tàu cá. Ngoài ra, còn tổ chức ký kết Quy chế phối hợp về thực hiện công tác PCCC&CNCH đối với tàu du lịch hoạt động trên Vịnh Hạ Long, Vịnh Bái Tử Long.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh cũng đẩy mạnh thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng PCCC&CNCH đối với các tàu, thuyền du lịch và các cơ sở lưu trú. Cho đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Quảng Ninh đã triển khai 536 lượt kiểm tra an toàn PCCC đối với phương tiện thủy trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; lập 536 biên bản kiểm tra, kiến nghị 2144 nội dung về việc đôn đốc thực hiện nội dung về PCCC như: thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở thuyền viên trên tàu thực hiện nghiêm các nội quy, quy định về PCCC&CNCH, duy trì nghiêm túc chế độ trực ca khi tàu neo đậu; định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC&CNCH trang bị trên tàu; Tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện bổ sung hàng năm về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy theo quy định. Phòng cũng phối hợp với các phòng chức năng Công an tỉnh, các ngành liên quan và UBND TP Hạ Long kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn kỹ thuật, PCCC&CNCH đối với 25 tàu du lịch tham gia phương án thí điểm dịch vụ ăn uống trên tàu du lịch neo đậu tại bến thủy nội địa thuộc cảng tàu khách Quốc tế Hạ Long. Đơn vị cũng tham gia Đoàn Kiểm tra liên ngành kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn, công tác PCCC của các tàu du lịch và tàu chở khách tuyến đảo trên địa bàn tỉnh do Sở Giao thông vận tải chủ trì. Qua đó, đã lập 42 biên bản vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt 29.100.000 đồng. Bên cạnh đó, mỗi năm, đơn vị đều phối hợp tổ chức trên 2.000 lượt kiểm tra an toàn PCCC&CNCH đối với các khách sạn, cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh, qua đó, đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm và hướng dẫn các cơ sở khắc phục những tồn tại, thiếu sót về công tác

(Xem tiếp trang 20)

CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN PHÒNG, CHỐNG CHÁY, NỔ TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

Thiếu tá, TS NGUYỄN VĂN NHẬT
Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Học viện An ninh nhân dân

Tóm tắt: *Công tác bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các khu công nghiệp, khu kinh tế (KCN, KKT) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh luôn được lực lượng Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) - Công an tỉnh quan tâm đặc biệt. Từ kết quả nghiên cứu thực tiễn, bài viết khái quát thực trạng bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, chỉ ra một số hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT trên địa bàn thời gian tới.*

Từ khóa: *phòng, chống, cháy, nổ, khu công nghiệp, Quảng Ninh.*

Abstract: *Ensuring fire and explosion safety in industrial parks and economic zones (IPs, EZs) in Quang Ninh province is always paid special attention by the Fire and Rescue (F&R) Force – Quang Ninh Provincial Police. Grounded in empirical research, the article outlines the current situation of ensuring fire and explosion safety in IPs and EZs in Quang Ninh province, points out some limitations, their causes, and proposes solutions to improve the effectiveness of ensuring the safety of fire and explosion in IPs and EZs in the province.*

Keywords: *prevent, fight, fire, explosion, industrial park, Quang Ninh.*

Ngày nhận bài: *05/4/2023*; ***Ngày thẩm định***: *15/5/2023*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

Tỉnh Quảng Ninh là một trong những địa phương có nhiều KCN, KKT của cả nước. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 16 KCN, 05 KKT được phê duyệt quy hoạch với tổng diện tích 337.326ha (03 KKT cửa khẩu, 02 KKT ven biển), trong đó có 250 dự án đầu tư ngoài ngân sách (161 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký trên 64 nghìn tỷ đồng; 89 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư 4.3 tỷ USD). Với nhiều cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi vượt trội (cơ chế thoáng về đất đai, chính sách thuế, xuất nhập cảnh, cư trú cho người nước ngoài,…), việc xây dựng các KCN, KKT đã tạo ra môi trường hấp dẫn, lành mạnh cho hoạt động đầu tư vào địa bàn, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Quảng Ninh [01]. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, bên cạnh những mặt tích cực trên, với đặc tính tập trung nhiều loại hình kinh doanh, sản xuất khác nhau, nơi chứa nhiều vật liệu sản xuất, bao gồm cả các sản phẩm dễ cháy, nổ với khối lượng lớn tại các kho hàng, điều này khiến các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh luôn tiềm ẩn những nguy cơ cao về sự cố cháy, nổ. Thực trạng này luôn đặt ra yêu cầu cho lực lượng PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh trong tổ chức, bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các địa bàn này.

Thực tiễn cho thấy, thời gian qua công tác bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được các cơ quan chức năng, lực lượng PCCC&CNCH quan tâm đặc biệt, sử dụng đồng bộ các biện pháp vào phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục hậu quả do cháy, nổ gây ra. Từ năm 2020 đến hết tháng 10/2022, trong tổng số 77 vụ cháy, nổ trên địa bàn tỉnh, chỉ có 02 vụ xảy ra tại KCN Texhong Hải Hà và KCN Việt Hưng, gây thiệt hại 5.015 tỷ đồng [02]. Kết quả này đã góp phần quan trọng tạo ra môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp trong KCN, KKT sản xuất, kinh doanh hiệu quả. Để có được kết quả trên, thời gian qua lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã triển khai đồng bộ các công việc cụ thể gồm:

Thứ nhất, tham mưu triển khai, ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo về bảo đảm phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT. Thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh luôn chú trọng tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, ban hành, các Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản chỉ đạo về bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn tỉnh nói chung và tại các KCN, KKT nói riêng. Điển hình như: tham mưu triển khai Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy"; Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 và Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Chính phủ ban hành thực hiện Nghị quyết của Quốc hội "Về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC"; tham mưu ban hành Nghị quyết số 32/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định "Về việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh"; Văn bản số 6846/UBND-PC ngày 29/9/2021 "Về việc bảo đảm công tác PCCC&CNCH đối với cơ sở sản xuất, kho hàng hoá trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dân cư"….[03] Việc tham mưu triển khai,

ban hành, thực hiện các Chỉ thỉ, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo trên giúp cho công tác bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ được tiến hành thường xuyên, đồng bộ, thống nhất tại các địa bàn có KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, góp phần giảm thiểu tối đa các vụ việc cháy, nổ và thiệt hại về tài sản, về người tại các địa bàn này thời gian qua.

Thứ hai, tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT. Để nâng cao hiệu quả bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh luôn chủ động phối hợp, tuyên truyền các đơn vị truyền thông, Ban Quản lý các KCN, KKT, các doanh nghiệp, khu dân cư, khu nhà trọ công nhân,… trong xây dựng phong trào Toàn dân PCCC&CNCH. Từ năm 2020 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với các đơn vị truyền thông xây dựng, đăng 08 video hướng dẫn kỹ năng về an toàn phòng, chống cháy, nổ, CNCH trên sóng truyền hình; 01 Fanpage về PCCC&CNCH; phát 23 phóng sự, 218 tin bài trên các phương tiện truyền thông về PCCC; 47 buổi tuyên truyền cho 2.389 người và 72 lớp huấn luyện nghiệp vụ cho 1.026 người là đội viên Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành, cán bộ nhân viên, người lao động trong các KCN, KKT.… Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh cũng đã xây dựng 02 mô hình điểm về PCCC&CNCH tại 02/05 KCN (KCN Cái Lân và Hải Hà). Với thực trạng tổ chức truyên truyền và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia phòng, chống cháy, nổ thời gian qua đã tạo nên không khí thi đua sôi nổi trong công tác PCCC&CNCH tại các khu dân cư, tổ sản xuất, khu nhà trọ công nhân.…[05] Ý thức về phòng, chống cháy, nổ của người đứng đầu cơ sở, cán bộ, nhân viên, người lao động, người dân, trong các KCN, KTT ngày càng được nâng cao, góp phần quan trọng giảm thiểu tối đa các vụ cháy, nổ và thiệt hại về người, vật chất tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh thời gian qua.

Thứ ba, thanh tra, kiểm tra an toàn về phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT. Đây là hoạt động được lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh triển khai thường xuyên thời gian qua. Định kỳ hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đều tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh ban hành, triển khai kế hoạch kiểm tra chuyên đề về PCCC đối với các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, kho hàng hoá trong KCN, KKT. Từ năm 2020 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức thanh tra, kiểm tra và phát hiện, xử lý 52 trường hợp, phạt tiền 357.8 triệu đồng, tạm đình chỉ 01 cơ sở kinh doanh [04]. Bên cạnh hoạt động trên, lực lượng PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh cũng tiến hành hướng dẫn, kiến nghị, yêu cầu các cơ sở, tổ chức, doanh nghiệp khắc phục tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong phòng, chống cháy, nổ. Với việc triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra thường xuyên, định kỳ thời gian qua, đã giúp cho các đơn vị, cơ quan, tổ chức thuộc KCN, KKT luôn ý thức được trách nhiệm trong truyên truyền, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, phòng, chống cháy, nổ, góp phần triệt tiêu các yếu tố phát sinh nguy cơ cháy, nổ trong các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh.

Thứ tư, xây dựng và diễn tập các phương án phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT. Những năm qua, Công an tỉnh Quảng Ninh thường xuyên xây dựng và tổ chức diễn tập phương án phòng, chống cháy, nổ, CNCH tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Thực tiễn cho thấy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã xây dựng phương án phòng, chống cháy, nổ đối với 100% cơ sở tại các KCN trên địa bàn. Hàng năm đã phối hợp, tổ chức diễn tập phương án PCCC&CNCH với nhiều lực lượng tham gia. Từ năm 2020 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với các cơ sở triển khai 67 phương án phòng, chống cháy, nổ; hướng dẫn 100% cơ sở trong các KCN, KKT xây dựng phương án chữa cháy và tổ chức diễn tập hàng năm [04]. Việc xây dựng và tổ chức diễn tập các phương án phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT thời gian qua đã góp phần nâng cao nhận thức cho người đứng đầu các cơ sở, người dân, người lao động về PCCC&CNCH, đồng thời giúp họ chủ động phòng, chống cháy, nổ hiệu quả khi có vụ việc xảy ra.

Với thực trạng và những kết quả đạt được như trên đã tạo ra môi trường thuận lợi kích thích đầu tư, kinh doanh, sản xuất tại các KCN, KKT, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Quảng Ninh. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy các KCN trên địa bàn tỉnh bố trí rải rác, phân tán tại 04 địa phương (Hạ Long, Quảng Yên, Hải Hà, Móng Cái); khoảng cách từ các KCN đến các Đội Chữa cháy xa (đều trên 10km).…[01] Đặc thù trên đã gây khó khăn cho quá trình di chuyển, tiếp cận chữa cháy, CNCH tại các KCN trên địa bàn thời gian qua. Bên cạnh đó, một số Ban Quản lý các KCN, KKT còn thiếu trách nhiệm, chưa chủ động phối hợp với lực lượng PCCC&CNCH trong bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ. Đa số các cơ sở trong KCN, KKT đều tận dụng tối đa diện tích sử dụng để làm kho chứa nguyên liệu, thành phẩm, trong đó bao gồm các loại vật liệu dễ cháy, thiếu khoảng cách an toàn trong phòng, chống cháy, nổ. Một bộ phận cán bộ PCCC&CNCH còn chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm trong trực ban, tuần tra, thanh tra bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại địa bàn được giao; công tác xây dựng, hướng dẫn xây dựng các phương án phòng, chống cháy, nổ tốt, nhưng đi vào diễn tập, triển khai trên thực địa chưa thường xuyên; chất lượng công tác truyên truyền, phong trào Toàn dân phòng, chống cháy, nổ tại một số địa bàn, trong thời điểm cụ thể còn hạn chế; ý thức của người đứng đầu, người lao động, người dân tại một số cơ sở về phòng, chống cháy, nổ chưa cao, phát sinh nhiều vi phạm trong quá trình kinh doanh, sản xuất.…[03], [04], [05]. Những khó khăn, hạn chế trên đã tác động đến hiệu quả bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh những năm qua.

Những năm tới, trong xu thế phát triển kinh tế, xã hội nói chung, các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh sẽ tiếp tục được đầu tư, gia tăng về quy mô và cơ cấu loại hình kinh doanh, sản xuất. Điều này dẫn đến nhiều nguy cơ về cháy, nổ tại các KCN, KKT hơn [03]. Để nâng cao hiệu quả bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, thời gian tới, lực lượng PCCC&CNCH cần tập trung làm tốt các công việc sau:

Một là, tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp thuộc tỉnh thực hiện, triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của địa phương về công tác PCCC&CNCH nói chung và tại các KCN, KTT trên địa bàn tỉnh nói riêng. Trong đó là quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC"; Nghị quyết số 32/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định "Về việc xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh"; Văn bản số 6846/UBND-PC ngày 29/9/2021 về việc bảo đảm công tác PCCC&CNCH đối với cơ sở sản xuất, kho hàng hoá trong KCN, cụm công nghiệp, khu dân cư,... Đặc biệt là tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo việc di chuyển các doanh nghiệp không đảm bảo điều kiện về an toàn PCCC, cơ sở sử dụng dây truyền sản xuất đã lạc hậu, qua sử dụng nhiều năm, có nguy cơ cháy, nổ cao (sản xuất, chế biến gỗ, sang chiết gas, xăng dầu, hoá chất,...) ra khỏi khu dân cư.

Hai là, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, tổ chức phong trào Toàn dân phòng, chống cháy, nổ theo hướng thực chất, hiệu quả. Bên cạnh việc tiếp tục trực tiếp đến các cơ sở tại KCN, KKT truyên truyền, phổ biến về bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục tăng cường nhân rộng truyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông, mạng xã hội (truyền hình, phát thanh tỉnh; Facebook, Zalo,...). Việc được phổ biến, tuyên truyền thường xuyên từ nhiều kênh thông tin khác nhau sẽ giúp nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở, người lao động, nhân dân trong bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Duy trì thường xuyên và phát huy hiệu quả các mô hình điển hình về an toàn PCCC trong KCN, hoàn thiện các tiêu chí về an toàn phòng, chống cháy, nổ để nhân rộng sang các địa bàn KCN, KKT khác. Đối với các KCN xa cơ sở PCCC&CNCH cần nghiên cứu xây dựng mô hình phòng, chống cháy, nổ cơ động tại KCN, KKT, giải quyết bước đầu sự cố trong thời gian chờ lực lượng, phương tiện PCCC&CNCH chuyên trách giải quyết. Bên cạnh đó, phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả các phong trào, mô hình toàn dân phòng, chống cháy, nổ, đánh giá thực chất kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân để có biện pháp khắc phục. Điều này giúp giảm thiểu tình trạng các phong trào, mô hình đi vào hình thức, hoạt động kém hiệu quả trong bảo đảm an toàn, phòng, chống cháy, nổ tại địa bàn các KCN, KKT.

Ba là, tăng cường công tác hướng dẫn, diễn tập về PCCC&CNCH và thoát hiểm khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Công tác hướng dẫn không chỉ tập trung vào kỹ năng chữa cháy, thoát hiểm mà cần chú trọng hướng dẫn về phòng ngừa sự cố cháy, nổ. Trong đó tập trung hướng dẫn bảo quản, bảo dưỡng, thay thế các trang thiết bị phục vụ phòng cháy tại cơ sở, không để các thiết bị phòng cháy bị quá hạn, hư hại, mất tác dụng chữa cháy.... Thường xuyên diễn tập, thực tập các phương án chữa cháy, CNCH tại các KCN, KKT, trong đó cần phải có sự tham gia của đầy đủ các lực lượng, phương tiện cần thiết, nhằm chủ động ứng phó với các tình huống cháy, nổ lớn, phức tạp có thể xảy ra. Quá trình diễn tập, tập huấn cần tập trung vào kỹ năng phòng cháy, báo cháy, chữa cháy, thoát hiểm cho các cơ sở tại KCN, KKT; kỹ năng chỉ đạo trong PCCC&CNCH; kỹ năng phối hợp giữa các lực lượng, xử lý những tình huống bất ngờ, khắc phục hậu quả về cháy, nổ xảy ra; kỹ năng CNCH, di chuyển con người, tài sản khi có sự cố.... Các hoạt động trên cần phải được tiến hành động bộ, thường xuyên để giúp người đứng đầu, người dân, người lao động tại các cơ sở có nhận thức, kỹ năng thống nhất, chủ động tham gia bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ khi có sự cố xảy ra. Tập trung kiện toàn lực lượng PCCC&CNCH tại cơ sở, tăng cường bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng này, góp phần nâng cao khả năng tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn phòng, chống cháy, nổ hiệu quả.

Bốn là, thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra, nghiệm thu và xử lý các vi phạm về PCCC&CNCH. Công tác thanh tra, kiểm tra cần phải được tiến hành định kỳ, thường xuyên, triệt để và đúng quy định. Quá trình thực hiện cần đánh giá đúng chất lượng phòng, chống cháy, nổ; đánh giá đúng về các khâu liên quan (kiểm duyệt thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ an toàn phòng cháy, hệ thống giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, trang thiết bị PCCC...). Mọi hành vi vi phạm về PCCC phải được xử lý nghiêm minh. Đối với các cơ sở không chấp hành quyết định xử phạt, không khắc phục những hạn chế, tồn tại trong PCCC cần phải có biện pháp ngăn chặn, xử lý ngay tức khắc (cưỡng chế phần xây dựng không đúng thiết kết được phê duyệt, tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động, chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét, xử lý theo quy định,...). Cần công khai danh sách các cơ sở không bảo đảm về an toàn phòng, chống cháy, nổ lên các phương tiện truyền thông. Sau khi xử lý vi phạm, lực lượng PCCC&CNCH cần tiếp tục theo dõi, giám sát việc chấp hành, khắc phục sai phạm, hạn chế, tồn tại của các cơ sở để đảm bảo tính nghiêm minh trong thi hành các chế tài, nâng cao hiệu quả bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ tại các KCN, KKT.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh (2022), *Thống kê tình hình hoạt động của các Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh tính đến 15/11/2022.*

2. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh (2022), *Thống kê tình hình cháy, nổ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh từ năm 2020 đến 15/11/2022.*

3. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh (2022), *Báo cáo công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.*

4. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh (2020, 2021), *Báo cáo công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2020, 2021.*

5. Phòng Xây dựng phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc - Công an tỉnh Quảng Ninh (2020 - 2022), *Báo cáo công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc năm 2020, 2021, 2022.*

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PCCC&CNCH MÙA NẮNG NÓNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

Thượng tá NGUYỄN VĂN LỘC
Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh

Tóm tắt: *Mùa nắng nóng là thời điểm tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ xảy ra tại các khu dân cư, khu vực nhà dân, nhà để ở kết hợp với sản xuất, kinh doanh và cháy rừng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Bài viết phản ánh tình hình cháy, nổ tại Hà Tĩnh trong thời gian qua và những biện pháp, giải pháp của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh đã và đang thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH trên địa bàn trong cao điểm mùa nắng nóng.*

Từ khóa: *cháy, nổ, Hà Tĩnh, giải pháp, mùa nắng nóng.*

Abstract: *During the summer, the risk of fires and explosions increases in residential areas, private dwellings, mixed-use houses for residential and commercial purposes, and forests in Ha Tinh province. The article examines the situation of fire and explosion in Ha Tinh in recent years and the measures and solutions implemented by the Fire and Rescue Police - Ha Tinh Provincial Police to improve the effectiveness of fire and rescue service in the province in the peak season of warm weather.*

Keywords: *fire, explosion, Ha Tinh, measure, summer.*

Ngày nhận bài: *02/6/2023*; ***Ngày thẩm định***: *15/6/2023*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

Hiện nay, Hà Tĩnh đang bước vào giai đoạn cao điểm mùa nắng nóng. Đây là thời điểm dễ xảy ra cháy, nổ nhất trong năm do nhiệt độ cao, khô hanh kéo dài, nhu cầu sử dụng các thiết bị điện, xăng dầu, khí đốt của người dân tăng mạnh, đặc biệt sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện công suất lớn như: quạt máy, điều hòa... Nhiều thiết bị điện hoặc sản phẩm sử dụng điện kém an toàn, cùng sự bất cẩn trong quá trình sử dụng thiết bị điện dẫn đến các sự cố quá tải, chập điện và gây ra cháy, nổ rất dễ dàng.

Từ đầu năm đến nay, 70% các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là do sự cố về điện, 15% do bất cẩn trong sử dụng nguồn nhiệt, 15% do các nguyên khác gây ra. Cụ thể, toàn tỉnh đã xảy ra 40 vụ cháy, thiệt hại về tài sản khoảng 385 triệu đồng, tăng hơn gấp 2 so với cùng kỳ năm 2022; trong đó, có 28 vụ do sự cố hệ thống, thiết bị điện; 06 vụ do sơ suất trong sử dụng nguồn nhiệt; 02 vụ do sự cố kỹ thuật, 01 vụ do đốt và 02 vụ do các nguyên nhân khác; Thành phố Hà Tĩnh là địa bàn xảy ra nhiều vụ cháy nhất trên toàn tỉnh (10 vụ), tiếp đến là thị xã Kỳ Anh (05 vụ), thị xã Hồng Lĩnh (03 vụ), huyện Lộc Hà (03 vụ)... Có thể kể đến một số vụ cháy điển hình trong thời gian gần đây xảy ra trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như: Vụ cháy xảy ra vào lúc 01 giờ 22 phút ngày 17/02/2023 tại Cửa hàng Kinh doanh quần áo Linh Phong Kids (đường Lê Đại Hành, phường Hưng Trí, Thị xã Kỳ Anh); sau khi nhận tin báo, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã khẩn trương điều động 02 xe chữa cháy, 01 máy bơm chữa cháy cùng 20 cán bộ, chiến sỹ đến hiện trường để triển khai nhiệm vụ; sau gần 02 giờ đồng hồ nỗ lực, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã đưa được 04 nạn nhân ra ngoài an toàn, khống chế ngọn lửa chống cháy lan sang khu vực xung quanh; vụ cháy không có thiệt hại về người, nhưng gây thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 20 triệu đồng; nguyên nhân vụ cháy được lực lượng chức năng xác định là do sự cố hệ thống thiết bị điện. Một vụ cháy khác gần đây là vào ngày 09/4/2023 tại cơ sở kinh doanh ăn uống số 116, đường Hàm Nghi, Thành phố Hà Tĩnh; Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã điều động 03 lượt xe chữa cháy cùng 25 cán bộ, chiến sỹ đến hiện trường, kịp thời không chế, dập tắt đám cháy, cứu được tài sản cho cơ sở ước tính hàng tỷ đồng và không cho đám cháy lan sang tòa nhà 02 tầng liền kề…

Trước tình hình trên, để tăng cường ngăn ngừa cháy, nổ xảy ra, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã đẩy mạnh triển khai nhiều biện pháp nghiệp vụ trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra. Đơn vị đã phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các báo, đài, loa phát thanh, gửi khuyến cáo, mở các lớp tập huấn, tuyên truyền về PCCC&CNCH và kỹ năng phòng, chống cháy, nổ để người dân hiểu biết, quản lý tốt việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong sinh hoạt, sản xuất, tránh gây quá tải dẫn đến nguy cơ cháy, nổ…

Trong 6 tháng đầu năm, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức hướng dẫn, kiểm tra 1.393 cơ sở; vận động 159.672 hộ gia đình, hộ gia đình kết hợp sản xuất kinh doanh ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC. Nhằm nâng cao tính chủ động, sẵn sàng ứng phó trước các tình huống cháy, nổ xảy ra, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh đã tích cực tổ chức thực tập, diễn tập các phương án chữa cháy, phương án CNCH trên toàn tỉnh. Từ đầu năm đến nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức thực tập trên 422 phương án chữa cháy và CNCH; tại các buổi diễn tập, đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH, hướng dẫn kỹ năng thoát nạn khi có sự cố cháy nổ xảy ra cho quần chúng nhân dân.

Bên cạnh đó, đơn vị đã duy trì nghiêm túc chế độ thường trực sẵn sàng chữa cháy và CNCH 24/24 giờ, thường xuyên

duy trì, bảo quản, bảo dưỡng các điều kiện phục vụ công tác; cán bộ, chiến sỹ thực hiện chế độ tập luyện nghiêm túc, nắm vững quy trình, sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị được trang cấp...

Đặc biệt, để phát huy hiệu quả vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác PCCC&CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tham mưu, hướng dẫn, xây dựng mới 315 mô hình "Tổ liên gia an toàn PCCC", 333 mô hình "Điểm chữa cháy công cộng", phối hợp tổ chức 1.425 lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH với tổng số hơn 326.000 người tham gia... Mặc dù mới triển khai xây dựng, đi vào hoạt động từ đầu năm 2023, đến nay, các mô hình "Tổ liên gia an toàn PCCC" và "Điểm chữa cháy công cộng" đã mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ" trong công tác PCCC, giúp xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, chủ động phòng ngừa, trang bị kỹ năng chữa cháy, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng để phản ứng kịp thời khi có cháy, nổ xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. Các Tổ liên gia an toàn PCCC như những cánh tay nối dài của các lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, nhằm mục tiêu báo động kịp thời, sẵn sàng về phương tiện, nhanh chóng huy động người dân tham gia chữa cháy, chớp lấy "thời điểm vàng", sẵn sàng chữa cháy, CNCH khi có cháy nổ xảy ra tại khu dân cư, nhà ở hộ gia đình…



Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh phối hợp Công ty cổ phần Golf Xuân Thành diễn tập phương án chữa cháy và CNCH tại Khách sạn Mường Thanh Luxury Xuân Thành (Nghi Xuân, Hà Tĩnh) ngày 20/4/2023.

Bên cạnh đó, toàn tỉnh đã thành lập các tổ PCCC cơ sở và trang bị đầy đủ các phương tiện cần thiết như bình chữa cháy, bình khí và các dụng cụ cầm tay như búa, xà beng, kìm cộng lực... để các lực lượng PCCC có thể tham gia PCCC ngay từ ban đầu. Các thành viên trong lực lượng PCCC cơ sở cũng thường xuyên được các cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH huấn luyện, đào tạo các nghiệp vụ chữa cháy cơ bản, sẵn sàng ứng phó khi có tình huống cháy, nổ xảy ra, phát huy hiệu quả phương châm "4 tại chỗ".

Trong công tác PCCC rừng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cùng với lực lượng Kiểm lâm đã tăng cường tuyên truyền, cảnh báo nguy cơ cháy rừng mùa nắng nóng đến các chủ rừng. Lực lượng kiểm lâm và các chủ rừng duy trì nghiêm túc trực gác 24/24 giờ suốt thời gian cao điểm nắng nóng; chủ động tuần tra, chốt chặn, kiểm soát người ra, vào các khu vực rừng trọng điểm dễ cháy; thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, dự báo, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng; thực hiện tốt phương án "4 tại chỗ", sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện ứng cứu kịp thời nếu có cháy rừng xảy ra". Ngoài ra tại một số rừng còn lắp đặt hệ thống camera giám sát, canh lửa rừng, sẵn sàng huy động lực lượng ứng cứu khi có cháy rừng xảy ra.

Đầu tháng 5/2023, nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH trên toàn tỉnh Hà Tĩnh, Thượng tá Nguyễn Hồng Phong - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh Hà Tĩnh cùng đoàn kiểm tra cũng đã có buổi làm việc với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh. Bên cạnh đó, đồng chí Giám đốc cũng đã triển khai các buổi kiểm tra, đánh giá công tác PCCC&CNCH tại các chợ, trung tâm thương mại, các trường học trên toàn tỉnh để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh khắc phục những bất cập, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCCC, từ đó, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác thường trực chữa cháy và CNCH, bảo đảm an toàn cháy, nổ trong mùa nắng nóng.

Hiện nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hà Tĩnh đang tích cực thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh trong mùa nắng nóng. Tuy nhiên, để công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh phát huy hiệu quả tối ưu nhất cần sự tham gia, vào cuộc của mỗi người dân, mỗi hộ gia đình, mỗi cơ quan, doanh nghiệp. Mỗi cá nhân, tổ chức cần chủ động nâng cao ý thức, kiến thức về công tác PCCC&CNCH, thực hiện nghiêm túc các quy định, khuyến cáo đảm bảo an toàn PCCC&CNCH, trang bị các phương tiện, trang thiết bị cần thiết để sẵn sàng ứng phó khi có cháy nổ xảy ra, giảm thiểu thiệt hại thấp nhất về người và của.■

VÌ MỘT MÙA DU LỊCH AN TOÀN...

(Tiếp theo trang 15)

PCCC&CNCH để các cơ sở này hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đơn vị đã duy trì nghiêm túc công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy, CNCH cho cán bộ, chiến sỹ theo quy định. Đơn vị đã xây dựng 80 phương án chữa cháy và tổ chức thực tập 91 phương án chữa cháy; 69 phương án CNCH đối với các phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Hiện nay, trong những ngày hè cao điểm, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh luôn tích cực thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ để góp phần gìn giữ an ninh trật tự, bảo đảm bình an cho du khách. Trong thời gian tới, cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Quảng Ninh sẽ tích cực phối hợp với các đơn vị chức năng và tiếp tục triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn PCCC&CNCH trong mùa du lịch một cách nghiêm túc, quyết liệt, nhằm đem đến cho du khách một mùa du lịch an toàn, ý nghĩa, góp phần gìn giữ, bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, xây dựng hình ảnh đẹp trong lòng du khách về du lịch Quảng Ninh an toàn, thân thiện.■

BẢO ĐẢM AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI HỆ THỐNG, THIẾT BỊ ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC VIỆT
Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài báo đánh giá các nguyên nhân gây cháy, nổ có liên quan hệ thống, thiết bị điện và thực trạng công tác bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy (PCCC) đối với hệ thống, thiết bị điện trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đối với hệ thống, thiết bị điện trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo chức năng của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH).*

Từ khóa: *Quản lý nhà nước; PCCC; hệ thống, thiết bị điện.*

Abstract: *The article delves into the causes of fires involving electrical systems and equipment and the current situation of fire safety for electrical systems and equipment in Hanoi City. On that basis, some solutions are proposed to improve the efficiency of state management of fire protection for electrical systems and equipment in Hanoi city according to the function of the Fire and Rescue Police.*

Keywords: *State management; fire protection; electrical systems and equipment.*

Ngày nhận bài: *26/5/2023*; ***Ngày thẩm định***: *07/6/2023*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Thủ đô Hà Nội là trung tâm chính trị, văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế của cả nước, là nơi có tốc độ đô thị hóa tăng nhanh. Là trung tâm của cả nước nên Hà Nội có nhu cầu sử dụng điện rất lớn, khoảng 22201,3 triệu kWh/năm.

Trên địa bàn Thành phố (TP) Hà Nội hiện có Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội, 30 Công ty điện lực và 8 đơn vị trực thuộc. Ngành điện lực tại Hà Nội là ngành có địa bàn quản lý rộng với nhiều kho tàng, vật tư, trạm biến áp 110kV, 220kV và hệ thống dường dây phân phối điện khắp thành phố, gồm: 280 nhà điều hành cơ quan, đơn vị cơ sở, kho tàng; 27 kho bãi vật tư, hàng hóa; 56 trạm biến áp 110/220kV; lưới điện 220kV: 01 trạm biến áp với 8,34 (km) đường dây không + 0,5km cáp ngầm; lưới điện 110kV: 942,35km đường dây không, 109,57km cáp ngầm; lưới điện trung áp gồm 684 trạm biến áp với 15.858 máy biến áp, 5.200,49km đường dây không, 4.684,23km đường cáp ngầm [2].

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Hà Nội, từ năm 2018 đến tháng 4/2023 đã xảy ra 2044 vụ cháy (trong đó: 35 vụ cháy lớn, 37 vụ cháy nghiêm trọng, 10 vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng, 660 vụ cháy trung bình, 1240 vụ cháy nhỏ, 62 vụ cháy rừng). Thiệt hại về người: 67 người chết và 120 người bị thương; thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 380 tỷ đồng. Ngoài ra, xảy ra 02 vụ nổ khí gas, làm 02 người chết và 06 bị thương [2].

Trong tổng số 2.044 vụ cháy, nổ trên địa bàn TP Hà Nội, có 1.562 vụ có liên quan đến hệ thống điện (chiếm 76,4% tổng số vụ cháy), với 16 vụ cháy lớn, 11 vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng, 2 vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng (chiếm 35,4% số vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng), 325 vụ cháy trung bình, 1.207 vụ cháy nhỏ, làm 34 người chết, 62 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 180 tỷ đồng. Ngoài ra, còn 2.470 vụ chập điện trên cột, đường dây dẫn điện trên cột và 1.852 vụ sự cố chập điện trong nhà. Điểm chung của những vụ cháy nêu trên là công tác PCCC tại cơ sở, đặc biệt là trong quản lý, sử dụng điện chưa được nhìn nhận, quan tâm đúng mức, ý thức của chủ cơ sở còn chưa cao. Các vụ cháy là hồi chuông cảnh báo về nguy cơ xảy ra cháy liên quan đến quản lý, sự dụng hệ thống điện, thiết bị điện [2].

2. Các nguyên nhân gây cháy, nổ có liên quan hệ thống, thiết bị điện trên địa bàn TP Hà Nội

Qua phân tích nguyên nhân gây cháy những vụ cháy trên địa bàn TP Hà Nội trong thời gian qua, nhận thấy nhiều vụ cháy có nguyên nhân gây cháy liên quan đến sự cố hệ thống, thiết bị điện cụ thể như: (1) Sự cố cháy, nổ từ hệ thống lưới điện, trạm điện, trạm biến áp; (2) sự cố cháy, nổ hệ thống điện bên trong nhà, công trình; (3) sự cố cháy, nổ trong quá trình hàn, cắt bằng điện.

Nguyên nhân cháy, nổ từ hệ thống lưới điện, trạm điện, trạm biến áp:

Sự cố do rủi ro cháy lan từ trên cột điện vào nhà dân do vi phạm khoảng cách an toàn, điển hình như: phát sinh sự cố cháy liên quan trên cột hạ thế do chạm chập từ thiết bị điện, viễn thông; do đốt rác, vật liệu phế thải gần chân cột điện; do sự cố điện trở tiếp xúc hoặc sự cố quá tải của thiết bị điện; nguyên nhân chủ quan của các đối tượng có mục đích xấu.

Nguyên nhân cháy, nổ của hệ thống điện bên trong nhà, công trình:

Việc thiết kế, lựa chọn dây dẫn, thiết bị bảo vệ trong nhà, thiết bị sử dụng điện không được kiểm soát theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật điện hạ áp. Thiết bị bảo vệ nguồn điện (aptomat) quan trọng không được tính toán kỹ, phù hợp với khả năng cắt dòng nên khi có sự cố chạm chập, thiết bị bảo vệ không cắt được nguồn dẫn đến dòng điện phát nhiệt cao sinh ra cháy.

Hệ thống, thiết bị điện theo thời gian sử dụng bị lão hóa, cách điện kém, dẫn đến phát nhiệt, quá tải nhưng không được kiểm tra, thay thế.

Thiết bị sử dụng điện, vị trí nối dây do chuột bọ cắn hỏng cách điện, do bụi bẩn hoặc do chạm chập, do thiết bị cũ không được bảo dưỡng khi sử dụng lâu ngày bị kẹt gây cháy.

Sự gia tăng thiết bị điện do nhu cầu sử dụng, sinh hoạt, sản xuất ngày càng cao trong khi hệ thống điện sau công tơ thuộc quyền đầu tư của khách hàng, đơn vị chủ quản cung cấp điện chỉ có quyền hạn quản lý đến công tơ. Do đó, đơn vị chủ quản cung cấp điện chỉ có thể tư vấn, khuyến cáo người dân sửa chữa, thay thế.

Nguồn cung cấp điện không đủ đáp ứng yêu cầu của xã hội do hạn hán, thuỷ điện cạn nước không thể vận hành; hiện tượng El Nino xuất hiện đã gây những tác động tiêu cực đến thời tiết và đời sống sinh hoạt, sản xuất của người dân.

Ý thức một bộ phận người dân còn chủ quan, không ngắt các thiết bị điện không cần thiết khi không có mặt ở nhà gây ra nhiều vụ cháy liên quan đến sử dụng điện.

Nguyên nhân cháy, nổ khi hàn cắt điện:

Trong quá trình hàn, tia lửa và những hạt kim loại nóng chảy có nhiệt lượng lớn bắn ra hoặc khi hàn trên cao, mẩu que hàn rơi xuống nền gỗ có thể gây cháy các cấu kiện xây dựng, phế liệu xây dựng và các vật liệu khác. Các đám cháy có thể xảy ra do tia lửa và mẩu que hàn còn nóng gây ra sau khi thôi hàn một vài tiếng.

Cháy xảy ra do vận hành không đúng hoặc do hư hỏng thiết bị hàn dẫn đến ngắn mạch hay quá tải trong mạch hàn.

Do dùng dây dẫn nối từ nguồn đến chi tiết hàn không đúng. Rất nhiều trường hợp dùng các dụng cụ kim loại phụ hay kết cấu kim loại làm dây dẫn có thể gây cháy.

3. Thực trạng quản lý nhà nước về PCCC đối với hệ thống, thiết bị điện trên địa bàn TP Hà Nội

Thứ nhất, trong những năm qua, Công an TP Hà Nội đã tham mưu Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân TP Hà Nội ban hành 65 Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản kế hoạch chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp nhằm tăng cường công tác PCCC nói chung và việc đảm bảo an toàn về PCCC đối với hệ thống điện, thiết bị điện nói riêng. Trong đó, trọng tâm là tham mưu, triển khai: Luật PCCC; Nghị quyết 99 của Quốc Hội; Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị định 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 09/10/2018 và Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng chính Phủ; Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các thông tư hướng dẫn của Bộ Công an.

Thứ hai, bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân TP Hà Nội, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã triển khai thực hiện hiệu quả các mặt công tác. Trong đó, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC&CNCH được đẩy mạnh nhằm nâng cao hơn nữa ý thức của người dân, chủ cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn TP. Cụ thể từ giai đoạn 01/9/2018 đến 14/03/2023:

- Đã phối hợp cung cấp hơn 3.400 lượt tin bài tuyên truyền về PCCC; tổ chức hơn 17.000 lớp tuyên truyền, huấn luyện về PCCC với gần 800.000 lượt người tham gia; tổ chức trên 2.500 buổi tuyên truyền lưu động. Ngoài ra, Công an thành phố đã tổ chức tuyên truyền an toàn về PCCC&CNCH bằng tranh ảnh, băng rôn, tổ chức các hoạt động tại các tuyến phố đi bộ dịp cuối tuần.
- Hàng năm, in ấn, cấp phát trên 1,2 triệu panô, khẩu hiệu, tờ rơi tài liệu khuyến cáo an toàn về PCCC. Tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn về PCCC đối với hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh…
- Chủ động xây dựng các nội dung tuyên truyền theo từng chuyên đề như: mùa mưa bão, mùa nắng nóng, mùa hanh khô; tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động; dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội trong năm.
- Phối hợp với Sở thông tin, truyền thông tuyên truyền thông qua tin nhắn SMS đến các thuê bao di động, qua mạng xã hội Zalo và trên các ứng dụng của điện thoại thông minh, qua hệ thống loa phát thanh tại 579 phường, xã, thị trấn với hàng nghìn giờ tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn kỹ năng về PCCC&CNCH.
- Phối hợp với kênh VOV Giao thông - Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Kinh tế và Đô thị, Dân trí, VNExpress… xây dựng, triển khai các chương trình phóng sự, chuyên mục, đưa tin tuyên truyền đảm bảo an toàn về PCCC. Trong đó cảnh báo người dân, hộ gia đình và doanh nghiệp đảm bảo an toàn về PCCC trong sử dụng điện.

Thứ ba, cơ quan Cảnh sát PCCC đã tổ chức kiểm tra an toàn về PCCC định kỳ đối với 373 cơ sở trực của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội thuộc diện do cơ quan Công an quản lý về PCCC. Kịp thời hướng dẫn, kiến nghị, đôn đốc người đứng đầu cơ sở khắc phục các tồn tại về PCCC, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Từ năm 2018 đến nay đã ban hành 43 công văn kiến nghị, xử phạt 35 hành vi với số tiền phạt 150 triệu đồng.

Thứ tư, Công an TP Hà Nội đã phối hợp biên soạn, xây dựng nội dung tuyên truyền, cảnh báo an toàn về PCCC trong sử dụng thiết bị điện thông qua hóa đơn thanh toán tiền điện, gửi đến các hộ gia đình, doanh nghiệp. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội tổ chức hơn 350 lớp tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC với gần 7.000 người tham dự. Tổ chức chức tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho 3.650 đội viên Đội PCCC cơ sở thuộc các đơn vị của Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội.

Thứ năm, Công an TP Hà Nội đã hướng dẫn 100% cơ sở trực thuộc Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội xây dựng phương án chữa cháy; phối hợp xây dựng 89 phương án chữa cháy của cơ quan Công an, 53 phương án CNCH của Cảnh sát PCCC&CNCH, thực tập phối hợp 111 phương án chữa cháy, CNCH đối với các đơn vị, công trình lưới điện thuộc thẩm quyền

quản lý của Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội. Qua đó nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống cháy đối với cán bộ, công nhân viên và đội viên Đội PCCC cơ sở.

Thứ sáu, đã tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định an toàn PCCC và xử phạt các vi phạm an toàn về PCCC đối với các vi phạm, nguy cơ vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn TP Hà Nội. Phối hợp với Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội kiểm tra an toàn về PCCC thiết bị điện tại các cơ quan, địa điểm khi diễn ra sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ngoại giao quan trọng trên địa bàn thủ đô.

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, công tác quản lý, sử dụng điện trên địa bàn thủ đô vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót và hạn chế như:

(1) Trong thời gian qua tình hình cháy nổ tuy đã được kiềm chế, song diễn biến còn rất phức tạp, tỉ lệ các vụ cháy nguyên nhân liên quan đến hệ thống điện còn cao (chiếm trên 70%) là do các vụ cháy trên cột điện còn lớn và thường xuyên. Ngoài ra, nguyên nhân dẫn đến một số vụ cháy lớn, cháy lan vào nhà dân là do điểm xuất phát cháy từ hệ thống dây dẫn, thiết bị điện trên cột không đảm bảo khoảng cách an toàn. Trong đó có cả trường hợp công trình, nhà dân xây dựng vi phạm hành lang an toàn lưới điện, không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC. Bên cạnh đó, còn xảy ra nhiều trường hợp cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng do vi phạm các quy định trong quá trình hàn cắt điện.

(2) Công tác tuyên truyền an toàn sử dụng điện tuy đã được đẩy mạnh, nhưng mức độ chuyển biến trong nhận thức, ý thức của người dân, chủ cơ sở chưa cao, vẫn chủ quan trong sử dụng các thiết bị tiêu thụ như bếp điện, bàn là, quạt, tivi, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, sạc điện xe máy, xe đạp điện, sạc điện thoại, sạc máy tính… Sử dụng dây dẫn điện, thiết bị đóng ngắt, aptomat kém chất lượng, không đảm bảo an toàn còn phổ biến gây ra cháy.

(3) Việc quản lý trong sử dụng điện và việc xử lý các cơ sở vi phạm còn hạn chế, không xử lý triệt để, không có hình thức cưỡng chế để chấm dứt hành vi vi phạm, dẫn đến xảy ra cháy. Tồn tại đối với một số nhóm đối tượng cụ thể:

Đối với hộ gia đình và các cơ sở kinh doanh nhỏ, lẻ trong khu dân cư, tình trạng mất an toàn trong sử dụng điện là rất phổ biến, tuy nhiên lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH không quản lý trực tiếp, không kiểm tra thường xuyên. Trong khi đó, quy định của ngành điện không quản lý, kiểm tra, xử lý việc sử dụng điện của cơ sở, hộ gia đình sau công tơ. Đây là một lỗ hổng lớn và là nguyên nhân tiềm ẩn nguy cơ gây chập, cháy đường dây dẫn điện, các thiết bị tiêu thụ dẫn đến cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng.

Đối với cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC: Cơ quan chức năng đã tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm, kiến nghị khắc phục các lỗi vi phạm về an toàn về PCCC, an toàn trong sử dụng điện nhưng nhìn chung không có sự chuyển biến.

Đối với cơ sở vi phạm quy định về PCCC: Đã ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động. Tuy nhiên, việc thực hiện gặp nhiều khó khăn do liên quan đến Luật chuyên ngành điện không quy định cụ thể việc cắt điện đối với các cơ sở vi phạm. Vấn đề này đã từng đưa ra Quốc hội để xin ý kiến nhưng còn nhiều ý kiến trái chiều, chưa thống nhất và không được thông qua, dẫn đến việc thực hiện giải pháp này không hiệu quả. Cá biệt có nhiều trường hợp công trình đã bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động do vi phạm quy định về PCCC, vi phạm an toàn về PCCC trong sử dụng điện nhưng cơ sở vẫn hoạt động dẫn đến cháy gây thiệt hại nghiêm trọng có nguyên nhân do điện.

Đối với cơ sở xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, lâm nghiệp, hành lang bảo vệ đê điều,...: Thực trạng các cơ sở này xây dựng trái phép nhưng vẫn được cấp điện hoặc câu móc điện sử dụng không được xử lý.

(4) Công tác phối hợp giữa cơ quan Công an và ngành điện, đặc biệt là cấp cơ sở còn hạn chế như: trong công tác quản lý, kiểm tra và xử lý, trao đổi thông tin tuyên truyền, khuyến cáo, cảnh báo về các cơ sở vi phạm, mất an toàn về PCCC, an toàn điện chưa thường xuyên; việc phối hợp trong công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy có yếu tố điện thực hiện chưa tốt. Đặc biệt, còn hiện tượng đùn đẩy, né tránh giữa đơn vị điện lực và đơn vị viễn thông khi xảy ra sự cố chạm, chập gây cháy dây, thiết bị điện trên cột.

(5) Một số văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đã không còn phù hợp với tình hình phát triển của xã hội nói chung, chưa quy định bao quát, toàn diện đến các loại hình, đối tượng cơ sở phát sinh trong thực tế những năm gần đây. Văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành điện hiện đang không quy định buộc phải ngừng cấp điện với các công trình vi phạm, tạm đình chỉ, đình chỉ về PCCC; chưa có quy định về trách nhiệm trong quản lý, kiểm tra, xử lý đối với việc lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị tiêu thụ điện sau công tơ.

(6) Việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia còn nhiều bất cập do hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn của Việt Nam chưa mang tính đồng bộ; nhiều quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định an toàn về PCCC trong thiết kế, lắp đặt, sử dụng thiết bị điện đã ban hành từ lâu, chưa cập nhật phù hợp với những vấn đề an toàn về PCCC đối với hệ thống điện trong nhà, công trình, trạm biến áp…

(7) Việc xử lý cưỡng chế, chế tài xử lý của nhà nước đối với cá nhân, tổ chức có hành vi xây dựng, hoạt động không phép, trái phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, lâm nghiệp, hành lang bảo vệ đê điều, lưới điện, bảo vệ rừng, sai mục đích sử dụng đất, công trình đưa vào hoạt động khi chưa được nghiệm thu về PCCC đang rất hạn chế và gặp nhiều khó khăn.

4. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đối với hệ thống, thiết bị điện trên địa bàn TP Hà Nội

Trước nguy cơ xảy ra cháy cao liên quan đến quản lý, sử dụng hệ thống điện, thiết bị điện, để bảo đảm an toàn về PCCC đối hệ thống điện, thiết bị điện, trong thời gian tới cần tập trung làm tốt các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục phối hợp làm tốt công tác tham mưu UBND Thành phố trong chỉ đạo, xử lý các vi phạm về PCCC, an toàn điện. Chủ động tham mưu, đề xuất các cấp Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định về PCCC, an toàn điện và các chế tài xử lý, cưỡng chế đối với các chủ hộ gia đình, chủ cơ sở vi phạm.

Hai là, tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, xây dựng các video phóng sự tuyên truyền, cảnh báo, khuyến cáo, hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa nguyên nhân và nguy cơ gây mất an toàn điện trong quản lý và sử dụng, giảm thiểu nguy

(Xem tiếp trang 26)

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY CƠ SỞ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CÁC PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA VẬN CHUYỂN XĂNG DẦU

Thiếu tá, ThS NGUYỄN VĂN PHONG
Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá kết quả xây dựng và hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) đối với phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu. Từ đó rút ra những kinh nghiệm thực tiễn trong công tác xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, những vấn đề cần tập trung thực hiện nhằm đảm bảo mục tiêu xây dựng lực lượng PCCC cơ sở ngày càng đáp ứng tốt các yêu cầu trong công tác đảm bảo an toàn PCCC phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu.*

Từ khóa: *phòng cháy chữa cháy cơ sở, yêu cầu, nhiệm vụ, phương tiện, thủy nội địa, vận chuyển xăng dầu, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.*

Abstract: *The article evaluates the results of the development and operations of grassroots fire and rescue forces in performing their tasks with petrol and oil tanker vehicles on inland waterways. This will be the basis for practical experiences to be drawn in building these forces. In addition, the article discusses issues that need to be addressed to achieve the goal of building grassroots fire and rescue forces to be increasingly responsive to the requirements of fire safety for inland waterway vehicles transporting petrol and oil.*

Keywords: *grassroots fire prevention and fighting, requirements, tasks, inland waterway vehicles, petrol and oil transport, Fire and Rescue Police.*

Ngày nhận bài: *11/5/2023*; ***Ngày thẩm định***: *20/5/2023*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Với mạng lưới giao thông đường thủy nội địa đa dạng gồm 2.360 sông, kênh, rạch lớn, nhỏ dài khoảng 220.000km, trong đó có 41.000km đang khai thác, ngành vận tải đường thủy của nước ta đã tận dụng thế mạnh tự nhiên, khai thác có hiệu quả hoạt động vận tải hành khách và hàng hóa, trong đó vận tải xăng dầu thông qua đường thủy nội địa cũng đã được thực hiện trong suốt nhiều thập niên trở lại đây, đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Theo thống kê của Cục Đăng kiểm Việt Nam, tính đến hết tháng 9/2022, cả nước hiện có 237.431 phương tiện thủy nội địa các loại đăng ký hoạt động với tổng tải trọng vận chuyển hàng hóa là trên 22 triệu tấn, trong số đó, phương tiện vận chuyển xăng dầu chỉ chiếm tỷ lệ dưới 10% nhưng năng lực vận chuyển chiếm trên 70% tổng sản lượng vận tải xăng dầu trên cả nước. Theo thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong giai đoạn từ năm 2018 đến hết năm 2022, cả nước xảy ra 12 vụ cháy phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu làm 05 người chết và mất tích, 22 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng trên 320 tỷ đồng. Công tác PCCC&CNCH, đặc biệt là hoạt động chữa cháy, CNCH khi xảy ra cháy các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu được đánh giá là công việc rất khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ của các lực lượng tham gia chữa cháy, trong đó lực lượng PCCC cơ sở giữ vai trò rất quan trọng, quyết định đến hiệu quả của công tác này.

2. Những năm qua, tình hình kinh tế, chính trị có sự phát triển nhanh chóng kéo theo đó là phát triển xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, phát triển quy mô sản xuất tại các khu công nghiệp, khu kinh tế… cùng với đó là diễn biến bất thường của thời tiết, khí hậu dẫn đến tình hình cháy, nổ diễn biến phức tạp, khó lường. Trong công tác PCCC&CNCH cần lấy việc phòng ngừa là chính, huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ để ứng cứu, chữa cháy và CNCH là yêu cầu then chốt. Với đặc điểm, tính chất dễ bắt cháy của xăng dầu, vì vậy chỉ cần một phút lơ là, mất cảnh giác hoặc vì sự cố kỹ thuật để xảy ra cháy đối với phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu thì hậu quả để lại cũng như những thiệt hại do cháy gây ra sẽ rất nặng nề. Nhận thức rõ được điều đó, thời gian qua nhằm tăng cường công tác PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu Chính phủ, Bộ Công an ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ về công tác PCCC&CNCH như tổ chức các Hội nghị trực tuyến và trực tiếp triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng; tổ chức hội nghị sơ kết thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCA của Bộ Công an ban hành ngày 27/6/2019 về tăng cường công tác chữa cháy và CNCH trong tình hình mới; xây dựng phương án chữa cháy và CNCH quy mô lớn, ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự; xây dựng và triển khai mô hình Tổ Liên gia an toàn PCCC trên phạm vi cả nước, xây dựng lực lượng PCCC cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới…

Thực tiễn những năm qua, trong công tác PCCC tại các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu, ngoài việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về PCCC theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thường xuyên hướng dẫn cho doanh nghiệp, hợp tác xã là chủ sở hữu các phương tiện giao thông đường thủy, thủy thủ và các thuyền viên làm việc trên tàu, người được phân công trách nhiệm trong công tác PCCC trên các phương tiện chú trọng công tác tự kiểm tra an toàn PCCC nhằm phát hiện những tồn tại, hạn chế có nguy cơ phát sinh cháy, nổ để

khắc phục kịp thời. Ngoài ra, ở nhiều vụ cháy phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu, bên cạnh lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp của Cảnh sát PCCC&CNCH, không thể không kể đến sự tham gia kịp thời của các lực lượng PCCC cơ sở như các Đội PCCC tại chỗ của các phương tiện giao thông đường thủy khác, Đội PCCC cơ sở của các bến thủy nội địa, Đội PCCC chuyên ngành, Đội Dân phòng. Đây là lực lượng bám sát, nắm được đặc điểm hoạt động, đặc điểm kết cấu phương tiện, được huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH và có thể phối hợp với lực lượng chuyên nghiệp trong suốt quá trình cứu chữa các vụ cháy.

Trong công tác chữa cháy và CNCH cần tuân thủ nguyên tắc "Ưu tiên cứu người bị nạn lên trên hết, sau đó tập trung cứu tài sản và ngăn chặn cháy lan". Thực hiện nguyên tắc đó, thời gian qua lực lượng PCCC cơ sở đã phối hợp cùng các lực lượng khác kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả nhiều tình huống cháy xảy ra đối với phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu. Điển hình như: vụ chữa cháy tàu chở xăng dầu Hải Hà 18 xảy ra vào ngày 10/3/2018 tại Cảng xăng dầu K99, Quận Hải An, TP Hải Phòng; vụ chữa cháy LA-073.86 vào ngày 23/3/2020 tại bến sông ICD, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vụ chữa cháy tàu chở xăng Cửu Long 7, biển kiểm soát TG-14616 tại cảng xăng dầu, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và nhiều vụ khác đều đã ghi nhận sự tham gia chữa cháy và CNCH của các lực lượng PCCC cơ sở từ các cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn PCCC của địa phương, trong đó các lực lượng PCCC cơ sở đã cung cấp nhiều loại phương tiện chữa cháy tại chỗ, tham gia hỗ trợ lực lượng chuyên nghiệp để tổ chức chữa cháy và CNCH, di chuyển hàng hóa, tài sản, bảo vệ an toàn cho cán bộ, chiến sỹ và người dân.

Theo thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đến hết năm 2022, trên cả nước đã thành lập được hơn 54.000 Đội Dân phòng với 557.000 thành viên, thành lập được hơn 200 Đội PCCC chuyên ngành với trên 5.000 thành viên và 240.000 Đội PCCC cơ sở với gần 2.000.000 đội viên. Đáng chú ý là 100% phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu đều đã thành lập Đội PCCC tại chỗ, có phân công trách nhiệm công tác PCCC cụ thể đối với từng thủy thủ, thuyền viên trong công tác PCCC, đồng thời lực lượng này đều đã được tập huấn nghiệp vụ về PCCC&CNCH. Có thể thấy rằng, lực lượng PCCC cơ sở trên cả nước nói chung và trên các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu nói riêng đang từng bước được kiện toàn, nâng cao nghiệp vụ, cơ bản có thể xử lý các tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố ngay từ giai đoạn ban đầu.

Để có được hiệu quả trong công tác đảm bảo an toàn PCCC&CNCH đối với phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu, thời gian qua lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC cơ sở, nhất là đội ngũ thuyền trưởng, thuyền viên làm việc trên các phương tiện thủy, lực lượng PCCC cơ sở tại các bến thủy nội địa, lực lượng PCCC cơ sở từ cụm các cơ quan, doanh nghiệp an toàn PCCC của các địa phương, đảm bảo phương châm lấy lực lượng, phương tiện tại chỗ là chủ yếu, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là nòng cốt, huy động sức mạnh tổng hợp các lực lượng và quần chúng nhân dân tham gia công tác chữa cháy và CNCH. Hàng năm, để đánh giá hiệu quả hoạt động của các lực lượng PCCC cơ sở, UBND cấp tỉnh đã giao Công an cấp tỉnh trực thuộc tổ chức hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ với các lực lượng PCCC cơ sở thông qua nhiều biện pháp như: tổ chức kiểm tra an toàn PCCC, tổ chức hội thao nghiệp vụ PCCC&CNCH cho các lực lượng, ngoài ra, những năm gần đây, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh xây dựng phương án chữa cháy và CNCH để trình lãnh đạo UBND cấp tỉnh phê duyệt, đồng thời tổ chức diễn tập quy mô lớn, trong đó huy động nhiều lực lượng và phương tiện cùng phối hợp tham gia, xử lý tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố nghiêm trọng nhằm đánh giá khả năng hiệp đồng tác chiến của các lực lượng, khả năng xử lý tình huống của các đơn vị, đặc biệt là đơn vị PCCC cơ sở.

3. Trong thời gian tới, để tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác xây dựng lực lượng PCCC cơ sở đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần chú trọng những vấn đề sau:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, cơ sở, doanh nghiệp về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng tại chỗ trong công tác PCCC&CNCH đối với các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu. Hiệu quả công tác PCCC&CNCH phụ thuộc rất lớn vào kết quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC tại chỗ, do đó Cảnh sát PCCC&CNCH cần tham mưu, các cấp, các ngành thấy được vai trò, vị trí của lực lượng này. Từ đó, cấp ủy, chính quyền địa phương, tổ chức, cơ sở, doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động của các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của các phương tiện, trang bị đầy đủ phương tiện PCCC&CNCH, chú trọng cách sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, có cơ chế khen thưởng, động viên kịp thời đối với những cá nhân, tổ chức Đội PCCC tại chỗ có thành tích tốt trong công tác PCCC&CNCH.

Hai là, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương chú trọng việc hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động của phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu tổ chức, thành lập, duy trì hoạt động của Đội PCCC tại chỗ đối với các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu, đồng thời ký quy chế phối hợp giữa các Đội PCCC tại chỗ của các phương tiện thường xuyên hoạt động trên khu vực luồng, tuyến cố định. Bởi, do đặc thù các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu thường xuyên hoạt động trên đường thủy nên khi xảy ra sự cố cháy, nổ thì việc tiếp cận của các lực lượng, phương tiện khác trên bờ rất hạn chế, vì vậy khi đó rất cần sự phối hợp, hỗ trợ về lực lượng, phương tiện của các phương tiện khác đang hoạt động gần đó cùng tham gia chữa cháy, CNCH thì mới đạt hiệu quả cao nhất.

Ba là, chú trọng kiện toàn, nâng cao năng lực cho lực lượng PCCC tại chỗ các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu. Đa phần, lực lượng tại chỗ trên mỗi phương tiện rất mỏng, số lượng dưới 10 người, hàng hóa vận chuyển là loại hàng hóa có nguy cơ cháy, nổ rất cao, do đó năng lực công tác PCCC&CNCH của lực lượng PCCC tại chỗ có vai trò rất quan trọng, đây được coi là lực lượng hạt nhân, quyết định đến hiệu quả công tác PCCC&CNCH. Để duy trì bộ máy hoạt động của lực lượng này, các doanh nghiệp, chủ quản phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu cần thường xuyên kiện toàn, rà soát danh sách thành viên, thay thế, bổ sung thành viên theo yêu cầu. Đồng thời thường xuyên phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để tổ chức tuyên truyền kiến thức, pháp luật, tập huấn kỹ năng PCCC&CNCH, kỹ năng sử dụng các phương tiện PCCC tại chỗ, kỹ năng tự kiểm tra an toàn

PCCC trên phương tiện, duy trì hoạt động thường trực, ứng cứu kịp thời các sự cố cháy, nổ trong suốt quá trình hoạt động, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu.

Bốn là, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC tại chỗ. Thực tế hiện nay, phương tiện PCCC trang bị trên các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu hầu hết được trang bị từ khi đầu tư mới hoặc sửa chữa, nâng cấp phương tiện. Do thời gian hoạt động lâu, môi trường khắc nghiệt nên có thể xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu công tác thường trực chữa cháy và CNCH. Ngoài ra, xăng dầu là loại hàng hóa có nguy cơ cháy, nổ, khả năng bắt cháy rất cao, khi cháy thì nguy cơ cháy lan và tỏa ra nhiệt lượng rất lớn, hiện nay lực lượng PCCC tại chỗ các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu hầu hết chưa được trang bị trang phục chữa cháy và CNCH chuyên dụng, có khả năng cách nhiệt. Do đó, thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần hướng dẫn các doanh nghiệp chủ sở hữu phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu chú trọng công tác trang bị phương tiện PCCC đáp ứng yêu cầu công tác thường trực chữa cháy và CNCH, đồng thời đầu tư trang phục chữa cháy cho lực lượng PCCC tại chỗ có khả năng cách nhiệt, chống bức xạ nhiệt phù hợp với đặc điểm, yêu cầu hoạt động của các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu.

Như vậy, hiệu quả công tác PCCC&CNCH các phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng dầu phụ thuộc rất nhiều vào kết quả hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ. Do đó, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp chủ sở hữu phương tiện cần thường xuyên quan tâm, chú trọng công tác xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố cháy, nổ trong thời gian sớm nhất.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư (2015), *Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC*, Hà Nội.

2. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*, Hà Nội.

3. Chính phủ (2023), *Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới*, Hà Nội.

4. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (năm 2019 đến năm 2022), *Báo cáo Tổng kết công tác PCCC&CNCH các năm từ 2019 đến năm 2022*, Hà Nội.

5. Trường Đại học PCCC (2019), *Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp Bộ "Công tác PCCC&CNCH ở Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và ứng phó với biến đổi khí hậu"*, Hà Nội.

BẢO ĐẢM AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY...

(Tiếp theo trang 23)

cơ, nguyên nhân cháy bên trong nhà công trình. Phối hợp với Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội xây dựng các clip tuyên truyền, hướng dẫn việc lựa chọn dây dẫn, thiết bị bảo vệ điện đảm bảo an toàn, hướng dẫn việc đấu nối và sử dụng các thiết bị điện bên trong nhà an toàn. Tại hóa đơn thu tiền điện bằng giấy hoặc điện tử của ngành điện sẽ bổ sung các nội dung tuyên truyền, khuyến cáo, hướng dẫn về đảm bảo an toàn về PCCC điện.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn sử dụng điện an toàn trong cơ sở, hộ gia đình kết hợp với kiểm tra an toàn về PCCC.

Đối với hộ gia đình và các cơ sở kinh doanh nhỏ, lẻ trong khu dân cư cần phải: kiểm tra, hướng dẫn người dân về việc lắp dặt đường dây dẫn điện, các thiết bị tiêu thụ điện, kịp thời thay thế đường dây, thiết bị lão hoá, xuống cấp, có dấu hiệu quá tải, chạm chập.

Đối với cơ sở thuộc diện quản lý PCCC: kiểm tra an toàn về PCCC để hướng dẫn cơ sở khắc phục kịp thời, đặc biệt là các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao, có vi phạm an toàn về PCCC trong quá trình sử dụng điện đã bị kiến nghị, xử lý.

Đối với cơ sở vi phạm quy định PCCC đã bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động: phối hợp với ngành điện tham mưu phương án ngừng cấp điện báo cáo UBND thành phố chỉ đạo để đảm bảo an toàn về PCCC và nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

Đối với cơ sở xây dựng trái phép trên đất công, nông nghiệp, lâm nghiệp, hành lang bảo vệ đê điều, lưới điện: phối hợp với ngành điện rà soát việc cấp điện đối với các cơ sở này, trường hợp nào cấp điện không đúng thì nghiên cứu phương án để thực hiện chấm dứt hợp đồng hoặc không ký lại khi kết thúc hợp đồng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp câu, móc điện, sử dụng điện không theo phạm vi hợp đồng.

Bốn là, phối hợp với Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội tăng cường hơn nữa công tác xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy phù hợp với đặc điểm hiện trạng trong các cơ sở thuộc Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội, huấn luyện cho cán bộ, công nhân viên kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ về PCCC&CNCH.

Năm là, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo giữa Công an thành phố và Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội. Hàng tháng, hai đơn vị cần chủ động trao đổi thông tin, tình hình có liên quan để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành đảm bảo an toàn về PCCC. Phối hợp tốt hơn nữa trong công tác thông tin ngắt điện phục vụ chữa cháy. Công an quận, huyện, thị xã chủ động hướng dẫn, phối hợp với 30 Công ty Điện lực trên địa bàn thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn về PCCC đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Uỷ ban nhân dân TP Hà Nội (2023), *Hội nghị tăng cường công tác đảm bảo an toàn về PCCC trong quản lý, sử dụng điện trên địa bàn TP Hà Nội.*

2. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an TP Hà Nội (2023), *Tài liệu phục vụ Hội nghị tăng cường công tác đảm bảo an toàn về PCCC trong quản lý, sử dụng điện trên địa bàn TP Hà Nội.*

MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY SAU 20 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PCCC, 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT PCCC

Đại tá, TS NGUYỄN THÀNH LONG
Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết đánh giá những kết quả đạt được trong công tác phòng cháy sau 20 năm thực hiện Luật Phòng cháy chữa cháy (PCCC), 10 năm thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, nêu bật những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác phòng cháy khi thực hiện những quy định của pháp luật hiện hành.*

Từ khóa: *bài học kinh nghiệm, công tác phòng cháy, Luật PCCC.*

Abstract: *The article evaluates the results achieved in fire prevention following 20 years of implementing the Fire Law and 10 years of implementing the Law on Amending and Supplementing a Number of Articles of the Fire Law, highlighting the shortcomings and their causes, thereby drawing lessons from experience in fire prevention when implementing the provisions of current laws.*

Keywords: *lessons, fire prevention, the Fire Law.*

Ngày nhận bài: *20/5/2023;* ***Ngày thẩm định***: *05/6/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Trong những năm qua, nền kinh tế đất nước phát triển với nhịp độ khá cao, tính trung bình giai đoạn 2013 - 2022, tăng trưởng GDP đạt khoảng 5,87%/năm. Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng tăng trưởng; tốc độ đô thị hóa nhanh, diễn ra ở hầu hết các địa phương; số lượng các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh gia tăng nhanh với quy mô sản xuất lớn, hoạt động trên nhiều lĩnh vực. Cả nước hiện có 1.182.722 cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, trong đó có 220.924 cơ sở thuộc danh mục do cơ quan Công an quản lý, chiếm 18,68% tổng số cơ sở (có 87.602 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ); có 961.798 cơ sở thuộc danh mục do Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã quản lý, chiếm 81,32% tổng số cơ sở. So với năm 2013, tổng số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ tăng 39.467 cơ sở (tăng 82,0%, 87.602 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ năm 2022/48.133 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ năm 2013). Dịch vụ giao thông, vận tải không ngừng phát triển, mở rộng với hàng chục triệu phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy; nhu cầu sử dụng năng lượng điện, khí đốt ngày một nhiều, hạ tầng cơ sở ngày càng được nâng cấp nhằm phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Cùng với những thuận lợi do phát triển kinh tế, xã hội mang lại cũng kéo theo những nguy cơ, rủi ro tiềm ẩn về cháy, nổ, sự cố, tai nạn tại các công trường, khu vực lao động, sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt.

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu vừa gây nhiều thiên tai, bão lũ nghiêm trọng, vừa làm nhiều khu vực trên cả nước thời tiết khô hanh, nắng nóng kéo dài, hạn hán, nguy cơ cháy rừng trên diện rộng luôn ở mức cảnh báo cao. Những yếu tố nêu trên đã tác động trực tiếp đến tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố và đặt ra nhiệm vụ rất nặng nề cho công tác PCCC&CNCH, đặc biệt là công tác phòng ngừa.

2. Hơn 20 năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo quyết liệt của chính quyền các cấp và sự cố gắng thực hiện của các Bộ, Ngành, địa phương và toàn dân, trong đó nòng cốt là lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng trong việc triển khai thực hiện Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013), công tác phòng cháy đã có chuyển biến tích cực.

Để Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) đi vào thực tiễn cuộc sống, Bộ Công an đã tham mưu Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo và tổ chức các hội nghị về PCCC&CNCH, đồng thời chỉ đạo các Bộ, Ngành, địa

phương rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển, kinh tế, xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Công tác phòng cháy đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC đã đạt được nhiều kết quả

Bộ Công an đã biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) và các văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, chiến sỹ và nhân dân với nội dung rõ ràng, dễ hiểu, đảm bảo cho việc thực hiện Luật được thống nhất. Qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC đã nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ này. Đã chủ động phối hợp với cơ quan báo chí, truyền thanh, phát thanh để tổ chức tuyên truyền rộng rãi Luật PCCC năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) và các văn bản hướng dẫn thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Đã phối hợp với các Bộ, Ngành, địa phương, các cơ quan báo chí tăng cường và đổi mới hình thức tuyên truyền. Đã ban hành Đề án số 382/QĐ-BCA ngày 18/01/2021 về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Thực hiện giai đoạn 1 của đề án, 63/63 Công an các địa phương bố trí 01 cán bộ chuyên trách làm công tác tuyên truyền về PCCC&CNCH. Đã xây dựng các phần mềm ứng dụng chuyển đổi số (*Báo cháy-114, Help-114)* trong công tác PCCC&CNCH để người dân thông tin tới cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH khi có sự cố, tai nạn xảy ra và phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng. Đến nay, toàn quốc đã có 406.937 lượt người tải và đăng ký sử dụng tài khoản "Báo cháy-114", 4.114.263 lượt truy cập ứng dụng. Phối hợp với Bộ Thông tin và truyền thông chỉ đạo các nhà mạng gửi tin nhắn tới các thuê bao di động cảnh báo, khuyến cáo người dân về công tác bảo đảm an toàn PCCC&CNCH. Trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2022 đã gửi được 199.777.099 tin nhắn đến các thuê bao di động của người dân. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BGĐT ngày 11/5/2022 hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Chính quyền và nhân dân các cấp đã triển khai đồng bộ và hiệu quả công tác tuyên truyền về PCCC&CNCH, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PCCC. Các địa phương đã thực hiện nghiêm túc Luật PCCC thông qua việc ban hành Nghị quyết về PCCC, như: Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho Đội trưởng, Đội phó Dân phòng trên địa bàn; quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực.... Các đơn vị chức năng trên từng địa bàn đã phối hợp chặt chẽ trong tổ chức, quán triệt và phổ biến các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH đối với cán bộ trong đơn vị và nhân dân trên địa bàn.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp với cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng như: tổ chức tuyên truyền qua các mạng xã hội (zalo, facebook, youtube,…), tổ chức các lớp tập huấn, tọa đàm, hội nghị, hội thi; mở chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng; thực hành, trải nghiệm các hoạt động thoát nạn.... Tổ chức 398.429 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH với 16.489.196 người tham gia lớp tuyên truyền; có 383.586 tin, bài, phóng sự tuyên truyền về PCCC&CNCH đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương hoặc trung ương; phát hành 27.301.682 tờ rơi, tài liệu, lượt khuyến cáo PCCC đến người dân.

Công tác nhân rộng, phát triển mô hình phong trào và điển hình tiên tiến trong công tác PCCC&CNCH được quan tâm chỉ đạo thực hiện, xây dựng, phát triển, nhân rộng 40.588 mô hình điểm, 31.207 đơn vị, tổ chức điển hình tiên tiến về PCCC&CNCH, đặc biệt toàn quốc đã xây dựng 20.730 mô hình "Tổ liên gia an toàn về PCCC", 23.348 mô hình "Điểm chữa cháy công cộng" để phát huy phương châm "bốn tại chỗ". Đồng thời, đã tổ chức 134.327 lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH với 5.905.285 người tham gia lớp huấn luyện và đã cấp 4.764.766 Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phổ biến, quán triệt đến toàn bộ Đảng viên, cán bộ công chức, viên chức và người lao động về Luật PCCC và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức khác nhau như thông qua các buổi sinh hoạt chính trị, tuyên truyền tại cơ quan Bộ, các tin, phóng sự thời sự, chương trình chuyên đề, bài viết trên báo điện tử và các thông tin trên mạng xã hội, không chỉ chú trọng thông tin đối nội, thông tin đối ngoại liên quan đến Luật PCCC cũng được chú ý; các tin bài đối ngoại của Thông tấn xã Việt Nam giúp thế giới hiểu đầy đủ, chính xác hơn về chính sách, pháp luật của Việt Nam trong quản lý PCCC&CNCH.

2.2. Công tác thẩm duyệt, nghiệm thu, thanh tra, kiểm tra về an toàn PCCC&CNCH đã có nhiều nỗ lực

Các ngành, các cấp đã thường xuyên tăng cường kiểm tra, thanh tra và tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC. Qua đó, đã phát hiện và tự khắc phục được nhiều thiếu sót, vi phạm về PCCC, loại trừ được những nguy cơ gây nên cháy, nổ. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cơ sở đã cơ bản thấy rõ hơn vai trò, trách nhiệm của mình trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC; tăng cường trực tiếp kiểm tra, giám sát việc chấp hành các nội quy, quy định và tổ chức khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC. Trong 10 năm qua, các cơ quan chức năng quản lý nhà nước về PCCC đã tổ chức kiểm tra an toàn PCCC 5.762.642 lượt cơ sở, lập 5.762.642 biên bản, ban hành 408.865 công văn kiến nghị về PCCC. Qua kiểm tra đã hướng dẫn người đứng đầu cơ sở tổ chức khắc phục những hạn chế, thiếu

sót trong công tác PCCC&CNCH góp phần loại trừ hàng triệu nguy cơ phát sinh cháy, nổ, sự cố, tai nạn. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức: thẩm duyệt thiết kế và cấp 136.108 Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC; tổ chức nghiệm thu và cấp 79.630 văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC đối với dự án, công trình.

Trong giai đoạn 2020 - 2022, trước tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn diễn biến phức tạp tại khu dân cư, Bộ Công an đã ban hành 02 kế hoạch chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH mở 02 đợt cao điểm tuyền truyền, tổng kiểm tra an toàn PCCC&CNCH đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; trong đó đề ra cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện một cách xuyên suốt, lâu dài và có hiệu quả như tập trung tham mưu hoàn thiện các quy định về công tác PCCC; tổ chức điều tra cơ bản, lập danh sách quản lý các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về công tác PCCC; tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm hay về PCCC, tổ chức tổng kiểm tra an toàn về PCCC

Đối với các địa bàn, cơ sở có nguy cơ xảy cháy, nổ, sự cố, tai nạn cao, định kỳ hàng năm, Bộ Công an đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tăng cường tổ chức kiểm tra theo các chuyên đề trọng điểm như: chợ, trung tâm thương mại, chung cư, nhà cao tầng, cơ sở hóa chất, xăng, dầu, rừng... UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã thành lập các đoàn liên ngành tổ chức kiểm tra các điều kiện an toàn PCCC&CNCH đối với 19.825 lượt địa bàn, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ, sự cố, tai nạn cao.

Để xử lý các công trình, cơ sở không bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC&CNCH được đưa vào sử dụng trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực (gọi tắt là cơ sở quy định tại Điều 63a), Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Xây dựng nghiên cứu các phương án, giải pháp hướng dẫn UBND, HĐND cấp tỉnh xử lý các cơ sở quy định tại Điều 63a Luật PCCC. Đã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Công an các địa phương tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các công trình chưa được nghiệm thu về PCCC đã đưa vào sử dụng.

2.3. Công tác điều tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC&CNCH đã triển khai quyết liệt

Sau khi Luật PCCC có hiệu lực, công tác điều tra, xử lý các vụ cháy, nổ bước đầu được sự quan tâm của các ngành, các cấp, thể hiện ở số vụ được điều tra, kết luận nguyên nhân tăng trung bình hàng năm. Qua kết quả điều tra nguyên nhân các vụ cháy, nổ đã chỉ ra đặc điểm, quy luật cháy từ đó rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa, công tác thanh tra, kiểm tra. Công tác chỉ đạo và thực hiện các quy định của pháp luật, trình tự, thủ tục tố tụng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC có chuyển biến tích cực.

Trong 10 năm qua, các cơ quan chức năng đã điều tra làm rõ nguyên nhân 27.743 vụ cháy (chiếm tỷ lệ 93,7%); còn 1.853 vụ đang tiếp tục điều tra. Đối với các vụ cháy lớn gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản, các cơ quan tiến hành tố tụng đã kịp thời khởi tố, điều tra làm rõ trách nhiệm hình sự đối với các cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC. Đã khởi tố điều tra, truy tố, xét xử 70 vụ án, truy tố 59 bị can vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC; cơ quan chức năng đã lập 189.707 biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt 184.373 trường hợp vi phạm về PCCC với tổng số tiền nộp ngân sách là 959,18 tỷ đồng; tạm đình chỉ 9.709 trường hợp, đình chỉ 7.385 trường hợp và phạt cảnh cáo 1.496 trường hợp vi phạm. Kết quả đó đã góp phần đáng kể ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC.

2.4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến lĩnh vực PCCC được triển khai thường xuyên, minh bạch, đúng trình tự và quy định

Đã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến lĩnh vực PCCC về những vấn đề bức xúc của người dân. Từ năm 2014 đến nay, cơ quan Cảnh sát PCCC đã tiến hành giải quyết 117 đơn khiếu nại, 687 đơn tố cáo, 1.948 đơn kiến nghị, phản ánh. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thời gian và giải quyết dứt điểm ở cấp cơ sở, không có tình trạng khiếu nại vượt cấp.

2.5. Việc thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đã có nhiều kết quả.

Việc thực hiện quy định bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đã có những tiến triển tích cực. Hiện nay, trên toàn quốc đã có 71.513 cơ sở đã mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo đúng quy định (chiếm 85,69%); 1.291 cơ sở mua chưa đúng quy định (chiếm 1,55%); 10.653 cơ sở (trong đó có 709 cơ sở đang tạm dừng hoạt động hoặc bị đình chỉ hoạt động) chưa mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo đúng quy định (chiếm 12,76%); trong đó chủ yếu là các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa có nguy cơ cháy, nổ cao, các cửa hàng trong các chợ, trung tâm thương mại, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Tuy nhiên, bên cạnh đó, công tác phòng cháy trong những năm qua còn có những hạn chế, bất cập. Công tác chỉ đạo hướng dẫn của một số Bộ, Ngành, UBND địa phương còn mang tính hình thức, chưa triển khai quyết liệt, triệt để. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực PCCC&CNCH vẫn còn thiếu đồng bộ, chưa xử lý được đầy đủ những phát sinh, vướng mắc trong thực tiễn quản lý. Một số nơi hiệu quả công tác tuyên truyền còn những hạn chế nhất định. Việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan chưa quan tâm thường xuyên đối với công tác PCCC&CNCH, đặc biệt là UBND các cấp, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình còn nhiều hạn chế. Việc phân công trách nhiệm giữa các cấp, các cơ quan, ban, ngành trong việc quản lý nhà nước về PCCC chưa rõ ràng, cụ thể, còn chồng chéo. Công tác quản lý nhà nước về PCCC trong đầu tư xây dựng còn nhiều bất cập. Vai trò, trách nhiệm giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của Mặt trận Tổ quốc ở địa phương còn có những hạn chế nhất định. Về quy định tạm đình chỉ, đình chỉ lĩnh vực phòng cháy còn có sự chồng chéo về nội hàm. Yêu

cầu phòng cháy đối với nhà ở và khu dân cư chưa chặt chẽ. Về xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện phòng cháy còn nhiều bất cập. Chế độ, chính sách còn chưa hợp lý...

Nguyên nhân là do hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC&CNCH vẫn còn thiếu đồng bộ, nhiều vấn đề về PCCC phát sinh từ thực tiễn và lĩnh vực CNCH chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời. Việc quan tâm lĩnh vực PCCC&CNCH chưa được quan tâm và coi trọng so với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, nhất là tại cấp huyện, cấp xã. Nhận thức, trách nhiệm của một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ sở và không ít người dân về công tác PCCC&CNCH vẫn hạn chế, còn lơ là, chủ quan. Kinh phí đầu tư cho công tác PCCC&CNCH mặc dù đã được quan tâm bố trí nhưng tại nhiều địa phương vẫn rất khó khăn. Biên chế lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ở địa phương còn hạn chế, trong khi khối lượng công việc lớn. Đối với lực lượng PCCC Dân phòng, chính sách chưa phù hợp với thực tế, thành viên đội đa phần là người già nên điều kiện về sức khỏe, năng lực để xử lý các tình huống cháy ở địa bàn, cơ sở. Tốc độ đô thị hoá nhanh, trong khi cơ sở hạ tầng, giao thông còn nhiều bất cập, nhiều công trình cũ, xuống cấp vẫn còn tồn tại dẫn đến nhiều nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn; mạng lưới đường xá nội đô nhỏ hẹp, bị cản trở, nhiều ngõ ngách sâu ảnh hưởng đến quá trình di chuyển cơ động của các loại phương tiện tham gia chữa cháy, CNCH khi có vụ việc xảy ra.

4. Qua thực tiễn công tác phòng ngừa cháy, nổ, tai nạn, sự cố những năm qua, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm sau:

(1) Phát huy vai trò của các cấp ủy Đảng, chính quyền, thường xuyên quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định PCCC. Đây là yếu tố quyết định trong tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật PCCC. Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó vai trò nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với sự tham gia tích cực của các Bộ, Ngành, đơn vị, cơ sở, hộ gia đình và mọi tầng lớp nhân dân trong thực hiện công tác PCCC.

(2) Đẩy mạnh và luôn luôn đổi mới các hình thức tuyên truyền và bám sát địa bàn cơ sở để xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC; tuyên truyền, hướng dẫn cho đông đảo các tầng lớp nhân dân về các quy định PCCC, kiến thức PCCC cơ bản để mỗi người dân tự chủ động biết cách phòng cháy và tích cực tham gia các hoạt động PCCC.

(3) Nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, cơ sở trong công tác PCCC theo đúng quy định của Luật PCCC, đặc biệt là công tác phòng ngừa. Khi người đứng đầu các đơn vị, cơ sở thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc tổ chức thực hiện công tác PCCC tại đơn vị, cơ sở thì công tác PCCC mới có hiệu quả, các điều kiện an toàn PCCC mới được duy trì, công tác tự kiểm tra an toàn PCCC được tiến hành thường xuyên thì nguy cơ gây cháy được loại trừ, hoặc nếu có cháy xảy ra thì được phát hiện và dập tắt kịp thời, không để cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng.

(4) Đảm bảo và duy trì các điều kiện an toàn về PCCC trong từng khu dân cư, từng cơ sở, từng hộ gia đình, để loại trừ và giảm đến mức thấp nhất nguy cơ gây nên cháy, nổ. Phải chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ để chủ động phòng ngừa và chữa cháy kịp thời, có hiệu quả. Tăng cường các biện pháp đấu tranh ngăn chặn cháy lớn. Thực hiện tốt việc phân cấp nhiệm vụ và tăng cường biên chế cán bộ chuyên làm công tác PCCC cho Công an cấp huyện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm quản lý công tác PCCC ở cấp huyện.

(5) Đảm bảo công tác PCCC phải đáp ứng được yêu cầu phục vụ sự phát triển bền vững của ngành, địa phương, đơn vị. Bên cạnh đó cần tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết công tác PCCC ở từng đơn vị, cơ sở để kịp thời rút kinh nghiệm, chấn chỉnh những nơi còn yếu kém, đồng thời biểu dương khen thưởng và nhân rộng các địa phương, đơn vị, cá nhân làm tốt công tác PCCC.

(6) Đẩy mạnh công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy và tăng cường công tác xử lý những trường hợp vi phạm quy định về PCCC. Đối với những cơ sở vi phạm nghiêm trọng, không an toàn, có nguy cơ cháy lớn và đe dọa tính mạng của nhiều người thì phải có biện pháp xử lý kiên quyết.

(7) Xây dựng mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH đủ về số lượng, đảm bảo chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đồng thời phải chú trọng xây dựng, củng cố, duy trì tốt hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, đặc biệt là ở những cơ sở, địa bàn trọng điểm có nhiều nguy cơ cháy nổ, để lực lượng này thực sự xứng đáng là nòng cốt trong công tác PCCC tại các cơ sở và khu dân cư.

(8) Tăng cường đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy và CNCH cho lực lượng PCCC nói chung và đặc biệt là cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đủ mạnh để đảm bảo cho lực lượng chủ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đồng thời phải tích cực, chủ động mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC, tranh thủ được nguồn ngoại lực trong công tác đào tạo, trang bị phương tiện và chuyển giao công nghệ PCCC bổ sung cho nội lực còn nhiều khó khăn của nước ta.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trường Đại học PCCC (2019), *Pháp luật về PCCC&CNCH - Thực tiễn áp dụng,* Kỷ yếu Hội thảo khoa học, tháng 10/2019.

2. Quốc hội (2001), *Luật PCCC.*

3. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thượng tá, PGS.TS NGUYỄN TUẤN ANH,
Trưởng Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC
Thiếu tá, THS. NGUYỄN VĂN CẦN
Phó Trưởng Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bài viết nghiên cứu thực trạng hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (CNCH), từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH).*

Từ khóa: *Khoa học công nghệ; chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

Abstract: *The article investigates the current status of research and application of science and technology in fire and rescue. Accordingly, a number of solutions are proposed to improve the efficiency of the Fire and Rescue Police's operations.*

Keywords: *Science and technology; fire fighting and rescue; Fire and Rescue Police.*

Ngày nhận bài: *30/3/2023*; ***Ngày thẩm định***: *25/5/2023*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Trong những năm vừa qua, cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội, tình hình sự cố cháy, nổ trong nước vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, gây nhiều thiệt hại về người và tài sản. Theo số liệu thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ năm 2013 đến năm 2022, cả nước đã xảy ra 32.633 vụ cháy, làm chết 853 người, gây thiệt hại về tài sản ước tính gần 13 nghìn tỷ đồng. Đây là những thống kê rất đáng lo ngại trong bối cảnh đất nước đang trên đà tăng trưởng nhanh xét trên bình diện kinh tế - xã hội, những công trình có quy mô lớn, tập trung đông người ngày càng xuất hiện nhiều hơn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy nổ, sự cố, tai nạn. Trước tình hình trên, đã có rất nhiều giải pháp được các nhà quản lý, nhà khoa học đưa ra nhằm kiềm chế số vụ cháy, sự cố, tai nạn cũng như giảm thiểu thiệt hại, trong đó việc tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến được xem là giải pháp nền tảng, mang tính chiều sâu nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH.

2. Thực trạng hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ giúp con người ngày càng có cuộc sống hiện đại hơn, nhu cầu an toàn, tiện ích càng được đáp ứng nhưng thành tựu của cuộc cách mạng này cũng có những tác động sâu sắc đến nền chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và an ninh mỗi quốc gia. Ở Việt Nam, Chính phủ đã đưa ra chủ trương và chỉ đạo các bộ, ngành nhanh chóng triển khai, thực hiện các nhiệm vụ để nắm bắt cơ hội, tận dụng những thành tựu, đồng thời có các giải pháp thiết thực tận dụng tối đa các lợi thế, phân tích nguy cơ, tác động để giảm thiểu những tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến các nghành nghề, lĩnh vực trong đời sống, xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Việc ứng dụng công nghệ kỹ thuật số vào trong đời sống, văn hoá của toàn bộ người dân là cơ hội đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH.

Trong 5 năm (2018 - 2022), lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ trì tiến hành và tham gia nghiên cứu chính được 108 nhiệm vụ khoa học và công nghệ về PCCC&CNCH, trong đó có 7 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, 48 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ và hơn 93 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở (gồm cả các đề tài do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC và các địa phương tiến hành). Một số công trình nghiên cứu điển hình như: "Nghiên cứu chế tạo thiết bị tự động truyền tin báo cháy đa vùng thông minh sử dụng mạng thông tin di động tích hợp trong các hệ thống báo cháy tự động", "Công tác phòng cháy, chữa cháy đối với các khu đô thị trên địa bàn TP Hà Nội" (do Trường Đại học PCCC chủ trì); "Nghiên cứu công nghệ sản xuất năm hệ chất tạo bọt chữa cháy thế hệ mới phục vụ công tác PCCC" (do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì); "Ứng dụng công nghệ plasma, sản xuất vải chống cháy từ nguyên liệu bông và polyeste" (do Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội chủ trì); "Nghiên cứu cơ sở khoa học xây dựng bộ tiêu chí và xác định các khu vực nhạy cảm về trượt, sạt lở đất đá, lũ bùn đá, lũ ống, lũ quét khu vực miền núi, trung du Việt Nam" (do Viện Khoa học địa chất và khoáng sản và Cục Cảnh sát

PCCC&CNCH phối hợp thực hiện); "Xây dựng phần mềm mô phỏng sự thay đổi một số thông số của đám cháy diễn ra trong phòng" (do Trường Đại học PCCC chủ trì).

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã từng bước triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ 4.0 trong nghiên cứu chế tạo trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, một số sản phẩm tiêu biểu đã được đưa vào phục vụ thực tiễn chiến đấu, đó là: "Robot tìm kiếm mục tiêu dưới nước hỗ trợ công tác cứu nạn, cứu hộ" được nghiên cứu bởi TS Nguyễn Đức Ánh, Trường Đại học PCCC ; "Trung tâm chỉ huy điều hành PCCC&CNCH cấp Quốc gia" của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; "Hệ thống bản đồ số GIS và hệ thống ghi nhật ký Call Center 24/7" của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an TP Hà Nội; "Robot chữa cháy và mô hình huấn luyện chữa cháy Fireblast" của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh; Ứng dụng Help 114 phục vụ công tác chỉ huy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an TP Hồ Chí Minh….

Những những thiết bị, sản phẩm khoa học và kết quả nghiên cứu trên cho thấy phần nào đã có sự đầu tư quan tâm của Chính phủ, Bộ Công an và các cấp lãnh đạo ở mỗi địa phương trong việc thúc đẩy triển khai các công nghệ mới, thiết bị mới, các sản phẩm ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0 vào của việc nâng cao chất lượng trong công tác quản lý nhà về PCCC&CNCH nói chung và việc đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị, phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả của công tác chữa cháy, cứu người của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng.

Cùng với việc nghiên cứu của các cơ quan nhà nước, nhiều tổ chức, doanh nghiệp cũng đã tổ chức nghiên cứu được các sản phẩm, ứng dụng có hiệu quả vào công tác PCCC&CNCH như: thiết kế, chế tạo mạng cảm biến không dây hỗn hợp ứng dụng cho giám sát quản lý rừng; Tổng Công ty Viễn thông Viettel, Tổng Công ty Viễn thông toàn cầu Gtel nghiên cứu, xây dựng phần mềm và hệ thống cảnh báo cháy sớm để kết nối thông tin giữa cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH với khu dân cư, Tổng Công ty Công nghiệp hóa chất mỏ nghiên cứu, sản xuất bình bột chữa cháy...

Ngoài ra, nhằm thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học - công nghệ trong lĩnh vực PCCC&CNCH, giai đoạn 2012 - 2022 Bộ Công an đã phát động và tổ chức cuộc thi Sáng tạo khoa học và công nghệ về PCCC&CNCH; định kỳ hàng năm tổ chức triển lãm và hội nghị Quốc tế về Kỹ thuật, thiết bị an ninh, an toàn, PCCC&CNCH Việt Nam - Fire safety & Rescue VietNam

Tuy nhiên, công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ tại nhiều địa phương chưa được chú trọng nghiên cứu, khai thác các đề tài khoa học ứng dụng những thành tựu công nghệ mới và quản lý vào công tác của đơn vị. Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học chưa được ứng dụng trong công tác PCCC&CNCH do tính thực tiễn chưa cao; năng lực khoa học và công nghệ còn nhiều yếu kém, bất cập, cụ thể: cán bộ khoa học - công nghệ còn thiếu, yếu, chưa có những cán bộ đầu ngành giỏi. Một số công trình nghiên cứu, sáng chế đã thực hiện thành công, tạo ra được sản phẩm nhưng chưa cạnh tranh được với hàng nhập khẩu.

Trong các nghiên cứu kể trên, đã có nhiều đề tài, công trình tập trung nghiên cứu các thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn công nghệ mới, làm chủ công nghệ, tiến tới sản xuất hàng loạt trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhưng so với yêu cầu nhiệm vụ hiện nay và số lượng, trình độ cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng, các công trình nghiên cứu trên chưa phản ánh đúng trình độ chuyên sâu; có ít công trình nghiên cứu được các sản phẩm công nghệ cao có thể sánh ngang với các thiết bị cùng loại của nước ngoài. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa chủ động trong phát triển, tự chủ sản xuất các phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH, nhất là những thiết bị hiện đại đòi hỏi mức độ chi tiết và hiện đại về công nghệ.

Nguyên nhân của những vấn đề trên là nhận thức về việc nghiên cứu các thiết bị, phương tiện mới, hiện đại theo yêu cầu cách mạng công nghiệp 4.0 trong bộ phận cán bộ, chiến sỹ, các nhà khoa học còn hạn chế; nguồn kinh phí chi cho các hoạt động nghiên cứu của nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu; khi nghiên cứu các trang thiết bị, các đề tài đòi hỏi sử dụng trình độ công nghệ cao, việc tổ chức thực nghiệm, hiệu chỉnh đòi hỏi nguồn chi phí lớn. Ngoài ra, việc triển khai ứng dụng đồng bộ các thành tựu khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong công tác chữa cháy và CNCH hiện nay cũng còn gặp nhiều hạn chế, khó khăn như: việc đẩy mạnh triển khai ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ như trang bị robot chữa cháy, đầu tư các mô hình huấn luyện chữa cháy ứng dụng công nghệ cao, các loại xe chữa cháy công nghệ mới hiện mới chỉ đang được thực hiện thí điểm tại một số ít, tỉnh thành phố. Mặt khác, việc quan tâm đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ cũng như mua sắm, trang cấp thiết bị mới nhằm đảm bảo công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ cho lực lượng cán bộ chiến sỹ thực hiện công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại một số địa phương hiện nay còn chưa được coi trọng đúng mức. Số lượng phương tiện thiết bị phục vụ công tác chữa cháy hiện còn thiếu, nhiều phương tiện chất lượng không đảm bảo dẫn đến hiệu quả chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn thấp.

3. Một số giải pháp nâng cao hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

Việc nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới nhằm nâng cao hiệu quả của công tác chữa cháy và CNCH có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Trong thời gian tới, để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCCC&CNCH nhằm đáp ứng kịp thời mục tiêu bảo vệ sự phát triển bền vững của nền kinh tế trước những biến đổi không ngừng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, lực Cảnh sát PCCC&CNCH cần chú trọng đẩy mạnh việc tăng cường nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ 4.0 trong công tác chữa cháy, CNCH theo các hướng như sau:

Một là, nâng cao nhận thức, sự quan tâm của Chính phủ và các cơ quan, Ban, Ngành và đặc biệt của lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng về cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và tầm quan trọng của công tác đầu tư, trang bị và ứng dụng các nền tảng khoa học kỹ thuật mới của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 phục vụ cho công tác PCCC&CNCH. Bộ Công an cần tham mưu, đề xuất Chính phủ ban hành các chính sách khuyến khích đẩy mạnh việc ứng khoa học công nghệ trong công tác PCCC&CNCH, huy động đa dạng các nguồn tài chính phục

vụ cho công tác đổi mới nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển giao các ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực PCCC&CNCH từ các nước tiên tiến về Việt Nam. Đồng thời, tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ tiềm lực khoa học công nghệ, phương tiện hiện đại từ các nước phát triển để nâng cao tiềm lực khoa hoc công nghệ của quốc gia trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Trên cơ sở đó, Bộ Công an tạo điều kiện thuận lợi, xây dựng cơ chế đề phát triển ngành công nghiệp an ninh theo hướng lưỡng dụng, trong đó đầu tư nghiên cứu, phát triển các dây chuyền sản xuất phương tiện PCCC&CNCH, tự chủ về công nghệ và nguyên vật liệu đảm bảo cung cấp lâu dài cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

Hai là, không ngừng nghiên cứu ứng dụng công nghệ IoT và điện toán đám mây, blockchain trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Việc kết hợp công nghệ điện toán đám mây và mạng cảm biến không dây thông minh để xây dựng khung hệ thống PCCC của các công trình có tác dụng giúp nhanh chóng phát hiện đám cháy, tiết kiệm thời gian so với kích hoạt bằng phương pháp thủ công. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thực tế ảo, trong tương lai công nghệ này sẽ đóng vai trò quan trọng và hiệu quả trong công tác đào tạo, huấn luyện kỹ năng, tâm lý cho lực lượng chữa cháy và CNCH chuyên nghiệp thông qua việc mô phỏng các vụ cháy, tình huống CNCH, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và tiết kiệm chi phí huấn luyện thực hành. Với công nghệ IoT, tất cả các công trình, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, trung tâm chỉ huy chữa cháy và CNCH sẽ được số hóa và kết nối trực tiếp với nhau. Các thông tin về cơ sở xảy ra cháy, các đặc điểm có liên quan đến chiến thuật chữa cháy và CNCH, các hệ thống nêu trên sẽ được mã hóa, phân cấp dữ liệu phục vụ tối ưu cho hoạt động chỉ huy và điều hành chữa cháy, cứu người với tính chính xác cao, khả năng truy cập tìm kiếm thông tin nhanh chóng, thuận tiện và chính xác.

Ba là, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chữa cháy và CNCH.

Trí tuệ nhân tạo sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc thay đổi cách thức hoạt động trong lĩnh vực PCCC&CNCH như: việc lập kế hoạch về nguồn lực, mô phỏng, tính toán các mối nguy hiểm cũng như các phương án chữa cháy, cứu người hiệu quả nhất. Các ứng dụng thông minh về hệ thống cảnh báo cháy sớm, hệ thống báo động sinh trắc học, hệ thống chữa cháy tự động hóa tích hợp công nghệ mới, thiết bị chữa cháy thông minh công nghệ 4.0 với chip cảm biến nhiệt và khả năng nhận diện tìm kiếm người bị nạn trong khu vực có khói, có hóa chất nguy hiểm như: robot chữa cháy, có thiết bị bay không người lái phục vụ công tác trinh sát đám cháy và có thể triển khai chữa cháy, cứu người tại nhiều khu vực nguy hiểm mà con người không thể tiếp cận… Xây dựng các trung tâm báo cháy sẽ không chỉ đơn thuần có khả năng truyền thông tin báo cháy tới người sử dụng hay các đơn vị chữa cháy gần nhất mà có thể dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu, camera giám sát và kết hợp với công nghệ trí tuệ nhân tạo AI, có khả năng phân tích, xác định điểm cháy, chất cháy và tự động chữa cháy bằng các hệ thống chữa cháy phù hợp, có khả năng kết nối truyền thông tin, hình ảnh trực tiếp đến các trung tâm điều hành chỉ huy chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH của từng địa phương từ đó phục vụ hiệu quả cho hoạt động phối hợp điều hành chỉ huy chữa cháy, CNCH (mô hình huấn luyện trong hình 1).



Hình 1: Mô hình thực tế ảo hỗ trợ mô phỏng cháy máy bay.



Hình 2: Lực lượng cứu nạn, cứu hộ Việt Nam sử dụng Camera dò tìm nạn nhân tại hiện trường sụp đổ tại Thổ Nhĩ Kỳ.

Bốn là, xây dựng và phát triển đội ngũ các nhà khoa học về PCCC&CNCH.

Công nghệ hiện đại đòi hỏi cần có đội ngũ nhân lực có đủ trình độ để làm chủ và vận hành. Nhận thức sự thay đổi từ cuộc cách mạng công nghệ 4.0, trong thời gian tới lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần đẩy mạnh việc bồi dưỡng đội ngũ nhà khoa học, xây dựng các trung tâm nghiên cứu và ứng dụng chuyển giao công nghệ về PCCC&CNCH, tăng cường hợp tác về giáo dục và đào tạo với các nước, đầu tư phát triển các phòng thí nghiệm, triển khai nghiên cứu các đề tài khoa học gắn với những lợi ích từ cuộc cách mạng công nghệ 4.0 mang lại đặc biệt trong công tác chữa cháy, từ đó đáp ứng yêu cầu với thực tiễn

Năm là, nghiên cứu chế tạo các thiết bị có khả năng xác định được những đặc điểm nguy hiểm, người bị nạn tại nơi xảy ra sự cố, tai nạn.

Để nâng cao hoạt động chiến đấu tại hiện trường cần nghiên cứu chế tạo các robot có khả năng xác định được những đặc điểm nguy hiểm tại nơi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn, ví dụ: robot xác định nồng độ hóa chất ở các khu vực xảy ra sự cố hóa chất, nồng độ khói, khí độc trong đám cháy; robot cảm biến nhiệt xác định biểu đồ nhiệt độ tại khu vực xảy ra cháy; robot cảm biến phát hiện sự sống; rada dò tìm âm thanh, camera dò tìm bằng âm thanh, hình ảnh (hình 2) để phát hiện sự sống… từ đó giúp lực lượng CNCH có thể đưa ra phương án cứu người bị nạn hiệu quả.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tuấn Anh (2018), *Những tác động của cuộc cách mạng 4.0 và giải pháp đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH*, Tạp chí Công an nhân dân, số kỳ 1, tháng 11/2018.

2. Bộ Chính trị (2015), *Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC.*

3. Bộ Chính trị (2019), *Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.*

4. Chính phủ (2017), *Nghị định 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC.*

5. Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (2022), *Kế hoạch số 44/KH-C07 ngày 31/3/2022 về thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực PCCC&CNCH giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030.*

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ CẤP KHÔNG KHÍ BÙ KHI THẨM DUYỆT THIẾT KẾ GIẢI PHÁP BẢO VỆ CHỐNG KHÓI CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

Thượng tá, TS ĐẶNG NHƯ ĐỊNH
Trưởng Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC, CNCH, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Trong thời gian qua, hoạt động tư vấn thiết kế và thẩm duyệt thiết kế hệ thống bảo vệ chống khói trong nhà, công trình gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt liên quan tới giải pháp cấp không khí bù. Vì vậy, bài báo nghiên cứu các quy định về cấp không khí bù đối với hệ thống bảo vệ chống khói của một số quốc gia tiên tiến trên thế giới, đồng thời phân tích, đánh giá và đề xuất kiến nghị áp dụng tại Việt Nam.*

Từ khóa: *cấp không khí bù, hệ thống hút xả khói, hệ thống bảo vệ chống khói.*

Abstract: *Recently, numerous challenges have arisen in the design consultation and appraisal of smoke control systems in buildings, especially in relation to the solution of making up the air in space where smoke has been extracted. Therefore, the article presents a study on the regulations pertaining to makeup air for smoke control systems of some technologically advanced countries, which is grounded in to propose recommendations for application in Vietnam.*

Keywords: *makeup air, smoke extraction system, smoke control system.*

Ngày nhận bài: *21/5/2023;* ***Ngày thẩm định***: *25/5/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Khi xảy ra cháy bên trong nhà, công trình, khói sẽ nhanh chóng bao trùm khu vực cháy và lan truyền, xâm nhập vào các khu vực lân cận, các gian phòng, đường và lối thoát nạn, đe dọa trực tiếp tới sức khỏe, tính mạng của con người. Theo thống kê[1], khoảng 60 đến 80% nạn nhân thiệt mạng trong các vụ cháy là do ngạt khói, khí độc. Do vậy, việc thực hiện các giải pháp bảo vệ chống khói cho nhà, công trình là rất cần thiết và phải được ưu tiên hàng đầu. Trong đó, giải pháp hút xả khói được sử dụng phổ biến và khá hiệu quả. Tuy nhiên, thời gian qua, việc thiết kế hệ thống hút xả khói mới chỉ tập trung vào tính toán, xác định lưu lượng hút xả khói mà chưa quan tâm đến lưu lượng cấp không khí bù. Trong khi một lượng lớn khói được hút xả ra bên ngoài và áp suất âm được tạo thành đã làm suy giảm đáng kể hiệu quả hút xả khói, thậm chí trong một số trường hợp hệ thống có thể mất khả năng hút xả khói. Vụ cháy tòa nhà Quỹ Tiền tệ Quốc tế ở Washington, Hoa Kỳ năm 1997, nghiên cứu của tác giả Hansell và Morgan[2] đã chỉ ra rằng hệ thống hút xả khói hoạt động không hiệu quả là do lượng không khí được cấp bù không đủ, dẫn tới tạo ra áp suất âm trong khu vực sảnh thông tầng. Đồng thời, các tiêu chuẩn về hệ thống bảo vệ chống khói của các quốc gia thế giới như NFPA 92[3], NFPA 204 của Hoa Kỳ; СП 7.13130.2013[4] của Liên bang Nga, GB 51251:2017[5] của Trung Quốc đều nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa quan trọng của việc cấp không khí bù và xác định đây là một bộ phận không thể tách rời trong giải pháp hút xả khói cho nhà, công trình. Cấp không khí bù có thể hiểu đơn giản là các giải pháp cung cấp không khí sạch nhằm bù lại thể tích chiếm chỗ bởi lượng khói đã bị hút ra bên ngoài khi hệ thống hút xả khói hoạt động. Qua đó, đảm bảo sự lưu chuyển của khói/không khí, tránh hiện tượng quá áp giữa hành lang và buồng thang thoát nạn; giảm thiểu tình trạng rung lắc, đảm bảo độ ổn định hút xả khói và hiệu năng hoạt động của hệ hống.

Trong thời gian gần đây, vấn đề cấp không khí bù cho hệ thống hút xả khói bắt đầu được quan tâm, đặc biệt là sau khi QCVN 06:2022/BXD[6] có hiệu lực và làm rõ hơn các quy định về cấp không khí bù. Tuy nhiên, hiện nay ở Việt Nam chưa có tài liệu nghiên cứu phân tích, đánh giá và hướng dẫn thiết kế về hệ thống cấp không khí bù. Điều này đã gây ra nhiều khó khăn, vướng mắc cho hoạt động tư vấn thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình. Trước tình hình đó, ngày 11/04/2023, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH ban hành Công văn số 1091/C07-P3, P4, P7 về việc tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo đảm an toàn PCCC[7], trong đó có nội dung hướng dẫn Công an các đơn vị địa phương hướng dẫn chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế nghiên cứu áp dụng, tiêu chuẩn nước ngoài để thiết kế chi tiết hệ thống cấp không khí bù theo quy định tại Điều 8 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 và không yêu cầu phải được Bộ Công an chấp thuận theo quy định tại Khoản 5, Điều 8 Luật PCCC năm 2013. Căn cứ nội dung này, bài báo phân tích, làm rõ các quy định về hệ thống cấp không khí bù trong QCVN 06:2022/BXD và một số tiêu chuẩn của nước ngoài, từ đó làm cơ sở để các đơn vị tư vấn thiết kế tham khảo tính toán, thiết kế hệ thống cấp không khí bù cũng như để lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với giải pháp bảo vệ chống khói cho nhà, công trình.

2. Một số quy định về cấp không khí bù đối với hệ thống bảo vệ chống khói cho nhà và công trình

2.1 Một số quy định của Việt Nam

Hiện nay ở Việt Nam, khi thiết kế và thẩm duyệt thiết kế hệ thống bảo vệ chống khói cho nhà, công trình phải tuân thủ các

quy định tại QCVN 06:2022/BXD và TCVN 5687:2010. Tuy nhiên, các yêu cầu cấp không khí bù đối với hệ thống bảo vệ chống khói chỉ được quy định tại phụ lục D, QCVN 06:2022/BXD, cụ thể như sau:

- Khu vực phải bố trí hệ thống cấp không khí bù

Điểm i) Điều D.10: phải cấp không khí bù vào phần dưới của các gian phòng và hành lang được bảo vệ bằng hệ thống hút xả khói, nhằm bù lại khối tích khói đã bị hút xả ra ngoài. Trong đó phần dưới của các gian phòng hoặc hành lang là phần của gian phòng hoặc hành lang nằm dưới lớp khói khi có cháy, được bảo vệ bởi hệ thống hút xả khói và cấp không khí chống khói.

- Các giải pháp cấp không khí bù

Điều D.14.5: để bù lại khối tích khói đã bị hút ra khỏi gian phòng bởi hệ thống hút xả khói, phải thiết kế hệ thống cấp không khí vào theo cơ chế tự nhiên hoặc cưỡng bức:

a) Không khí theo cơ chế tự nhiên có thể cấp vào qua các lỗ mở trên tường bao che ngoài hoặc qua các giếng cấp không khí với van được dẫn động tự động và dẫn động từ xa. Các lỗ mở phải được bố trí ở phần dưới của gian phòng được bảo vệ. Để bù không khí cho các sảnh thông tầng và hành lang bao quanh sảnh thông tầng có thể sử dụng các lỗ cửa đi của lối thoát nạn trực tiếp ra ngoài trời, khi đó các cửa này phải được điều khiển tự động từ xa. Tổng diện tích thông khí của các lỗ cửa mở phải được xác định phù hợp với D.4 và đáp ứng yêu cầu vận tốc dòng khí đi qua các lỗ cửa không vượt quá 6m/s.

b) Hệ thống cấp không khí chống khói theo cơ chế cưỡng bức có thể được thiết kế độc lập hoặc sử dụng chính các hệ thống cấp không khí vào khoang đệm ngăn cháy hoặc các giếng thang máy (trừ các giếng thang máy chữa cháy và buồng thang bộ N2).

Điểm f) Điều D.13: khoảng cách tối thiểu giữa cửa thu khói của hệ thống hút xả khói và cửa cấp không khí của hệ thống cấp không khí chống khói nêu tại Điểm i) Điều D.10 không nhỏ hơn 1,5m theo phương đứng.

Như vậy sẽ có 02 giải pháp được chấp thuận để cấp không khí bù bao gồm: (1) hệ thống cấp không khí bù theo cơ chế tự nhiên; (2) hệ thống cấp không khí bù theo cơ chế cưỡng bức. Khi lựa chọn giải pháp thiết kế hệ thống cấp không khí bù theo cơ chế cưỡng bức cần lưu ý các yêu cầu kỹ thuật đối với quạt, đường ống, cửa lấy không khí tương tự với hệ thống cấp không khí chống khói theo cơ chế cưỡng bức được quy định tại Điều D.13.

- Yêu cầu về điều khiển của hệ thống cấp không khí bù

Điều D.1.3: Các thiết bị của hệ thống hút xả khói và cấp không khí chống khói, không phụ thuộc vào cơ chế hoạt động (tự nhiên hoặc cưỡng bức), phải được dẫn động (kích hoạt) tự động (từ tín hiệu báo cháy tự động hoặc từ thiết bị chữa cháy tự động) và dẫn động (kích hoạt) từ xa (từ phòng trực điều độ của nhà, hoặc phòng trực chống cháy hoặc từ các nút bấm được đặt trên lối thoát nạn hoặc trong các tủ báo cháy. Các nút bấm này phải được bố trí sao cho con người có thể dễ dàng kích hoạt).

Điều D.1.6: Hệ thống cấp không khí bù (cấp không khí từ ngoài vào bù lại khối tích khói đã bị hút ra) chỉ được dùng phối hợp với hệ thống hút xả khói. Không được phép áp dụng riêng hệ thống cấp không khí bù mà không có hệ thống hút xả khói tương ứng. Trong mọi trường hợp, chênh lệch áp suất trên các cửa lối ra thoát nạn phải bảo đảm người bình thường có thể dễ dàng mở được cửa.

Từ các quy định nêu trên, cho thấy QCVN 06:2022/BXD đã xác định hệ thống cấp không khí bù là một thành phần quan trọng của hệ thống hút xả khói. Sự hoạt động của hệ thống cấp không khí bù ảnh hưởng rất lớn đến hiệu năng hoạt động cũng như độ tin cậy của hệ thống hút xả khói. Do đó khi thiết kế hệ thống hút xả khói cho nhà, công trình phải bao gồm cả việc tính toán, thiết kế hệ thống cấp không khí bù. Tuy nhiên, các quy định trong QCVN 06:2022/BXD còn chung chung, chưa cụ thể, đặc biệt liên quan đến các thông số tính toán, xác định lưu lượng cấp không khí bù đã gây ra nhiều khó khăn cho quá trình thiết kế và thẩm duyệt thiết kế.

2.2. Một số quy định của nước ngoài

a/ Quy định của Hoa Kỳ

Tại Hoa Kỳ vấn đề cấp không khí bù được đề cập trong tiêu chuẩn NFPA 92:2021 - Hệ thống kiểm soát khói được biên soạn bởi Hiệp hội Phòng cháy chữa cháy Hoa Kỳ, phiên bản năm 2021. Trong đó có một số quy định như sau:

Điều 4.4.4.1 Cấp không khí bù: Không khí được cấp bù cho hệ thống hút xả khói được cấp bởi quạt hoặc các lỗ mở trên kết cấu bao che ngoài.

4.4.4.1.1. Vị trí lỗ mở để cấp không khí bù phải nằm phía dưới mặt phẳng hình thành bởi lớp khói.

4.4.4.1.2. Hệ thống cấp không khí bù theo cơ chế cưỡng bức có lưu lượng cấp không khí nhỏ hơn lưu lượng hút khói.

4.4.4.1.3. Việc cấp không khí bù sẽ không làm cho lực mở cửa vượt quá giới hạn yêu cầu.

4.4.4.1.4. Vận tốc không khí được cấp bù không vượt quá 1,02m/s khi dòng không khí cấp ảnh hưởng tới dòng sản phẩm cháy. Giá trị vận tốc lớn hơn được sử dụng khi có các phân tích kỹ thuật.

Điều 6.2.4 Hệ thống cấp không khí bù: Trong hệ thống hút xả khói sử dụng quạt cấp không khí bù, quạt cấp không khí bù sẽ hoạt động ngay sau khi quạt hút xả khói hoạt động.

Điều A.4.4.4.1: Không khí bù phải được cung cấp để đảm bảo các quạt hút khói có thể hút được lượng khói theo thiết kế, đồng thời đảm bảo lực mở cửa không bị vượt quá yêu cầu. Các lỗ mở để cấp không khí bù từ bên ngoài có kích thước lớn như cửa ra vào mở, cửa sổ mở và các ô thoáng mở. Các lỗ mở này không bao gồm các vết nứt ở kết cấu xây dựng của công trình, khe hở xung quanh cửa sổ, cửa ra vào ở trạng thái đóng, và những khe hở nhỏ khác. Khuyến cáo thiết kế lưu lượng cấp không khí bù từ 85% đến 95% lưu lượng hút khói. Do thực nghiệm chỉ ra rằng, phần không khí cấp bù còn lại (5% đến 15%) sẽ được hút vào khu vực bảo vệ có khối tích lớn thông qua các tuyến không khí rò rỉ nhỏ. Đồng thời, lý do mà lưu lượng cấp không khí bù nhỏ hơn lưu lượng hút khói là để tránh tạo ra áp suất dương trong khu vực này.

b/ Quy định của Liên bang Nga

Ở Liên bang Nga, nội dung cấp không khí bù được quy định tại tiêu chuẩn СП 7.13130.2013 về hệ thống sưởi, thông gió, điều khóa không khí – Yêu cầu an toàn cháy nổ ban hành năm 2013, phiên bản sửa đổi số 1 và 2 ban hành năm 2020. Do quá trình biên soạn QCVN 06:2022/BXD của Bộ Xây dựng Việt Nam có tham khảo tiêu chuẩn СП 7.13130.2013 của Liên bang Nga nên về cơ bản các quy định về cấp không khí bù tại СП 7.13130.2013 tương đồng với quy định tại phụ lục D, QCVN 06:2022/BXD. Nhưng СП 7.13130.2013 đã làm rõ hơn một số yêu về lưu lượng

cấp không khí bù tại Điều 7.4 như sau: Khi hệ thống hút xả khói và cấp không khí bù hoạt động đồng thời phải đảm bảo cho sự chênh lệch áp suất âm trong gian phòng được bảo vệ không vượt quá 30%. Trong trường hợp này, áp suất đặt trên các cửa thoát hiểm đang đóng không vượt quá 150Pa và không tạo ra sự chênh lệch áp suất dương.

c/ Quy định của Trung Quốc

Các quy định về việc cấp không khí bù cho hệ thống bảo vệ chống khói của Trung Quốc được quy định tại Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia GB 51251:2017 về hệ thống kiểm soát khói. Trong đó, Điều 4.5 quy định:

4.5.1 Trừ hành lang trong công trình trên mặt đất hoặc gian phòng có diện tích dưới 500m^2, các khu vực lắp đặt hệ thống hút xả khói phải trang bị hệ thống cấp không khí bù.

4.5.2 Lưu lượng cấp không khí bù tối thiểu không thấp hơn 50% lưu lượng hút khói.

4.5.3 Hệ thống cấp không khí bù có thể hoạt động theo cơ chế tự nhiên thông qua các lỗ mở trên kết cấu bao che ngoài như cửa ra vào, cửa sổ có thể mở bằng tay hoặc tự động hoặc sử dụng hệ thống cấp không khí bù theo cơ chế cưỡng bức. Các cửa và cửa sổ ngăn cháy không được sử dụng làm các lỗ mở để cấp không khí bù. Quạt cấp không khí bù nên được lắp đặt trong phòng máy chuyên dụng.

4.5.4 Khi cửa cấp không khí của hệ thống cấp không khí bù và cửa thu khói của hệ thống hút xả khói được bố trí ở 2 vùng khói riêng biệt, thì không quy định khoảng cách giữa 2 cửa này. Nếu cửa cấp không khí của hệ thống cấp không khí bù và cửa thu khói của hệ thống hút xả khói bố trí cùng 1 vùng khói thì khoảng cách theo phương ngang giữa cửa cấp khí và cửa thu khói không được nhỏ hơn 5m.

4.5.5 Hệ thống cấp không khí bù phải hoạt động hoặc dừng đồng thời với hệ thống hút xả khói.

4.5.6 Vận tốc của dòng không khí qua các lỗ mở của hệ thống cấp không khí bù theo cơ chế cưỡng bức không được lớn hơn 10m/s, với nơi tập trung đông người không được lớn hơn 5m/s. Vận tốc độ của dòng không khí qua các lỗ mở của hệ thống cấp không khí theo cơ chế tự nhiên không được lớn hơn 3m/s.

4.5.7 Giới hạn chịu lửa của đường ống cấp không khí bù không nhỏ hơn 0,5h. Khi đường ống nằm ngoài phạm vi khoang cháy được phục vụ, giới hạn chịu lửa của ống gió không nhỏ hơn 1,5h.

3. Kết luận và kiến nghị

Qua nghiên cứu các yêu cầu kỹ thuật về hệ thống cấp không khí bù được quy định tại Việt Nam, Hoa Kỳ, Liên bang Nga và Trung Quốc, cho thấy sự không tương đồng giữa các quốc gia về quy định lưu lượng cấp không khí bù, vận tốc gió qua các lỗ mở. Đặc biệt, đối với tiêu chuẩn СП 7.13130.2013 cho phép lưu lượng cấp không khí bù lớn hơn lưu lượng hút khói, trong khi đó quan điểm của Hoa Kỳ và Trung Quốc thì nghiêm cấm điều này. Xét về lưu lượng cấp không khí bù, GB 51251:2017 yêu cầu lưu lượng cấp tối thiểu chỉ 50% lưu lượng hút khói, thấp hơn nhiều so với СП 7.13130.2013 và NFPA 92:2021; Về vận tốc gió qua các lỗ mở, yêu cầu của NFPA 92:2021 là rất thấp chỉ cho phép 1,02m/s, trong khi đó của Việt Nam và Liên bang Nga là 6m/s, của Trung Quốc thì tùy từng trường hợp nhưng không lớn hơn 10m/s; Về khoảng cách giữa lỗ mở cấp không khí bù và cửa thu khói, các tiêu chuẩn đều quy định vị trí cấp không khí phải thấp hơn mặt phẳng của vùng khói, tuy nhiên khoảng cách thì quy định khác nhau (Việt Nam, Liên bang Nga không nhỏ hơn 1,5m theo phương đứng; Trung Quốc không nhỏ hơn 5m theo phương ngang; Hoa Kỳ không đề cập đến khoảng cách này). Những chỉ số giới hạn nêu trên sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cấu trúc và thông số kỹ thuật của hệ thống cấp không khí bù như: lưu lượng, công suất quạt thổi, số lượng và diện tích các lỗ mở. Vì vậy, nếu việc chấp thuận và cho phép áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài như hiện nay để thiết kế hệ thống cấp không khí bù sẽ nảy sinh nhiều bất cập và không thống nhất, đồng bộ trong quá trình thực hiện. Do đó, cần phải có những nghiên cứu, đánh giá và kiểm chứng để lựa chọn tiêu chuẩn phù hợp với điều kiện kinh tế, kỹ thuật cũng như hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC của Việt Nam.

Căn cứ vào các quy định của Luật PCCC, khi Việt Nam chưa có quy định mà tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế có nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Việt Nam thì được phép áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về PCCC đó ở Việt Nam; Căn cứ vào đặc điểm, nguồn gốc của hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC của Việt Nam hiện nay chủ yếu là tham khảo, dịch thuật và chấp nhận một phần hoặc toàn bộ nội dung tiêu chuẩn của Liên bang Nga, bên cạnh đó là cả hệ thống lý luận cũng dựa trên nền tảng tài liệu của Liên bang Nga, tác giả kiến nghị lựa chọn tiêu chuẩn СП 7.13130.2013 để áp dụng tính toán, thiết kế hệ thống cấp không khí bù đối với hệ thống bảo vệ chống khói cho nhà và công trình tại Việt Nam. Đồng thời, trong nghiên cứu sau, tác giả sẽ phân tích, làm rõ các mô hình và phương pháp tính toán, xác định thông số kỹ thuật của hệ thống cấp không khí bù trong một số trường hợp cụ thể làm cơ sở tham chiếu, hướng dẫn thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về PCCC.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kurt Anseeuw, Nicolas Delvau, Guillermo Burillo-Putze, Fabio De Iaco, Götz Geldner, Peter Holmström, Yves Lambert, và Marc Sabbe (2013), *Cyanide poisoning by fire smoke inhalation: a European expert consensus*, European Journal of Emergency Medicine, 20 (1).

2. GO Hansell và HP Morgan (1994), *Design approaches for smoke control in atrium buildings*, Fire Research Station Borehamwood.

3. National Fire Protection Association (2021), *NFPA 92: 2021. Standard for Smoke Control Systems*.

4. Министерство российской федерации по делам гражданской обороны чрезвычайным ситуациям и ликвидации последствий стихийных бедствий (2013), *Свод правил СП 7.13130.2013 отопление, вентиляция и кондиционирование Требования пожарной безопасности*.

5. The Ministry of Housing and Urban-Rural (2017), *GB 51251-2017 Technical standard for smoke management systems in buildings*.

6. Bộ Xây dựng (2022), *QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình*.

7. Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (2023), *Công văn 1091/C07-P3, P4, P7 ngày 11/04/2023 về việc tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy*.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ TRONG NGÕ NHỎ CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đại úy, ThS. NGUYỄN ĐỨC DŨNG
Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong ngõ nhỏ, sâu, hẹp luôn tồn tại nhiều khó khăn, phức tạp bởi xe chữa cháy, xe cứu nạn, cứu hộ khó hoặc không thể tiếp cận hiện trường. Bài viết này đề cập đến công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong ngõ nhỏ, hẹp, sâu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận Thanh Xuân, Công an Thành phố Hà Nội.*

Từ khóa: *Chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, ngõ nhỏ, sâu, hẹp.*

Abstract: *Firefighting and rescue in deep and narrow alleys always present numerous difficulties and complications because it is difficult or impossible for fire engines, ambulances, and rescue trucks to access the scene. This article refers to firefighting and rescue activities in narrow and deep alleys of the Fire and Rescue Police force of Thanh Xuan District Police - Hanoi Municipal Police*

Keywords: *Fire fighting, rescue, small, long, narrow alley.*

Ngày nhận bài: *30/11/2022*; ***Ngày thẩm định***: *07/02/2023*; ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Quận Thanh Xuân là một trong những địa bàn đặc trưng của Thủ đô Hà Nội với số lượng lớn nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp kinh doanh, nhà cho thuê trọ, chung cư mini nằm trong các ngõ nhỏ, ngõ sâu. Qua khảo sát trên địa bàn quận có khoảng 300 ngõ nhỏ xe ô tô chữa cháy, xe cứu nạn, cứu hộ không thể vào được, trong đó có khoảng hơn 100 ngõ nhỏ trên 200m khó tiếp cận, đặc biệt, địa bàn các phường Khương Trung, Nhân Chính, Khương Đình có nhiều ngõ, ngách nhỏ, sâu, hẹp, công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các vụ cháy, tai nạn, sự cố trong các ngõ này gặp nhiều khó khăn. Từ đầu năm 2020 đến hết quý I năm 2022, trên địa bàn quận đã xảy ra 116 vụ cháy, tai nạn, sự cố làm chết 02 người, bị thương 10 người, Công an quận đã trực tiếp cứu và hướng dẫn thoát nạn khoảng hơn 40 người, trong đó số vụ cháy có nguy cơ gây thiệt hại lớn về người chủ yếu tập trung vào các loại hình cơ sở nằm xen kẽ trong các khu dân cư, ngõ nhỏ, sâu, hẹp… Điển hình như vụ cháy nhà cho thuê trọ tại số 21 ngõ 29 ngách 70/20 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội hồi 03 giờ 30 phút ngày 29/02/2020 làm 01 người chết, Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận đã kịp thời hướng dẫn và trực tiếp cứu được 09 người; Vụ cháy tại nhà ở kết hợp cho thuê trọ số 51 ngõ 140/1 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân hồi 04 giờ 22 phút, ngày 24/4/2021 làm 12 người mắc kẹt trong đám cháy, Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận đã kịp thời hướng dẫn và trực tiếp giải cứu toàn bộ người bị nạn đến nơi an toàn v.v… Ngoài ra, mỗi năm trên địa bàn quận xảy ra hàng chục sự cố cháy, nổ tại cơ sở nằm trong ngõ, ngách nhỏ, sâu, hẹp, việc tiếp cận, triển khai các biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận Thanh Xuân đã sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp, biện pháp khác nhau để tiếp cận và xử lý sự cố kịp thời, hiệu quả góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của nhà nước và nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

2. Đặc điểm và diễn biến khi xảy ra cháy, nổ, sự cố tai nạn trong ngõ nhỏ, sâu trên địa bàn quận Thanh Xuân

Đặc điểm về quy hoạch, xây dựng

Trên địa bàn Thành phố Hà Nội nói chung, quận Thanh Xuân nói riêng do tốc độ đô thị hóa nhanh, dân cư tập trung nhiều trong khi quỹ đất xây dựng hạn chế dẫn đến mật độ xây dựng lớn, đa phần nhà dân xây dựng trong các ngõ nhỏ được thiết kế, xây dựng theo kiểu nhà ống, liền kề chỉ có lối đi lại ở cửa chính, đồng thời cũng là lối thoát nạn, không có không gian để bố trí lối thoát nạn dự phòng, kết cấu xây dựng chủ yếu là khung chịu lực, tường chịu lực hoặc kết hợp khung tường chịu lực với chiều cao xây dựng khoảng từ 1 đến 5 tầng, một số ít công trình có chiều cao lớn hơn, khoảng cách chống cháy lan giữa 2 nhà liền kề gần như không có, ban công của các căn hộ thường được lắp đặt nhiều lớp cửa kiên cố, lồng sắt "chuồng cọp". Nhiều hộ gia đình khi xây dựng lên các tầng phía trên còn lấn chiếm khoảng không trong ngõ để mở rộng diện tích sử dụng hoặc khi chuyển đổi mục đích sử dụng đã cơi nới, cải tạo, sửa

chữa công trình để tạo không gian lớn nhất có thể phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh điều này làm tăng nguy cơ sập đổ nhà, công trình khi xảy ra sự cố cháy, nổ đối với các công trình trong ngõ hẹp và gây ra nhiều khó khăn cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi triển khai lực lượng phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Đặc điểm về giao thông, nguồn nước

Với đặc điểm địa bàn có nhiều ngõ nhỏ, hẻm sâu trên 200m, thậm chí có những ngõ sâu 400-500 mét (ngõ 90 Chính Kinh, ngõ 144 Quan Nhân, phường Nhân Chính; ngõ 29 ngách 70/20 Khương Hạ, phường Khương Đình v.v…) Không chỉ chật chội về không gian đi lại, những con ngõ, ngách đan xen nhau chằng chịt, sâu hun hút, dân cư đông đúc, nhà cửa chật chội, hệ thống dây dẫn điện chằng chịt, nhiều nơi người dân tự ý xây trụ bê tông hoặc hàn thanh ngang để cản đường ô tô... nhiều ngõ nhỏ, hẹp bị người dân lấn chiếm sử dụng làm chợ cóc, chợ tạm, nơi để xe vì vậy khi xảy ra cháy, nổ trong các ngõ nhỏ, hẹp xe chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thông thường được trang bị hiện nay không thể tiếp cận được.

Hệ thống cấp nước chữa cháy trong các ngõ sâu, hẹp gần như không có, hoặc xuống cấp không sử dụng được, nguồn nước chủ yếu để chữa cháy trong ngõ sâu, hẹp là các bể nước sinh hoạt của nhà dân gần nơi xảy ra cháy vì vậy việc tiếp cận và triển khai tổ chức chữa cháy gặp rất nhiều khó khăn, việc thiếu nước phun liên tục cũng khiến cho thời gian dập tắt đám cháy kéo dài, nguy cơ đám cháy bùng phát trở lại cao.

Đặc điểm về chất cháy và khả năng cháy lan

Thực tế cho thấy, nhà, công trình trong các ngõ, ngách nhỏ, sâu, hẹp trên địa bàn quận Thanh Xuân luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố tai nạn, cháy, nổ. Đặc biệt, đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, nhà cho thuê trọ nằm trong các ngõ hẹp, nhiều hộ gia đình vì tận dụng không gian nên để hàng hóa lên cầu thang, phòng ngủ, phòng khách dẫn đến khối lượng chất cháy là rất lớn. Chất cháy chủ yếu tại đây là vật dụng, thiết bị sinh hoạt hàng ngày của người dân như: xăng dầu, thiết bị điện tử, sản phẩm từ vải, giấy… và các mặt hàng sản xuất, kinh doanh. Vì vậy, khi sự cố cháy, nổ xảy ra thường có diễn biến nhanh, khả năng lửa lan ra toàn bộ căn nhà là rất lớn. Mặt khác, do các công trình này được xây dựng liền kề không có khoảng cách ngăn cháy lan, ban công các căn hộ bố trí nhiều vật dụng dễ cháy như thùng xốp, bìa carton, làm nơi treo quần áo... dẫn đến khả năng lan truyền cháy giữa các căn hộ rất cao và có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ

Quận Thanh Xuân với diện tích 9,08km^2; gồm 11 phường; 231 tổ dân phố; trên 85.000 hộ gia đình khoảng trên 226.000 nhân khẩu trong đó có 05 khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao. Hàng năm, Công an quận thường xuyên tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Cụ thể, năm 2021 Công an quận Thanh Xuân đã tham mưu thành lập 231 Đội Dân phòng với 2.310 đội viên, lực lượng Dân phòng đã được quan tâm đầu tư kinh phí trang bị phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH, tổ chức 80 lớp tuyên truyền PCCC tại các tổ dân phố, khu dân cư với 6.389 người tham dự. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận không nhỏ người dân chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC&CNCH, không trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu, phương tiện, dụng cụ phá dỡ, thoát nạn tại gia đình, hoặc có trang bị nhưng không còn đảm bảo chất lượng, không biết cách sử dụng, không tham gia các buổi tuyên truyền, huấn luyện kỹ năng PCCC&CNCH dẫn đến việc tổ chức chữa cháy tại chỗ của người dân không đạt hiệu quả hoặc hiệu quả không cao.

Nhận thức rõ mức độ nguy hiểm và hậu quả do cháy, nổ gây ra cũng như những khó khăn sẽ gặp phải trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với loại hình cơ sở trong ngõ sâu, hẹp, ngay từ khi thành lập Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an quận Thanh Xuân đã tham mưu, đề xuất các cấp lãnh đạo trang bị phương tiện phù hợp như xe máy chữa cháy, xe Ford chữa cháy có kích thước nhỏ, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ dự trữ luôn sẵn sàng thường trực trên xe tải nhỏ để phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong các ngõ nhỏ, sâu, hẹp nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản khi cháy, nổ xảy ra.

3. Tổ chức hoạt động chữa cháy và cứu nạn cứu hộ

Một là, tiếp nhận thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn. Khi nhận tin báo về tai nạn sự cố, cháy, nổ xảy ra, cán bộ trực thông tin nhanh chóng nắm bắt đầy đủ các thông tin như: địa chỉ nơi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn (số nhà, ngõ, ngách, đường, phố v.v…); loại hình, quy mô cơ sở xảy ra cháy, nổ, tai nạn, sự cố (nhà dân, nhà ở kết hợp kinh doanh v.v…); số lượng, tình trạng người bị mắc kẹt trong đám cháy, sự cố, tai nạn.

Hai là, xử lý thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn. Cán bộ trực thông tin phát lệnh báo động thông qua nút ấn tại phòng trực sau khi tiếp nhận tin báo; báo cáo trực chỉ huy đơn vị, nhận và truyền đạt quyết định điều động lực lượng, phương tiện của trực chỉ huy đến cán bộ, chiến sỹ; chuyển bộ đàm, thiết bị thông tin liên lạc cho chỉ huy, Tổ trưởng các xe được phân công đến hiện trường, xe máy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; xác minh thông tin và kịp thời thông báo cho lực lượng đang trên đường đến hiện trường những thông tin mới có liên quan đến đám cháy, sự cố, tai nạn thông qua bộ đàm nội bộ; thông báo cho các đơn vị có liên quan như điện lực Thanh Xuân, công ty nước sạch để phối hợp; thông báo Công an phường sở tại để xuất 02 xe máy chữa cháy đã được trang bị cùng lực lượng tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm an ninh, trật tự, điều tiết giao thông, bảo vệ hiện trường và điều tra nguyên nhân.

Ba là, điều động lực lượng, phương tiện đi chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đối với các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố trong ngõ nhỏ, hẹp trên địa bàn quận, chỉ huy đơn vị điều động 03 xe máy chữa cháy (01 xe máy chữa cháy chở theo máy bơm chữa cháy Tohatsu V20 và cơ số vòi, lăng đảm bảo triển khai chữa cháy, 01 xe máy chữa đem theo thiết bị chữa cháy dạng đeo vai sử dụng kết hợp giữa công nghệ dập tắt sương mù và công nghệ CAFS, 01 xe máy chữa cháy đem theo bình chữa cháy xách tay, thiết bị phá dỡ cầm

tay, kìm cộng lực, mặt nạ lọc độc v.v..) nhanh chóng đi theo tuyến đường gần nhất đến hiện trường thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Chỉ huy tiếp tục điều động 02 xe ô tô chữa cháy cùng cơ số cán bộ, chiến sỹ nhanh chóng đến hiện trường tham gia xử lý sự cố cháy, nổ, tai nạn. Đặc biệt đối với các vụ cháy xảy ra trong ngõ nhỏ, hẹp vào khung giờ cao điểm, ngoài việc điều động xe ô tô chữa cháy, chỉ huy sẽ cùng 03 xe máy chữa cháy theo các tuyến đường tắt, gần nhất để đến hiện trường chỉ huy công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Trên đường đến hiện trường, thông qua trao đổi với cán bộ trực thông tin tại đơn vị để nắm bắt tình hình diễn biến sự cố cháy, nổ, tai nạn; tình hình giao thông, nguồn nước khu vực xảy ra cháy từ đó đề ra phương án tiếp cận, xử lý tình huống một cách nhanh chóng, hiệu quả hoặc có phương án báo cáo cấp trên xin chi viện của các đơn vị khác như Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ học tập thuộc Trường Đại học PCCC, Đội PCCC&CNCH… nhằm đảm bảo lực lượng, phương tiện chữa cháy đến hiện trường kịp thời, triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đạt hiệu quả cao nhất.

Bốn là, trinh sát đám cháy và sự cố, tai nạn. Khi đến hiện trường Chỉ huy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ nhanh chóng nắm bắt thông tin tại hiện trường sự cố thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau, trường hợp cần thiết thành lập tổ trinh sát để nhanh chóng xác định có hay không có người bị nạn trong đám cháy; số lượng, vị trí, tình trạng của người bị nạn; biện pháp và khả năng cứu người bị nạn; các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người bị nạn cũng như lực lượng tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; các chất cháy chủ yếu, nguy cơ cháy lan và khả năng phát triển của đám cháy; vị trí, khu vực cần triển khai lực lượng, phương tiện để cứu người, cứu tài sản, ngăn chặn cháy lan; nguồn nước có thể sử dụng cho chữa cháy; những dấu vết, vật chứng liên quan đến đám cháy để phục vụ việc xác định nguyên nhân xảy ra cháy

Năm là, triển khai chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Căn cứ vào thực tế tình hình, diễn biến của đám cháy, chỉ huy quyết định áp dụng các biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu người bị nạn, cứu tài sản.

Đối với các vụ cháy, sự cố, tai nạn xảy ra trong ngõ nhỏ, hẹp, đặc biệt các sự, vụ xảy ra trong khoảng thời gian cao điểm trên địa bàn quận Thanh Xuân, ngoài lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ thì 03 xe máy chữa cháy của Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận và 02 xe máy chữa cháy của Công an phường là lực lượng đến hiện trường sớm nhất. Vì vậy, ngay khi đến hiện trường cán bộ, chiến sỹ biên chế theo xe máy chữa cháy sẽ nhanh chóng triển khai các phương tiện theo xe như bình chữa cháy xách tay, thiết bị phá dỡ, máy bơm chữa cháy khiêng tay, thiết bị chữa cháy dạng đeo vai để khống chế ngăn cháy lan, cứu người, cứu tài sản.

Sử dụng thiết bị phá dỡ kèm theo xe máy chữa cháy như kìm cộng lực, bộ phá dỡ Paratec để cắt, phá ổ khóa, cửa tạo lối tiếp cận cần thiết nhằm phun chất chữa cháy vào đám cháy, tiếp cận và cứu người bị nạn. Máy bơm chữa cháy khiêng tay trang bị theo xe máy chữa cháy của Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân và Công an phường tại hiện trường được cán bộ, chiến sỹ triển khai sử dụng hút nước tại các bể nước sinh hoạt của nhà dân gần đám cháy để chữa cháy, ngăn cháy lan hoặc phun nước làm mát, tạo lối thoát nạn cho người bị nạn mắc kẹt trong đám cháy. Thiết bị chữa cháy dạng đeo vai sử dụng kết hợp giữa công nghệ dập tắt sương mù và công nghệ CAFS, bình chữa cháy xác tay được các chiến sỹ sử dụng ngay khi đến hiện trường xảy ra cháy nhằm phun chất chữa cháy vào đám cháy, giảm thời gian cháy tự do, giảm vận tốc lan truyền của đám cháy.

Sáu là, kết thúc nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Khi sự cố cháy, nổ, tai nạn được xử lý hoàn toàn, chỉ huy quyết định kết thúc hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ lệnh cho cán bộ, chiến sỹ kiểm tra quân số, thu hồi phương tiện trở về đơn vị thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tại đơn vị, sau khi lực lượng, phương tiện về, chỉ huy yêu cầu tổ chức kiểm tra tình trạng hoạt động của các phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bổ sung nhiên liệu, chất chữa cháy; bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hư hỏng để đưa vào tiếp tục thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tổ chức họp rút kinh nghiệm vụ cháy, sự cố, tai nạn nhằm đánh giá công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị, những mặt làm được, chưa làm được và đề ra các giải pháp giúp công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đạt hiệu quả cao.

Với nhận thức đúng đắn về mức độ nguy hiểm và hậu quả do cháy, nổ gây ra cũng như những khó khăn sẽ gặp phải trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các loại hình cơ sở trong ngõ sâu, hẹp bằng những nỗ lực và sự sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ những năm qua Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân đã khống chế và dập tắt kịp thời, hiệu quả nhiều vụ cháy trong ngõ nhỏ, sâu, hẹp ngay thời điểm đám cháy còn nhỏ, mới phát sinh từ đó góp phần đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội và bình yên cuộc sống của nhân dân trên địa bàn quận Thanh Xuân nói riêng, Thủ đô Hà Nội nói chung.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2020), *Thông tư số 140/2020/TT-BCA quy định về triển khai các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng công an nhân dân.*

2. Công an quận Thanh Xuân (2021), *Báo cáo tham luận về mô hình tuyên truyền, vận động các hộ gia đình dỡ bỏ, mở cửa tạo lối thoát nạn thứ 2 và tự trang bị dụng cụ, phương tiện CC&CNCH tại Hội nghị giao ban trực tuyến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.*

3. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân (2020), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2020.*

4. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân (2021), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2021.*

5. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an quận Thanh Xuân (2022), *Báo cáo công tác quý I năm 2022.*

MỘT SỐ YÊU CẦU THIẾT KẾ HỆ THỐNG CẤP KHÔNG KHÍ BÙ PHỐI HỢP VỚI HỆ THỐNG HÚT XẢ KHÓI KHI XẢY RA CHÁY ĐẢM BẢO QCVN 06:2022/BXD

Đại úy, TS NGUYỄN TẤT ĐẠT - Đại úy, ThS NGUYỄN VIẾT HÙNG
Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Quy chuẩn QCVN 06:2022/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình có hiệu lực từ ngày 16/01/2023 có quy định bổ sung về việc thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy. Bài báo đưa ra phân tích về các yêu cầu kỹ thuật và minh họa một số giải pháp thiết kế nhằm đáp ứng các yêu cầu mới trong quy chuẩn. Đồng thời bài báo cũng đưa ra một số kiến nghị trong việc thiết kế hệ thống này.*

Từ khóa: *Hệ thống cấp khí bù; QCVN 06:2022/BXD;hệ thống hút khói; cháy*

Abstract: *The QCVN 06:2022/BXD Technical Regulation, which took effect on January 16, 2023, includes additional regulations on the design of a make-up air system in combination with a smoke extraction system in the event of a fire. The article provides an analysis of the technical requirements and illustrates some design solutions to meet the new requirements in the regulation. Also, the article gives some recommendations for the design of this system.*

Keywords: *make-up air system; QCVN 06:2022/BXD; smoke extraction system; fire*

Ngày nhận bài: *15/02/2023;* ***Ngày thẩm định***: *28/02/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Ngày 30/11/2022, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BXD về việc ban hành QCVN 06:2022/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình. Một số nội dung chính trong QCVN 06:2022/BXD được sửa đổi, bổ sung so với QCVN 06:2021/BXD gồm: bổ sung phạm vi điều chỉnh bao gồm khoang cháy nằm trong nhà; xác định bậc chịu lửa của nhà, khoang cháy; giảm yêu cầu về bậc chịu lửa đối với nhà, đặc biệt là nhà sản xuất; giới hạn chịu lửa của tường ngoài; thay đổi nội dung trong phụ lục F – Giới hạn chịu lửa danh định của một số cấu kiện; thay đổi nội dung Chương 5 Cấp nước chữa cháy; thay đổi một số nội dung về lối thoát nạn, đường thoát nạn, cầu thang thoát nạn; bổ sung quy định cho phép sử dụng cầu thang bộ loại 2 để thoát nạn tại các nhà nghỉ dưỡng quy mô nhỏ; điều chỉnh các yêu cầu về lối thoát nạn, bảo vệ chống khói, quy định về vật liệu hoàn thiện cho đối tượng karaoke, vũ trường, nhà hát… Trong các nội dung thay đổi, chúng tôi nhận thấy có nhiều nội dung mang tính chất tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho chủ đầu tư trong quá trình áp dụng so với QCVN 06:2021/BXD như: giảm yêu cầu về giới hạn chịu lửa đối với màn ngăn cháy, vách kính, cửa kính; giảm yêu cầu về bậc chịu lửa đối với nhà, đặc biệt là nhà sản xuất; giảm quy định về giới hạn chịu lửa của tường ngoài không chịu lực, quy định tại Bảng 4, Phụ lục E; giảm quy định yêu cầu về khoảng cách an toàn PCCC (đối với các công trình không đáp ứng yêu cầu về khoảng cách an toàn PCCC thì được lựa chọn nhiều giải pháp ngăn cháy khác để thay thế như sử dụng các tường ngăn cháy, kết cấu ngăn cháy, cũng như trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động)… Tuy nhiên cũng có nhiều quy định bổ sung so với quy chuẩn cũ. Một trong các quy định đó chính là quy định về việc thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy.

2. Yêu cầu kỹ thuật và những khó khăn khi thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy

Tại Phụ lục D [1] quy định: việc bảo vệ chống khói cho nhà và công trình nhằm ngăn chặn và (hoặc) hạn chế sự lan truyền khói và các sản phẩm cháy (sau đây gọi chung là khói) trong nhà, với mục đích:

- Tạo điều kiện an toàn cho người thoát nạn và bảo vệ tài sản khi xảy ra cháy;
- Tạo các điều kiện cần thiết cho lực lượng chữa cháy cứu người, phát hiện và khoanh vùng đám cháy trong nhà.

Các giải pháp bảo vệ chống khói cho nhà và công trình bao gồm:

- Phân chia, cô lập khói thành các vùng khói (bể khói);
- Thông gió tự nhiên khi có cháy;
- Thông gió thoát khói: bao gồm hệ thống hút xả khói và cấp không khí chống khói theo cơ chế tự nhiên hoặc cơ chế cưỡng bức;
- Tạo áp suất dương cho các khu vực cần chống nhiễm khói.

Có thể áp dụng một hoặc đồng thời nhiều giải pháp nêu trên và phải bảo đảm điều kiện biên dưới của lớp khói không thấp hơn 2m so với mặt sàn cao nhất có thể đi bộ trong gian phòng hoặc trong hành lang được bảo vệ chống khói [1].

Đặc biệt Điều D.1.6 [1] quy định: hệ thống cấp không khí bù (cấp không khí từ ngoài vào bù lại khối tích khói đã bị hút ra) chỉ được dùng phối hợp với hệ thống hút xả khói. Không được phép áp dụng riêng hệ thống cấp không khí bù mà không có hệ thống hút xả khói tương ứng. Trong mọi trường hợp, chênh lệch

áp suất trên các cửa lối ra thoát nạn phải bảo đảm người bình thường có thể dễ dàng mở được cửa. Không cho phép sử dụng chung hệ thống bảo vệ chống khói đối với các gian phòng có nhóm nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau.

Ngoài ra tại điều D.1.7[1], quy chuẩn này cho phép thay đổi các yêu cầu trong Phụ lục D trên cơ sở có luận chứng kỹ thuật về các giải pháp bảo vệ chống khói phù hợp với tiêu chuẩn được phép áp dụng.

Lý do của việc thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy đó là khi hệ thống hút khói hoạt động và "hút" không khí có chứa khói ra khỏi hành lang hoặc gian phòng, áp suất âm phát sinh trong khu vực được hút khói. Như chúng ta đã biết, khi có cháy, các cửa thoát nạn được mở ra theo hướng thoát nạn (từ gian phòng hoặc hành lang vào nơi an toàn), tuy nhiên do hệ thống hút khói hoạt động, áp suất không khí tại khu vực bị cháy sẽ giảm dẫn đến áp lực từ bên ngoài ép vào cánh cửa tăng lên và rất khó mở. Trong khi đó, theo Điều 7.16 [2] chỉ rõ thông số về áp suất quá áp tối đa trên cửa thoát nạn không được vượt 150Pa.

Trạng thái cân bằng như vậy chỉ có thể đạt được bằng cách cân bằng áp suất, tức là bù bằng luồng không khí bên ngoài cho lượng không khí, khói được hút ra ngoài bởi hệ thống hút khói. Trong khi đó, cũng không thể lạm dụng bù áp suất, vì nếu bù áp suất dư hoàn toàn thì khi mở cửa thoát hiểm, các sản phẩm cháy sẽ xâm nhập từ khu vực có khói sang các khu vực khác. Chính vì lý do này mà các tiêu chuẩn quy định bắt buộc phải duy trì áp suất dư trên các cửa thoát nạn ít nhất là 20Pa [2].

Tuy nhiên, để có được giải pháp kỹ thuật nhằm đảm bảo áp suất tại vùng hệ thống hoạt động đạt giá trị âm từ 20-150Pa cũng không hề dễ dàng vì đây là 2 hệ thống hoạt động song song. Ngoài ra còn phải tính đến lượng khí rò rỉ qua các khe hở cửa, đồng thời các cửa thoát nạn mở ra trong điều kiện cháy để phục vụ quá trình thoát nạn cũng gây ra trao đổi không khí giữa vùng khói và bên ngoài.

3. Một số phương án kỹ thuật khi thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy

Các quy định tại điều D.1.6 và D.14.5 [1] tương đương với quy định lại điều 8.8 [2]. Theo đó:

Để bù đắp cho lượng khói được đưa khỏi các gian phòng được bảo vệ bằng hệ thống hút khói, cần thiết thiết kế hệ thống cấp không khí bù sử dụng cơ chế tự nhiên hoặc cơ khí.

a. Hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy bằng cơ chế tự nhiên

Đối với luồng không khí tự nhiên vào gian phòng được bảo vệ, có thể thực hiện bằng cách tạo các lỗ mở ở kết cấu bao che ngoài hoặc giếng kỹ thuật có sử dụng van tự động và điều khiển từ xa. Các lỗ mở nên ở phía dưới cùng của gian phòng được bảo vệ. Các cổng van phải được cung cấp các phương tiện để ngăn chặn sự đóng băng trong mùa lạnh (đối với các nước có nhiệt độ thấp vào mùa Đông) [2]. Để bù không khí cho các sảnh thông tầng và hành lang bao quanh sảnh thông tầng có thể sử dụng các lỗ cửa đi của lối thoát nạn trực tiếp ra ngoài trời, khi đó các cửa này phải được điều khiển tự động từ xa. Tổng diện tích thông khí của các lỗ cửa mở phải được xác định phù hợp với D.4 [1] và đáp ứng yêu cầu vận tốc dòng khí đi qua các lỗ cửa không vượt quá 6m/s.

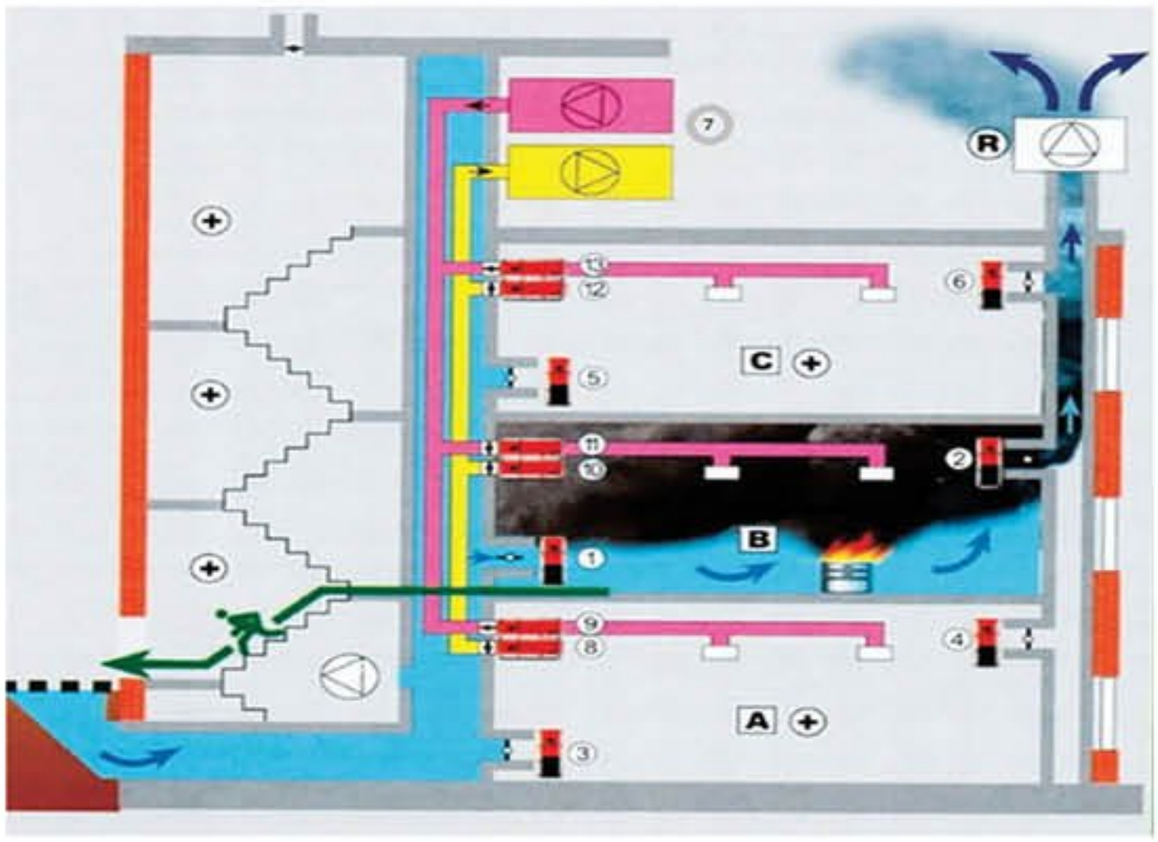
Cụ thể hơn, điều 7.4 [2] quy định: các sản phẩm cháy được thải bằng hệ thống hút khói phải được tính toán tùy thuộc vào tốc độ giải phóng nhiệt của đám cháy, tổn thất nhiệt thông qua các kết cấu bao quanh của căn phòng và ống thông gió, nhiệt độ của các sản phẩm cháy, thông số không khí ngoài trời, trạng thái (vị trí) của cửa ra vào và cửa sổ, kích thước hình học:

- Cho mỗi hành lang không dài hơn 60m;
- Cho từng vùng khói có diện tích không quá 3000m^2 trong phòng.

Ngoài ra cần phải tính toán các giá trị cố định về nhiệt độ của các sản phẩm cháy được lấy ra khỏi hành lang hoặc gian phòng.

Giá trị nhiệt độ không khí ngoài trời để tính toán nên được lấy tại thời điểm nhiệt độ cao nhất trong năm, tốc độ gió lấy ở các giá trị cao nhất theo bất kể thời kỳ nào trong năm.

Dưới đây là ví dụ minh họa cho hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy bằng cơ chế tự nhiên.



Hình 1: Ví dụ minh họa cho hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy bằng cơ chế tự nhiên.

Trong sơ đồ Hình 1, khi xảy ra cháy ở khoang B, van thoát khói (2) mở, khói được hút bởi quạt hút khói (R), cùng lúc

đó van (1) mở đưa dòng không khí sạch vào, van thoát khói (3), (4), (5) và (6) ở trang thái đóng. Người trong khoang A, B, C bắt đầu thoát ra ngoài. Van ngăn cháy (10) (11) đóng nhằm cách ly khoang B với phần còn lại của tòa nhà. Van ngăn cháy 9, 13 mở không khí được quạt (7) thổi vào 2 khoang A, C tăng áp suất không khí trong 2 khoang này nhằm chống nhiễm khói. Van ngăn cháy (8), (10) đóng.

b. Hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy bằng cơ chế cơ khí

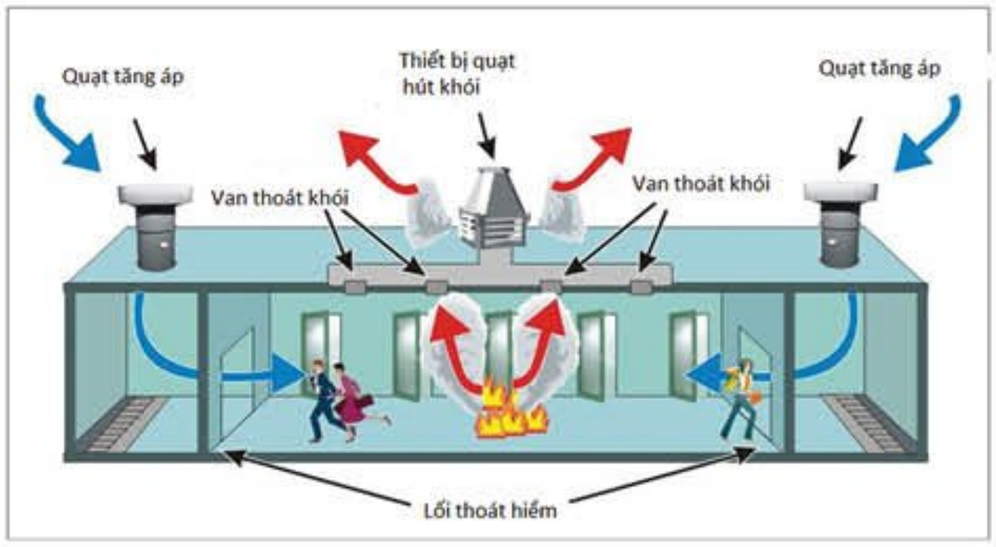
Theo các tài liệu [1] và [2], việc cung cấp bù không khí bên ngoài sử dụng hệ thống cơ khí có thể được thực hiện tự động bằng cách sử dụng nguồn không khí từ hệ thống cung cấp không khí vào khoang đệm hoặc giếng thang máy (ví dụ hình 2). Đồng thời, trên các kết cấu của khoang đệm hoặc giếng thang máy cần phải bố trí các van chặn lửa thường đóng và cửa chớp được điều khiển. Các cửa của khoang đệm cần bố trí cơ cấu tự động đóng. Cho phép sử dụng van quá áp với giới hạn chịu lửa phù hợp theo quy định. Việc bù luồng không khí từ các trục thang máy chỉ được phép thực hiện đối với các hệ thống thang máy có chế độ kiểm soát "các rủi ro cháy" (việc cấp bù khí từ khu vực này sẽ bị dừng lại nếu xuất hiện các yếu tố nguy hiểm cháy trong giếng thang máy). Việc cấp bù không khí vào khu vực hệ thống hút khói hoạt động không được phép sử dụng từ các trục thang máy chữa cháy và buồng thang không nhiễm khói loại N2.

Với hoạt động kết hợp của hệ thống thông gió cung cấp và xả khói, sự chênh lệch lưu lượng được cho phép không quá 30%. Trong trường hợp này, áp suất trên các cửa đóng của lối thoát hiểm phải nằm trong khoảng 20 -150Pa [2].

Tuy nhiên việc duy trì áp suất cho phép khi hệ thống hoạt động khi xảy ra cháy lại không hề dễ dàng. Giải pháp đưa ra đó là sử dụng các van ngăn cháy có thể được điều khiển bởi tủ trung tâm báo cháy hoặc được kích hoạt bởi các cảm biến áp suất trong khu vực mà nó bảo vệ. Theo quan điểm của chúng tôi, việc kích hoạt van chặn lửa bằng cảm biến áp suất đặt ở khu vực cửa thoát nạn sẽ linh hoạt và chính xác hơn đối với mục đích giữ áp suất khu vực cửa thoát nạn trong khoảng từ 20-150Pa. Chẳng hạn khi áp suất tại khu vực cửa thoát nạn đạt 100Pa van chặn lửa sẽ mở, còn khi áp suất đạt 30Pa, van chặn lửa sẽ được kích hoạt đóng lại. Ngoài ra lưu lượng của hệ thống cấp khí bù sẽ được thiết kế ở mức 70% lưu lượng hệ thống hút khói tại khu vực mà 2 hệ thống hoạt động song song.

Việc xác định các thông số kỹ thuật cần thiết của hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy có thể được thực hiện theo các quy định tại Điều 7.1 đến 7.17 [2]. Các tính toán có thể được thực hiện theo [3], [4] hoặc trên cơ sở các luận chứng kỹ thuật khác không mâu thuẫn với các yêu cầu trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Dưới đây là ví dụ minh họa cho hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy bằng cơ chế cơ khí có sử dụng chính các hệ thống cấp không khí vào khoang đệm ngăn cháy đảm bảo yêu cầu D.14.5 [1].



Hình 2: Hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói từ quạt tăng áp vào khoang đệm ngăn cháy.

Trong sơ đồ Hình 2, khi xảy ra cháy ở hành lang, tín hiệu điều khiển từ tủ trung tâm sẽ kích hoạt thiết bị quạt hút khói và mở các van thoát khói, cùng lúc đó quạt tăng áp hoạt động đưa dòng không khí sạch vào khoang đệm ngăn cháy và khu vực cháy trên nguyên tắc luôn duy trì áp suất âm tại khu vực cần hút khói.

4. Kết luận

Hiện nay tại Việt Nam, chưa có tiêu chuẩn nào đề cập đến thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy. Việc đưa ra các công thức tính toán hiện nay rất khó khăn, phức tạp và chúng tôi sẽ đề cập đến trong các bài báo tiếp theo.

Tuy vậy, thiết kế hệ thống cấp không khí bù phối hợp với hệ thống hút xả khói khi xảy ra cháy nhằm mục đích cuối cùng đó là duy trì áp suất âm trong phạm vi cho phép tại khu vực xảy ra cháy trong khoảng 20 – 150Pa, đồng thời lưu lượng khuyến cáo của hệ thống cấp bù bằng 70% của lưu lượng hệ thống hút khói [2]. Việc sử dụng hệ thống cấp khí bằng phương pháp tự nhiên hoặc cơ khí tùy thuộc vào các giải pháp thiết kế không gian. Giải pháp cấp khí tự nhiên sẽ có giá thành rẻ hơn nhưng đòi hỏi phải có kết cấu không gian phù hợp nhằm đảm bảo khả năng lưu thông không khí kịp thời. Ngoài ra cần có giải pháp đóng mở van chặn lửa đối với đường cấp khí phù hợp nhằm vừa đảm bảo áp suất trong giới hạn cho phép, đồng thời phải đảm bảo không làm đám cháy phát triển mạnh do được cấp thêm quá nhiều Oxy.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ xây dựng (2022). QCVN 06:2022/BXD. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

2. Свод правил СП 7.13130.2013. "Отопление, вентиляция и кондиционирование Требования пожарной безопасности".

3. Рекомендации ФГУ ВНИИПО МЧС России. Расчетное определение основных параметров противодымной вентиляции зданий: Метод. рекомендации. М., ВНИИПО

4. TCVN 5687 : 2010 Thông gió - điều hòa không khí tiêu chuẩn thiết kế

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TỐC ĐỘ DI CHUYỂN TRONG ĐÁNH BÓNG CHO NAM HỌC VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG BÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Đại úy, ThS NGÔ MẠNH THẮNG
Khoa Quân sự, Võ thuật, Thể dục thể thao, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, bài viết đã lựa chọn được hệ thống các test đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo cần thiết, từ đó xây dựng được tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho đối tượng nghiên cứu.*

Từ khóa: *Tốc độ; bóng bàn; nam học viên; Trường Đại học PCCC.*

Abstract: *Using conventional scientific research methods, the study has selected a system of tests to assess movement speed in hitting the ball for male students of the table tennis team at the University of Fire Prevention and Fighting, ensuring the necessary reliability and informability, thereby building a standard for assessing the participants' speed of movement in hitting the ball.*

Keywords: *Speed; table tennis; male students; University of Fire Prevention and Fighting.*

Ngày nhận bài: *01/12/2022;* ***Ngày thẩm định:*** *07/02/2023;* ***Ngày duyệt đăng:*** *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình đào tạo việc xác định các chỉ tiêu huấn luyện là cơ sở để đánh giá trình độ năng lực của vận động viên (VĐV). Hiện nay, trong công tác huấn luyện chuyên môn cho nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC, việc kiểm tra đánh tốc độ di chuyển trong đánh bóng của các VĐV chủ yếu dựa theo kinh nghiệm của các giảng viên – huấn luyện viên (HLV), chưa có một hệ thống chỉ tiêu, tiêu chuẩn có đầy đủ cơ sở khoa học nhằm đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của VĐV. Vì vậy, để nâng cao chất lượng Đội tuyển Bóng bàn của nhà trường, cũng như giúp cho các giảng viên - HLV điều chỉnh nội dung, phương pháp huấn luyện, góp phần nâng cao thành tích thi đấu cho các VĐV, thì việc xây dựng các chỉ tiêu đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC là vấn đề cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Phương pháp nghiên cứu: Để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; quan sát sư phạm; kiểm tra sư phạm; toán học thống kê.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Lựa chọn test đánh giá SBTĐ cho nam sinh viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC

2.1.1. Lựa chọn test đánh giá SBTĐ cho đối tượng nghiên cứu

Đề tài đã xác định được 07 test được các chuyên gia sử dụng để đánh giá tốc độ di chuyển bước chân trong bóng bàn. Để đảm bảo tính khách quan, trên cơ sở những test thu thập được qua quan sát, đề tài tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi để lựa chọn các test đánh giá. Đối tượng phỏng vấn là 10 chuyên gia, cán bộ quản lý, các HLV đang làm công tác huấn luyện bóng bàn tại các trung tâm huấn luyện VĐV bóng bàn khu vực phía Bắc. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1: Kết quả phỏng vấn lựa chọn test đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của đối tượng nghiên cứu (n=10).

TT	Nội dung các test	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3	Tổng điểm	Tỷ lệ %
1	Chạy 60m xuất phát cao (s)	2	4	4	18	60.0
2	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay - vụt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm (1 phút/lần)	9	1	0	29	96.7
3	Di chuyển vụt bóng trái tay - giật thuận tay theo đường chéo trái (1phút/lần)	8	2	0	28	93.3
4	Di chuyển vụt bóng trái tay - vụt thuận tay theo đường chéo trái (30s/lần)	8	1	1	27	90.0
5	Di chuyển vụt bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm (1phút/lần)	7	3	0	27	90.0
6	Nhảy dây tốc độ (40s/lần)	4	5	1	23	76.7
7	Di chuyển ngang 3m (1phút/lần)	2	5	3	19	63.3

Qua kết quả bảng 1 đề tài đã lựa chọn được 04 test dùng để đánh giá tốc độ di chuyển bước chân trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC, có mức độ ưu tiên sử dụng từ 90% tổng số ý kiến trở lên, đó là các test: 2, 3 ,4 và 5.

2.1.2. Xác định tính thông báo của các test

Để đảm bảo tính khoa học trước khi đưa các test vào ứng dụng, đề tài tiến hành kiểm tra tính thông báo của test thông qua hệ số tương quan cặp giữa kết quả kiểm tra của các test với hiệu suất thi đấu các nam học viên Đội tuyển Bóng bàn của nhà trường. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2: Mối tương quan giữa các test với hiệu suất thi đấu của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC.

TT	Test	r (hệ số tương quan)	p (xác suất tin cậy)
1	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay - vụt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	0.83	< 0.05
2	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay 3 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	0.91	< 0.05
3	Di chuyển vụt bóng trái tay - giật thuận tay theo đường chéo trái (1phút/lần)	0.81	< 0.05
4	Di chuyển vụt bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm (1phút/lần)	0.86	< 0.05

Kết quả bảng 2 cho thấy, cả 04 test đánh giá đều có mối tương quan mạnh với hiệu suất thi đấu của các nam học viên Đội tuyển Bóng bàn nhà trường. Kết quả thể hiện ở r đạt từ 0.81 tới 0.91 ở ngưỡng xác suất p<0.05. Như vậy, cả 04 test trên đều đảm bảo tính thông báo sử dụng trong đánh giá tốc độ di chuyển của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC.

2.1.3. Xác định độ tin cậy của các test

Sau khi xác định được các test để đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC, đề tài tiếp tục xác định độ tin cậy của chúng bằng phương pháp test lặp lại. Độ tin cậy được xác định bằng hệ số tương quan cặp giữa 2 lần kiểm tra của 04 test trong điều kiện quy trình cách thức kiểm tra và đối tượng phương pháp thực hiện như nhau. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3: Mối tương quan giữa 2 lần kiểm tra các test của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC.

TT	Test	Kết quả kiểm tra ($x \pm \sigma$)		r	p
		Lần 1	Lần 2		
1	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay - vụt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	32.5 ± 3.5	33.0 ± 4.0	**0.84**	**<0.05**
2	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay 3 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	33.0 ± 4.0	32.5 ± 3.5	**0.86**	**<0.05**
3	Di chuyển vụt bóng trái tay - giật thuận tay theo đường chéo trái (1phút/lần)	32.0 ± 4.0	32.5 ± 4.5	**0.81**	**<0.05**
4	Di chuyển vụt bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm (1phút/lần)	36.0 ± 4.0	35.5 ± 4.5	**0.83**	**<0.05**

Qua kết quả bảng 3 cho thấy: cả 04 test đã lựa chọn đều có hệ số tương quan giữa kết quả hai lần lập test tương đối cao với r > 0,8. Điều đó chứng tỏ tất cả 04 test đều đảm bảo độ tin cậy. Kết hợp việc xác định độ tin cậy và tính thông báo của các test, đề tài quyết định sử dụng 04 test trên để kiểm tra, đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC. Như vậy, các test lựa chọn đưa vào kiểm tra, đánh giá giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của đối tượng nghiên cứu đều thoả mãn các yêu cầu lập test, có tính thông báo đầy đủ và độ tin cậy cao.

2.2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC

2.2.1. Phân loại tiêu chuẩn đánh giá SMTĐ

Thông qua kết quả kiểm tra tại bảng 3, đề tài tiến hành phân loại từng chỉ tiêu đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho đối tượng nghiên cứu thành năm mức theo quy tắc 2 xích ma: tốt, khá, trung bình, yếu, kém như sau:

- Tốt: > $x + 2\sigma$
- Khá: Từ $x + 1\sigma$ đến $x + 2\sigma$
- Trung bình: Từ $x - 1\sigma$ đến $x + 1\sigma$
- Yếu: Từ $x - 1\sigma$ đến $x - 2\sigma$
- Kém: < $x - 2\sigma$

Đối với các chỉ số tính bằng thời gian thì phân loại theo cách ngược lại, trong đó < $x - 2\sigma$ là tốt và > $x + 2\sigma$ là kém.

Kết quả tính toán được trình bày thành bảng phân loại trong đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC. Đồng thời, đề tài sử dụng công thức tính điểm theo thang độ C nhằm quy tất cả các đơn vị đo lường khác nhau ra điểm. Kết quả được trình bày ở bảng 4 và 5.

Bảng 4: Phân loại tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của đối tượng nghiên cứu.

TT	Test	Phân loại				
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay - vụt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	> 40.0	37.0 -40.0	32.0 - 36.0	28.0 -31.0	< 28.0
2	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay 3 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	> 40.0	37.0 -40.0	32.0 - 36.0	28.0 -31.0	< 28.0

3	Di chuyển vụt bóng trái tay - giật thuận tay theo đường chéo trái (1phút/lần)	> 39.0	35.0 - 39.0	31.0 - 34.0	27.0 -30.0	< 27.0
4	Di chuyển vụt bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm (1phút/lần)	> 43.0	40.0 - 43.0	36.0 - 39.0	31.0 - 35.0	< 30.0

Bảng 5: Bảng điểm đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của đối tượng nghiên cứu.

TT	Test	Điểm									
		10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay - vụt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	> 41	41	39	37	35	33	31	29	27	< 27
2	Di chuyển ngang giật bóng thuận tay 3 điểm sang 1 điểm (1phút/lần)	> 41	41	39	37	35	33	31	29	27	< 27
3	Di chuyển vụt bóng trái tay - giật thuận tay theo đường chéo trái (1phút/lần)	> 40	40	38	36	34	32	30	28	26	< 26
4	Di chuyển vụt bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm (1phút/lần)	> 44	44	42	40	38	36	34	32	30	< 30

Kết quả thu được qua các bảng trên rất thuận tiện để sử dụng trong việc đánh giá, phân loại tốc độ di chuyển trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC đồng thời nhằm phục vụ cho công tác đối chiếu, tham khảo trong thực tiễn huấn luyện và kiểm tra, đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho đối tượng nghiên cứu.

2.2.2. Xác định tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC

Sau khi đã quy được tất cả kết quả của các chỉ tiêu ra điểm cần xây dựng tiêu chuẩn tổng hợp đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng. Đề tài sử dụng 04 test sư phạm theo thang điểm 10 đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng thì tương ứng với số điểm tối đa quy đổi là 40 điểm, tuy nhiên để đạt được số điểm tuyệt đối này là rất khó. Vì vậy, đối chiếu với kết quả thu được ở bảng 5, đề tài xây dựng tiêu chuẩn xếp loại tổng hợp để đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC. Kết quả được trình bày ở bảng 6.

Bảng 6: Tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho đối tượng nghiên cứu.

TT	Xếp loại	**Tổng điểm** (Tổng số điểm tối đa = 40)
1	Tốt	> 35
2	Khá	28 - 35
3	Trung bình	20 - 27
4	Yếu	12 - 19
5	Kém	< 12

Xây dựng bảng điểm đánh giá tổng hợp tốc độ di chuyển trong đánh bóng rất thuận lợi khi sử dụng đánh giá theo điểm cho từng chỉ tiêu. Kết quả nghiên cứu giúp cho HLV, VĐV có thể kiểm tra, đánh giá chính xác khả năng của VĐV.

3. Kết luận

Qua nghiên cứu, đề tài đã xác định được 04 test đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng cho đối tượng nghiên cứu đảm bảo độ tin cậy, tính thông báo ở ngưỡng thống kê cần thiết. Đã xây dựng tiêu chuẩn đánh giá, bảng điểm phân loại tổng hợp của từng chỉ tiêu và bảng điểm tổng hợp đánh giá chung, cho phép đánh giá thuận tiện, chính xác và khách quan các chỉ tiêu đánh giá tốc độ di chuyển trong đánh bóng của nam học viên Đội tuyển Bóng bàn Trường Đại học PCCC.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Ngọc Dũng, Tô Tiến Thành, Tô Thế Thợi (2014), *Giáo trình Bóng bàn*, Nxb Thể dục thể thao.
2. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tốn (2000), *Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao*, Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội.
3. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong Thể dục thể thao*, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.1

KHAI THÁC PHIẾU CHIẾN THUẬT THÔNG MINH TỪ BẢN ĐỒ SỐ PHỤC VỤ CHỈ HUY CHỮA CHÁY

Đại tá, ThS HUỲNH QUANG TÂM
Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Bài viết nêu lên những tính năng, tác dụng của phiếu chiến thuật thông minh từ bản đồ số phục vụ công tác chỉ huy chữa cháy và ứng dụng thử nghiệm vào thực tiễn công tác, trên cơ sở đó để đánh giá kết quả và triển khai sâu rộng ứng dụng phiếu chiến thuật này trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.*

Từ khóa: *phiếu chiến thuật thông minh, bản đồ số, chỉ huy chữa cháy.*

Abstract: *The article presents the features and functions of smart tactic cards from digital maps for fire fighting command and their pilot application to practical operations. This informs the evaluation of initial results in order to widely apply these tactic cards in Ho Chi Minh City.*

Keywords: *smart tactic cards, digital map, fire-fighting command.*

Ngày nhận bài: *31/5/2023;* ***Ngày thẩm định***: *10/6/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 26-NQ/ĐUCA ngày 13/4/2023 của Đảng ủy Công an Trung ương về "Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới" và chương trình Chuyển đổi số trong Công an Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tháng 5/2023, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, xây dựng và đưa vào thử nghiệm sử dụng ứng dụng Bản đồ số phục vụ chỉ huy chữa cháy và CNCH trên địa bàn thành phố. Bản đồ số phục vụ chỉ huy chữa cháy và CNCH được đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phát triển từ ứng dụng tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp Help 114 đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đưa vào sử dụng năm 2020. Hiện nay, hệ thống 114 đã có 60.000 người thường xuyên sử dụng.

Đề tài khoa học Help 114 do Thượng tá Nguyễn Mạnh Trưởng - Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH làm chủ nhiệm là đề tài khoa học cấp Thành phố, được Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 846/QĐ-SKHCN ngày 18/11/2016. Đơn vị chủ trì thực hiện là Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Đề tài đã được Hội đồng Khoa học Thành phố nghiệm thu ngày 15/12/2018, kết quả đạt loại Khá. Sản phẩm của đề tài bao gồm: (1) ứng dụng di động (App) có tên gọi là Help 114 được cài đặt trên 2 hệ điều hành di động là Android (Google) và IOS (Apple), cho phép người dùng tải xuống miễn phí để cài đặt sử dụng trên điện thoại di động thông minh. (2) Ứng dụng Web có tên gọi "Hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp" được cài đặt và sử dụng trên máy tính tại Trung tâm Thông tin chỉ huy (Tổng đài 114) của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH .

Các tính năng chính của ứng dụng Help 114 gồm: (1) Gọi thoại đến số 114 chỉ bằng một nút bấm, đồng thời tự động gửi link định vị người gọi đến ứng dụng Web "Hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp" của Cảnh sát PCCC&CNCH (kể cả khi điện thoại không có internet); (2) Gọi Live Stream Video với Cảnh sát PCCC&CNCH (khi điện thoại có internet); (3) Chụp hình, gửi hình ảnh vụ việc đến Web "Hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp" của Cảnh sát PCCC&CNCH; (4) Chat (nhắn tin) với Cảnh sát PCCC&CNCH.

Ngoài ra, ứng dụng Help 114 còn có các chức năng bổ sung khác như: (1) SOS người thân (tự động gọi thoại đến người thân chỉ bằng một nút bấm, đồng thời tự động gửi link định vị của mình đến điện thoại người thân có kèm tin nhắn khẩn cấp được tạo sẵn); (2) SOS xung quanh (phát thông báo khẩn cấp đến những người xung quanh trong phạm vi bán kính nhất định để mọi người biết đến ứng cứu); (3) Report (khi thấy các tai nạn, sự cố cần cảnh báo đến mọi người hoặc khi có các vấn đề khác liên quan đến xã hội... mà cần phản ánh hoặc khi phát hiện các nguy cơ trực tiếp

phát sinh cháy, nổ, tai nạn, sự cố, hay các hành vi vi phạm về PCCC thì người dân có thể chụp ảnh và gửi đến Cảnh sát PCCC&CNCH biết để điều động lực lượng phương tiện đến hỗ trợ, để kiểm tra, xử lý, hoặc để chuyển thông tin đến các cơ quan có chức năng biết để xử lý…).

Trung tâm Thông tin chỉ huy 114 - Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hồ Chí Minh có thể sử dụng ứng dụng này để quản lý, khai thác một số tính năng nổi bật như: (1) Tiếp nhận cuộc gọi khẩn cấp (tín hiệu chuông báo đồng thời với Popup báo cuộc gọi đến trên màn hình máy tính, hiển thị ngay thông tin số điện thoại, địa chỉ, tọa độ GIS vị trí người gọi trên bản đồ số). (2) Hỗ trợ chỉ huy chữa cháy và CNCH trực tuyến, hiển thị ngay các nguồn lực về PCCC như: các đơn vị Cánh sát PCCC&CNCH, cấp cứu Y tế, Công an, nguồn nước chữa cháy… trên bản đồ số trong phạm vi một bán kính nhất định xung quanh vị trí sự cố; tự động chỉ đường đi ngắn nhất từ đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH gần nhất đến địa điểm sự cố, hoặc chỉ đường đi ngắn nhất cho các lực lượng xử lý sự cố khẩn cấp khác như: Công an, điện lực, cấp nước, y tế… đến địa điểm sự cố; tiếp nhận, hiển thị cuộc gọi video trực truyến (có thể tới 10 cuộc gọi video trực tuyến cùng lúc trên cùng một màn hình); tiếp nhận hình ảnh hiện trường vụ việc; chức năng Chat (nhắn tin) giữa Cảnh sát PCCC&CNCH với người gọi khi người gọi không thể nói được…). (3) Chức năng cảnh báo sự cố (tạo và phát đi thông tin cảnh báo sự cố như: loại hình sự cố (cháy, nổ, sự cố, tai nạn, kẹt xe…), vị trí sự cố, hình ảnh, video sự cố để mọi người ở gần sự cố trong phạm vi một bán kính nhất định biết được thông tin để đến hỗ trợ hoặc có phương án xử lý, phòng tránh…). (4) Chức năng tạo bản tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC; hướng dẫn biện pháp phòng cháy; kỹ năng xử lý sự cố (tự thoát nạn, kỹ năng CNCH; kỹ năng chữa cháy…) và chủ động gửi bản tin tuyên truyền đến điện thoại người dân như các ứng dụng mạng xã hội khác. (5) Các chức năng tìm kiếm thông tin, hiển thị bản đồ các sự cố đã xảy ra (tìm kiếm thông tin vụ việc theo thời gian, vị trí sự cố, số điện thoại, xem lại các thông tin hình ảnh, video, tin nhắn…của từng vụ việc... và hiển thị trên bản đồ số). (6) Ngoài ra còn có các chức năng nhập liệu thông tin về các nguồn lực PCCC trên bản đồ số để phục vụ cho việc khai thác sử dụng hỗ trợ điều hành chỉ huy chữa cháy và CNCH.

Để tạo nên Bản đồ số phục vụ chỉ huy chữa cháy và CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã nghiên cứu, cập nhật các dữ liệu hạ tầng phục vụ công tác chữa cháy và CNCH về: các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an phường, xã, thị trấn, các đơn vị điện lực, cấp nước, y tế (bệnh viện, các đơn vị cấp cứu); và cơ sở dữ liệu về các trụ nước chữa cháy, các cơ cở có nguồn nước chữa cháy; phiếu chiến thuật, phương án chữa cháy rút gọn trên nền bản đồ số của Hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp Help 114. Hiện nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đang tiếp tục cập nhật các dữ liệu thông tin, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Khi tiếp nhận tin báo tai nạn, sự cố, các Đội Chữa cháy và CNCH thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khi nhận được lệnh điều động của Trung tâm Chỉ huy 114 sẽ sử dụng máy tính bảng có cài đặt Phiếu chiến thuật thông minh để biết ngay vị trí và đường đi ngắn nhất đến vị trí người bị tai nạn, sự cố hoặc vụ cháy, nổ trên bản đồ số. Xác định được ngay các nguồn lực hỗ trợ xử lý sự cố khẩn cấp (các đơn vị Cảnh sát PCCC, Công an, Cấp cứu y tế, trụ nước chữa cháy…) xung quanh vị trí sự cố để điều động nhanh, chính xác, hợp lý các nguồn lực xử lý sự cố khẩn cấp. Định hình được phương án tác chiến thông qua phiếu chiến thuật và phương án chữa cháy cơ sở có trên ứng dụng Phiếu chiến thuật thông minh. Thông qua tính năng truyền hình ảnh trực tiếp từ hiện trường sự cố, đơn vị sử dụng Phiếu chiến thuật thông minh có thể xác định ngay được quy mô, mức độ, loại hình vụ việc trong thời gian thực, từ đó ra quyết định điều động lực lượng, phương tiện một cách nhanh chóng và phù hợp nhất để xử lý vụ việc; đồng thời có thể hướng dẫn trực tiếp người báo tin biết cách xử lý tình huống, biết cách tự thoát nạn, cách tự cứu nạn hoặc chữa cháy ngay từ ban đầu một cách có hiệu quả hơn, hoặc Cảnh sát PCCC&CNCH có thể trấn an người bị nạn trong khi các lực lượng xử lý sự cố đang trên đường tới hiện trường.

Khi người dân gọi điện báo địa chỉ nơi cháy, sự cố, tai nạn thì trên phần mềm thông minh này sẽ lập tức hiển thị ngay các thông tin sau: vị trí người gọi trên bản đồ số; vị trí các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an, điện lực, cấp nước, y tế trong phạm vi bán kính 05km (hoặc 10km, 15km) xung quanh vị trí sự cố; chỉ đường đi ngắn nhất từ đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an đến vị trí sự cố.

Khi đến hiện trường tai nạn, sự cố, các Đội chữa cháy và CNCH triển khai sử dụng máy tính bảng để truyền hình ảnh trực tiếp về Trung tâm Chỉ huy 114, đồng thời Trung tâm Chỉ huy 114 sẽ triển khai bản đồ số để hiện thị tất cả các nguồn lực xung quanh hiện trường, khi đó các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy tại Trung tâm Chỉ huy 114 sẽ nắm bắt được tổng thể quy mô, diễn biến của tai nạn sự cố để chỉ đạo trực tuyến các đơn vị tại hiện trường triển khai phương án tác chiến hiệu quả nhất.

Việc triển khai ứng dụng trên sẽ giúp chỉ huy các đơn vị nắm bắt diễn biến vụ cháy kịp thời và việc điều động phương tiện cán bộ, chiến sỹ xuống hiện trường nhanh nhất, dập tắt đám cháy để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân. Người dân chỉ cần cài đặt Ứng dụng Help114 (có sẵn phần mềm cho 2 hệ điều hành di động là Android (Google) và IOS (Apple) để gọi báo nhanh nhất khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Thông qua cuộc gọi của người dân, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH biết được vị trí chính xác của đám cháy, sự cố để điều động phương tiện một cách hiệu quả nhất.

Ứng dụng Bản đồ số phục vụ công tác chỉ huy chữa cháy và CNCH đang được thử nghiệm nội bộ trong Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an Thành phố Hồ Chí Minh thời gian 3 tháng, sau đó Phòng sẽ đánh giá kết quả, báo cáo với Ban Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh và triển khai nhận rộng đến tất cả các Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an 21 quận, huyện và Thành phố Thủ Đức.■

THIẾT BỊ HỖ TRỢ CÔNG TÁC BẢO DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN MÁY BƠM CHỮA CHÁY KHIÊNG TAY TOHATSU VC52AS VÀ VC82AS

Thượng úy, ThS ĐỒNG MINH TÂM – Đại úy, ThS ĐẶNG XUÂN KỲ
Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC, CNCH, Trường Đại học PCCC

Tóm tắt: *Thông tư số 17/2021/TT-BCA quy định việc nổ máy hàng ngày là một trong những nội dung bắt buộc phải thực hiện trong công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng máy bơm chữa cháy khiêng tay của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Hiện nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chủ yếu dùng máy bơm TOHATSU của Nhật Bản sản xuất, trong đó đa phần là hai dòng TOHATSU VC52AS và VC82AS. Đặc điểm của các dòng máy bơm chữa cháy này là sử dụng nước từ bơm ly tâm để làm mát. Theo quy định của nhà sản xuất, thời gian nổ máy mà không có nước trong bơm tối đa là 2 phút. Vì vậy, muốn thực hiện nổ máy buổi sáng theo quy định thì phải cho máy bơm phun hút nước để đảm bảo động cơ không bị quá nhiệt và việc thực hiện điều này ở nhiều đơn vị còn gặp khó khăn vì không có bể chứa nước. Trong bài viết này tác giả nghiên cứu, chế tạo, đưa ra giải pháp sử dụng thiết bị hỗ trợ làm mát cho động cơ máy bơm TOHATSU VC52AS và VC82AS khi thực hiện nổ máy, bảo dưỡng thường xuyên tại đơn vị.*

Từ khóa: *TOHATSU, thiết bị bảo dưỡng, máy bơm chữa cháy khiêng tay, hệ thống làm mát.*

Abstract: *Circular No. 17/2021/TT-BCA stipulates that starting up the pump is one of the mandatory activities to be implemented in the management, preservation, and maintenance of portable fire pumps of the Fire and Rescue Police. Currently, the Fire and Rescue Police mainly use Japanese TOHATSU pumps, most of which are the two models: TOHATSU VC52AS and VC82AS. The feature of these fire pumps is the use of water from centrifugal pumps for cooling. According to the manufacturer's regulations, the maximum time of starting up without water in the pump is 2 minutes. Therefore, if you want to start up the pump in the morning, according to regulations, you have to let water flow through the pump to ensure that the engine does not overheat. However, it is difficult to perform this in many units because of the lack of a water tank. In this article, the research and manufacturing of the cooling device for TOHATSU VC52AS and VC82AS pump motors when performing starting up as regular maintenance at the unit are discussed.*

Keywords: *Tohatsu, maintenance equipment, portable fire pump, cooling system.*

Ngày nhận bài: *20/02/2023;* ***Ngày thẩm định***: *28/02/2023;* ***Ngày duyệt đăng***: *05/7/2023.*

1. Đặt vấn đề

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, tính đến cuối năm 2022 số lượng máy bơm chữa cháy khiêng tay được trang bị cho các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH trên toàn quốc là 967 chiếc. Trong đó số lượng máy bơm chữa cháy khiêng tay của hãng TOHATSU – Nhật Bản là 722 chiếc chiếm 74,7% số lượng máy bơm chữa cháy khiêng tay của toàn lực lượng và riêng dòng TOHATSU VC52AS, VC82AS là 508 chiếc. Hiện nay 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều được cấp phát và đang sử dụng máy bơm khiêng tay TOHATSU của Nhật Bản. Vì vậy, vấn đề khai thác sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng đối với các dòng máy bơm TOHATSU VC52AS và VC82AS có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với công tác thường trực chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Chế độ bảo quản, bảo dưỡng đối với các loại máy bơm này được quy định chi tiết trong Thông tư số 17/2021/TT-BCA ngày 05/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC&CNCH. Trong thông tư quy định chế độ bảo quản hằng ngày đối với các loại máy bơm chữa cháy khiêng tay phải thực hiện vận hành máy bơm, kiểm tra hệ thống gây chân không mồi nước và cho máy bơm hoạt động 15 phút. Để đảm bảo cho động cơ được làm mát trong thời gian nổ máy 15 phút thì cán bộ, chiến sỹ phải triển khai phương tiện cho máy bơm hoạt động ở trạng thái phun hút nước. Tuy nhiên, thực tế tại các đơn vị trên cả nước để triển khai máy bơm phun hút nước từ bể nước bên ngoài tại đơn vị còn tồn tại một số khó khăn như: hầu như các đơn vị không thiết kế bể nước để máy bơm khiêng tay có thể tiếp cận được; khi hút nước từ bể bên ngoài cán bộ chiến sĩ phải mất thời gian triển khai ống hút, giỏ lọc lăng vòi; trong quá trình vận hành máy bơm phải cần có cán bộ, chiến sỹ giữ lăng; tiêu hao lượng nước nhiều trong quá trình nổ máy… Vì vậy, để khắc phục những tồn tại nêu trên nhóm tác giả đã nghiên cứu chế tạo thiết bị hỗ trợ công tác bảo quản, bảo dưỡng hằng ngày máy bơm chữa cháy TOHATSU VC52AS và VC82AS.

2. Nghiên cứu chế tạo thiết bị hỗ trợ công tác bảo dưỡng thường xuyên máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU VC52AS, VC82AS

a) Yêu cầu đối với thiết bị

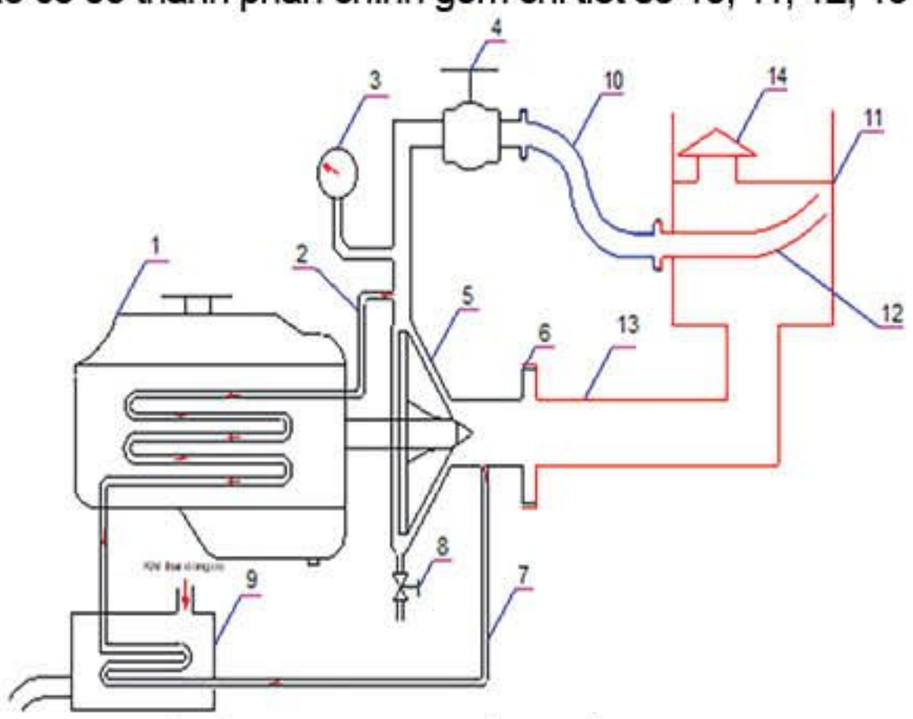
- Thiết bị phải đảm bảo cung cấp lượng nước đủ cho máy bơm phun hút tuần hoàn và đảm bảo đủ để làm mát cho động cơ trong khoảng thời gian gian ít nhất 20 phút.
- Khắc phục được những khó khăn khi thực hiện kiểm tra, vận hành hệ thống gây chân không mồi nước cho máy bơm
- Thiết bị khi lắp đặt không ảnh hưởng đến cấu tạo cũng như nguyên lý làm việc của hệ thống làm mát nguyên bản của máy bơm. Thiết bị được cấu tạo từ các vật liệu có sẵn trên thị trường, đơn giản dễ chế tạo, lắp đặt và sử dụng.

b) Xây dựng sơ đồ cấu tạo thiết bị

Để nghiên cứu chế tạo thiết bị làm mát hỗ trợ cho máy bơm TOHATSU V52AS và VC82AS phục vụ công tác bảo dưỡng thường xuyên, nhóm tác giả dựa trên các đặc điểm kỹ thuật hệ thống làm mát cho động cơ của máy bơm như:

- Hệ thống làm mát cho động cơ bằng nước tuần hoàn kín, nước làm mát được lấy từ họng đẩy bơm ly tâm đi vào làm mát cho động cơ và quay trở về họng hút của máy bơm.
- Động cơ máy bơm chỉ được làm mát khi bơm ly tâm thực hiện nhiệm vụ phun hút nước.

Từ các đặc điểm kỹ thuật trên của hệ thống làm mát máy bơm, nhóm tác giả lên ý tưởng chế tạo một thiết bị cung cấp đủ lượng nước cho máy bơm hút và đẩy tuần hoàn liên tục trong khoảng thời gian 20 phút mà động cơ không bị quá nhiệt. Cấu tạo của bộ thiết bị gồm các thành phần, trong đó có 05 thành phần chính gồm chi tiết số 10; 11; 12; 13 và 14 như *Hình 1*.



Hình 1: Sơ đồ cấu tạo của bộ thiết bị hỗ trợ làm mát máy bơm.

1- Động cơ	2- Đường nước đi	3- Đồng hồ áp kế
4- Họng đẩy	5- Bơm ly tâm	6- Họng hút
7- Đường nước về	8- Van xả đáy guồng bơm	9- Ống xả khí thải động cơ
10- Cuộn vòi chữa cháy D65	11- Bộ phận chứa nước tuần hoàn	12- Ống dẫn nước tuần hoàn
13- Đường ống kết nối họng hút	14- Bộ phận chắn sóng nước	

[10] - Cuộn vòi chữa cháy D65 dài 20m: sử dụng để kết nối họng đẩy của máy bơm với bộ phận chứa nước tuần hoàn số [11].

[11] - Bộ phận chứa nước tuần hoàn có tác dụng như một bể chứa nước giúp máy bơm hút nước từ bộ phận này sau đó nước được đẩy qua đường vòi hồi trở về thiết bị. Bằng phương thực nghiệm nhóm tác giả đã tiến hành thử nghiệm với các khối lượng nước khác nhau. Để đảm bảo mục tiêu đề ra nhóm tác giả lựa chọn thiết kế bộ phận chứa nước tuần hoàn có kích thước D x R x C (350 x 300 x 500)mm và có thể chứa được 50 lít nước.

[12] - Ống dẫn nước tuần hoàn: đây là bộ phận có tác dụng điều hướng dòng nước với áp lực cao từ cửa đẩy bơm ly tâm đi vào bộ phận chứa nước tuần hoàn nhằm tránh hiện tượng hình thành bọt khí.

[13] - Đường ống kết nối họng hút: đường ống được thiết kế một đầu kết nối với bộ phận chứa nước tuần hoàn, một đầu được lắp đầu nối để có thể dễ dàng lắp với họng hút của bơm ly tâm.

[14] - Bộ phận chắn sóng nước: giúp triệt tiêu sóng nước sinh ra và giúp cho nước không bị trào ra ngoài khi dòng nước áp lực cao từ họng đẩy bơm ly tâm hồi về bộ phận chứa nước tuần hoàn.

c) Nguyên lý làm việc của thiết bị

Trước khi cho máy bơm hoạt động nước được chứa đầy bên trong bơm ly tâm và bộ thiết bị hỗ trợ làm mát.

Khi vận hành cho máy bơm làm việc lúc này bơm ly tâm sẽ hút nước từ bộ thiết bị hỗ trợ làm mát sau đó nước được đẩy ra đường vòi và tuần hoàn quay về bộ thiết bị. Trong quá trình máy bơm thực hiện phun hút nước thông qua bộ thiết bị hỗ trợ làm mát thì một phần nước từ họng đẩy của bơm ly tâm đi vào làm mát cho động cơ máy bơm, sau đó nước làm mát tuần hoàn quay trở về họng hút của bơm ly tâm. Như vậy trong quá trình thực hiện nổ máy bảo dưỡng thường xuyên một lượng nước được tuần hoàn đi vào động cơ để làm mát giúp cho máy bơm có thể nổ máy trong thời gian đảm bảo theo quy định.

3. Kết quả chế tạo thiết bị hỗ trợ làm mát cho động cơ máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU VC52AS và VC82AS

Trên cơ sở sơ đồ cấu tạo và các thông số được đề xuất, bộ thiết bị hỗ trợ làm mát cho động cơ máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU VC52AS và VC82AS được nhóm tác giả chế tạo. Sau khi được chế tạo thiết bị được lắp đặt hoàn thiện lên máy bơm chữa cháy TOHATSU VC82AS như *Hình 2.*



a) Thiết bị được chế tạo hoàn thành *b) Thiết bị được lắp trên máy bơm TOHATSU VC82AS*

Hình 2: Hình ảnh thực tế của thiết bị.

Thiết bị sau khi chế tạo hoàn thành được lắp đặt và thử nghiệm trên các máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU V82AS tại Trường Đại học PCCC. Hiệu quả của bộ thiết bị đã giải quyết được những vấn đề tồn tại và đạt được các yêu cầu đề ra như sau:

- Khi sử dụng bộ thiết bị hỗ trợ thì máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU VC82AS có thể nổ máy trong khoảng thời gian 20 phút mà vẫn đảm bảo điều kiện hoạt động, động cơ không bị quá nhiệt.
- Khi thực hiện nổ máy bảo dưỡng thường xuyên chỉ cần 01 cán bộ, chiến sỹ là có thể thực hiện được. Trong quá trình nổ máy bảo dưỡng thường xuyên không cần phải triển khai ống hút, giỏ lọc, không cần phải chuẩn bị nguồn nước từ bên ngoài.
- Thiết bị có cấu tạo đơn giản, kết cấu nhỏ gọn, chắc chắn, dễ dàng lắp đặt, dễ gia công phù hợp cho việc sản xuất rộng rãi.

4. Quy trình sử dụng thiết bị và những điều cần chú ý

a) Quy trình sử dụng bộ thiết bị

Trên cơ sở về kết cấu và nguyên lý làm việc của bộ thiết bị nhóm tác giả xây dựng quy trình nổ máy hàng ngày khi lắp đặt bộ thiết bị lên máy bơm như sau:

Bước 1: Chuẩn bị thực hiện nổ máy hằng ngày động cơ máy bơm

Đưa máy bơm đến vị trí bằng phẳng thông thoáng, kiểm tra tình trạng của động cơ: nhiên liệu, dầu bôi trơn, bình ắc quy, hệ thống điện.

Bước 2: Lắp đặt bộ thiết bị hỗ trợ hệ thống làm mát

Lắp đường ống kết nối họng hút của bộ thiết bị vào họng hút của bơm ly tâm thông qua đầu nối nhanh. Triển khai cuộn vòi D65 kết nối họng đẩy của máy bơm với đường ống dẫn nước tuần hoàn trên bộ thiết bị.

Bước 3: Chuẩn bị phun hút nước

Kiểm tra độ kín guồng bơm, độ kín giữa khớp nối giữa thiết bị và bơm ly tâm. Đổ nước vào bộ thiết bị hỗ trợ hệ thống làm mát sao cho nước điền đầy vào trong bơm ly tâm, đường vòi và bộ phận chứa nước tuần hoàn.

Bước 4: Thực hiện phun hút nước

Cho máy bơm thực hiện phun hút trong khoảng thời gian 15 phút. Quan sát đồng hồ, đèn tín hiệu trên bảng điều khiển để theo dõi tình trạng làm việc của máy bơm.

b) Những chú ý khi sử dụng bộ thiết bị

Bộ thiết bị hỗ trợ làm mát cho động cơ trên máy bơm chữa cháy khiêng tay TOHATSU VC52AS và VC82AS được chế tạo nhằm mục đích phục vụ công tác nổ máy hàng ngày, bảo dưỡng thường xuyên vì vậy khi sử dụng cần một số chú ý sau:

- Kiểm tra các điều kiện đảm bảo trước khi cho phương tiện hoạt động như: xăng, dầu bôi trơn, nước phục vụ cho bơm ly tâm phun hút tuần hoàn.
- Chỉ sử dụng bộ thiết bị để phục vụ công tác nổ máy hàng ngày với thời gian nổ máy theo quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BCA.
- Luôn bật công tắc bảo vệ quá nhiệt động cơ về vị trí ON trong quá trình nổ máy tại chỗ có sử dụng bộ thiết bị hỗ trợ làm mát.
- Chú ý quan sát trạng thái làm việc của phương tiện, các đèn cảnh báo để khắc phục các sự cố (nếu có).■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Cảnh Sát PCCC&CNCH (2022), *Thống kê phương tiện chữa cháy và CNCH cơ giới, Hà Nội. Hướng dẫn sử dụng máy bơm chữa cháy Tohatsu (Nhật)*

2. Nguyễn Xã Hội (2018), *Ảnh hưởng của lưu lượng bơm ly tâm đến sự làm việc của hệ thống làm mát động cơ máy bơn chữa cháy khiêng tay TOHATSU,* Tạp chí Phòng cháy Chữa cháy số 104, tháng 3/2018

3. Nguyễn Khắc Khánh, Nguyễn Xã Hội, Trần Đông Hưng (2005), *Cấu tạo xe và máy bơm chữa cháy,* Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội

4.https://www.tohatsu.co.jp/pump_en/product/tabid/357/pdid/4107000/Default.aspx, Tài liệu kỹ thuật máy bơm chữa cháy Tohatsu VC52AS

5. Thông tư số: 17/2021/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC&CNCH.



Đại tá, PGS, TS Lê Quang Hải – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao quyết định thành lập Câu Lạc bộ Học viên quốc tế cho Ban Chủ nhiệm và Ban Điều hành Câu Lạc bộ. *Ảnh: Anh Tuân*



Lớp học bơi "Phòng chống đuối nước" cho các cháu thiếu nhi do Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC kết hợp với Khoa Quân sự, võ thuật, thể dục thể thao tổ chức. *Ảnh: Hồng Vân*

NGƯỜI ĐÀN ÔNG CỦA THỜI GIAN

Nhạc: Nguyễn Thụy Kha
Lời: Nguyễn Thành Long
Tặng Trung tướng Lê Quang Bốn
và những người làm công tác PCCC&CNCH

Vừa phải-Tình cảm

Giữa dòng thời gian thời gian trôi mãi mãi người say mê và người ở lại

8

chiêm ngưỡng thời gian như một đức tin Khi chớp loé khỏi một đám cháy

14

phải cứu người ngay phải dập tắt ngay giặc lửa để bình yên cho mỗi căn nhà.

21

Người sống giữa thời gian nâng niu từng chiếc đồng hồ Thời gian mọi đấng nước vây quanh

27

anh thời gian toàn thế giới vây quanh anh Anh cũng thành thời gian dành cho bè

33

bạn dành cho nụ cười và nhiều những ước mơ Dành cho cuộc

36

đời sự thanh thản an nhiên Giữa dòng thời nhiên./.